

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

ĐẠI ĐẠO LUẬN

Lưu Hành Nội Bộ

In Lại Theo Ấn Bản 1996

CHIẾU MINH VÔ VI TAM THANH

Đánh máy lại: **Phổ Lạc - Trần Văn Vinh**
Trình bày: **Hồng Lan & Tấn Hưng**
Xếp chữ: **H&L TypeSetter**
Đóng tập: **H&L eBooker**
Làm tại: **Chicago - U.S.A.**

ĐẠI ĐẠO LUẬN
Di Sản Văn Hóa
Quốc Đạo Đại Đồng
Giai Đoạn I: 1936-1939

Copyright © 2008 — Chiếu Minh Vô Vi Tam Thanh

CAO ĐÀI HUỖNH ĐẠO
CHIẾU MINH VÔ VI TAM THANH

Lời Ngỏ
Của Bộ Phận
Hiệp Thiên Học Vụ
Bát Quái Đồ Thiên

Kính thưa toàn thể chư quý liệt vị,

Bát Quái Đồ Thiên sắp đi vào Kỷ Nguyên Lục Tuần 1936-1996 (Bính Tý - Bính Tý) thì Đạo Tam Kỳ - CAO ĐÀI - cũng đang đi vào Kỷ Nguyên tròn Thất Tuần 1926-1996 (Bính Dần - Bính Tý). Bộ Phận Hiệp Thiên Học Vụ thấy cần thiết phải ra đời quyển Đại Đạo Luận với những lý do thật là đầy dẫy những ngổn ngang. Dù vậy Bộ Phận cũng xin tóm tắt một số lý do chính yếu như sau:

Nguyên do thúc đẩy phải cho ra đời quyển Đại Đạo Luận sau 22 năm đắn đo cân nhắc 1975-1997. Ngày tháng năm này (15 tháng 2, Ất Mão - 1975) là ngày nhận sắc lệnh trực tiếp từ Đức Thái Thượng Đạo Tổ tại Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo:

Vinh trẻ Thiên Tiên Bát Quái Đồ,

Có công tu học giữa mài tô;

Hãy đem hiểu biết lo cho Đạo,

Bằng cách phổ truyền giáo lý phò.

Các nhà viết Sử Đạo (Đạo Sử Gia) thường hay chấm dấu chấm sau cùng sau năm 1936, "thập niên đầu khai Đạo, phát triển nền tảng Đại Đạo Cao Đài 1926-1936 ở cả hai lãnh vực Phước, Huệ hay Thế và Pháp".

Nền tảng Phổ Độ định vị hình thể trải dài "3 Phái 12 Chi" đều khắp trên Địa Linh Thánh Địa Nam Bang miền Nam nước Việt.

Cơ Đại Thừa Vô Vi Tâm Pháp với Phái Chiếu Minh Vô Vi Tam Thanh và quyển Đại Thừa Chơn Giáo định vị bởi Đức Ngôi Hai Giáo Chủ Ngô Minh Chiêu tại Địa Linh Địa Huyệt Cửu Long với danh hiệu Thảo Lư Thánh Đức Tổ Đình Chiếu Minh Vô Vi Tam Thanh.

Năm 1936, năm ra đời của Kinh Đại Thừa Chơn Giáo định hướng đường Tu Siêu Thoát với Triết Luận Hình Nhi Siêu Hình Thượng Học làm nòng cốt cho Cơ Thiên Đạo Giải Thoát chính là đây. Nhưng tiếc thay cơ sở và đối tượng áp dụng đã không được hệ thống hóa trong hàng ngũ Đại Đạo cho người đạo tu tập mà là đã tùy tiện, từ đó phát sinh hiện tượng bất cập đối với Bộ Kinh Đại Thừa Tuyển Độ này, nên chi việc áp dụng từng nơi đã không đồng đều rộng khắp, không đồng bộ, so le, rời rạc, có khi còn bất đồng rồi đối nghịch bài bác. Cho tới ngày hôm nay có nơi thiếu vắng hẳn việc áp dụng Một Cơ Vô Vi Giải Thoát bằng Pháp Đạo. Nếu không muốn nói là bài bác trắng trợn cả với những tín hữu có điều kiện bước lên Đại Thừa Tâm Pháp đã ra công chịu khó kiếm tìm khắp chốn đó đây để được hội nhập thọ pháp cho bản thân mình hành thì bị chỉ trích dèm pha một cách nghiệt ngã thật là oan uổng. Hoặc giả có khi tín hữu một cơ sở Đạo (Phổ Độ) nào đó có điều kiện thọ pháp bước lên Đại Thừa luyện Đạo, hoặc mở Tịnh trường đã bị xâm xì châm chích chống đối (tố cáo) này kia nọ đủ thứ, theo Chi Phái chẳng hạn... v.v...

Năm 1936: Là năm Bát Quái Đồ Thiên ra đời cùng năm với Kinh Đại Thừa Chơn Giáo, kéo dài 3 năm (1936-1939) rồi đứng vào thời kỳ bắt đầu Đệ Nhị

thế chiến 1939-1945 và rồi chiến tranh Việt Pháp bùng nổ. Ba năm tạo tác xây dựng và tiếp nhau Giáo Lý Kinh Điển Ôn Trên giảng dạy và vận chuyển "Phản Bồn Hườn Nguyên Cơ Đạo". Nhận thấy Sử Đạo chưa bao giờ đề cập tới giai đoạn này, vì sao?

Giai đoạn Bát Quái Đồ Thiên có phải là tiếp nối thập niên đầu 1926-1936 là 1936-1939 không? Cơ Khai, Cơ Chuyển, Cơ Qui nằm đâu? Để được khép kín tròn vòng, giáp vòng 360 độ Cơ Đạo hay là Ôn Trên để hở toẹt Cơ Đạo như vậy đây sao?

Cơ Đạo chuyển sang giai đoạn này ra sao? Vai trò vị trí chức năng sứ mạng như thế nào? Quyển Đại Đạo Luận ra đời là để làm sáng tỏ mấy câu hỏi này, trước hết xin nêu lên một số câu hỏi này để toàn Đạo cùng với người viết, người giới thiệu tra cứu thêm rồi hãy tìm câu trả lời sau.

Bát Quái Đồ Thiên ra đời cùng niên với Kinh Đại Thừa Chơn Giáo phải chăng chỗ này là Thiên ý? Tại sao thế? Để làm gì? Phải chăng Ôn Trên thiết kế đồ án Tổng Hợp Hai Cơ Thiên Thế Song Hành. Huy hoạch định hướng nhất loạt áp dụng song hành sứ mạng, song tu Phước Huệ, xác hồn bất ly nhứt thể sau 10 năm Cơ Đạo xác một nơi, hồn một ngã "chia Chi rẽ Phái" là hết chuyện. "Nhứt Bồn tán vạn thù", "Đơn nhứt biến thành đa dạng" rồi thôi hết chuyện vậy sao?

Quyển Đại Đạo Luận hôm nay nêu lên vấn đề, đặt lại vấn đề bằng mấy câu hỏi này để toàn Đạo cùng với Đại Đạo Luận tra cứu thêm rồi hãy tìm câu trả lời chính xác, cụ thể. Nói tới Bát Quái Đồ Thiên là nói tới Toàn Đạo, Đại Đạo được không? Xem Thiên

Tài Liệu gốc này sẽ rõ.

Bát Quái Đồ Thiên trong khi vẫn còn đang nằm co êm ấm dưới lớp đồng gạch vụn, khai quật lên để tìm vết tích, dấu tích bút tích, thiên ý tích để làm chứng tích cho những dữ kiện lịch sử máu lệ thật cụ thể đem phác họa lại, lên trên tâm mắt, trí tuệ toàn Đạo thật là cả một vấn đề nan giải khó lường. Vẫn biết là nan giải nhưng vẫn phải làm, bởi không thể không làm, tại sao? Làm bằng tất cả tấm lòng, làm bằng tất cả tinh thần trách nhiệm được giao phó, làm với tất cả những gì có thể làm được. Cái chưa có, chưa được cứ để đó, chùng nào được thêm sẽ bổ sung làm tiếp. Vì thế công trình trích lục và biên soạn này chắc chắn sẽ phải còn tiếp nối. Hay ít ra người giới thiệu cũng chỉ có thể phát pháo khởi đầu để sau đó người giới thiệu cùng với toàn Đạo cùng làm cho đến khi hoàn thành kết thúc sứ mạng.

Người giới thiệu chỉ dám mong làm cái việc đơn giản là "Trao chìa khóa căn nhà Đại Đạo lại cho toàn Đạo" để toàn Đạo tự tra chìa vào mở cửa bước vô "Căn Nhà Đại Đạo" tìm thấy ở đây "CƠ HUYỀN GIÁO LÝ" Đạo nhiệm màu để cùng nhìn nhận nhau là "MỘT". Để cùng nhìn nhau trong "CĂN NHÀ CHUNG" của toàn Đạo và cũng để chuẩn bị ăn mừng ngày Bát Quái Đồ Thiên tiến đến kỷ nguyên "Lục Tuần" cũng chính là ngày toàn Đạo, Đại Đạo đến ngày tròn "Thất Tuần" để rồi bước qua thập niên "BÁT TUẦN" và chờ xem Đại Đạo và thế gian chuyển biến Bát Tuần.

Thành khẩn và tha thiết mong mọi bắt đầu chào sân "tiếp thị" sớm nhất.

Thánh Giáo Chọn Lọc
Bộ Phận Hiệp Thiên Học Vụ
Bát Quái Đồ Thiên

Kính đề, PHỔ LẠC Trần Văn Vinh Bát Quái
Đồ Thiên, Hiệp Thiên Đài.

*Từ đây mở Công Phu đạo đức,
Khởi hồ thâm với bực người tu;
Thầy đầu dạy trẻ lọng dù,
Thầy thường dạy trẻ CÔNG PHU chuyên cần.
Đạo đã mở Bính Dân đến đây,
Mười năm con đã thấy rõ ràng;
Nhân sanh chưa tỉnh mộng trăng,
Thầy truyền lệnh sắc mở đàng TÂN DÂN *.*

oOo

*Khuyên con dùng nghĩa ân là trọng,
Chữ HIỆP HÒA thể thống Đạo QUI;
Qui không tại Lý Huyền Vi,
Nhưng con trước phải tuân y lệnh Thầy:
Bát Quái Đồ Cơ Xoay Máy Tạo,
Chuyển Cơ Quan Truyền Giáo Vạn Bang;
Lập Ngôi chính Vị Cung CÀN,
Chính Ngôi Thượng Đế Ngai Vàng Cao Lưu.
Khuyên các con hân cừ bỏ dứt,
Tiền Hậu Trung ba bực CHUNG HÒA;
Lập nên một cánh Thiên Tòa,
Các Chi các Phái cũng là chữ Qui.
Bát Quái Đồ Tam Kỳ mở cửa,
Ba xuân tròn con thừa lệnh Cha;
Lập xong Thầy sẽ giảng HÒA,*

Cho nên vạn loại biết Cha Cao Đài.

* Chánh Pháp Tân Dân Chuyển Thế.

Sự kiện lịch sử
Mười năm 1926 -1936

Đạo Cao Đài với những sự kiện lịch sử mười
năm 1926 -1936:

- Năm 1920: Đức Thượng Đế xưng danh hiệu
Cao Đài lần đầu tiên trong buổi giảng đàn tại nhà
Đức Ngô Minh Chiêu.

- Cũng năm 1920: Mùa Thu lúc ở Hà Tiên,
Đức Thượng Đế giảng xưng danh hiệu "Cao Đài" lần
thứ hai "Cao Đài Minh Nguyệt Ngô Văn Chiêu".

- Năm 1921: Đức Cao Đài thân nhận ông Ngô
Văn Chiêu tức Ngô Minh Chiêu, người đệ tử đầu tiên
thừa thọ bí pháp tu luyện thiên định đứng đầu Cơ Vô
Vi.

- Năm 1925: Đức Cao Đài thân nhận các ông
Cao Huỳnh Cư, Cao Hoài Sang, Phạm Công Tắc, và
ngày 18 tháng 01, 1926 thân nhận ông Lê Văn Trung
làm đệ tử mở đầu Cơ Phổ Độ.

- Ngày 29 tháng 09, 1926: tức 23 tháng 08,
Bính Dân lập Tờ Khai Tịch Đạo gởi lên chánh quyền
lúc bấy giờ.

- Ngày 19 tháng 11, 1926 tức 15 tháng 10,
Bính Dân: Làm Lễ Khai Minh Đại Đạo tấn phong các
chức sắc Cao Đài đầu tiên.

- Ngày 20 tháng 11, 1926 tức 16 tháng 10,
Bính Dân: Đức Cao Đài ban Pháp Chánh Truyền Cứu

Trùng Đài.

- Ngày 16 tháng 01, 1927 tức ngày 10 tháng 12, Bính Dần: Lập xong Tân Luật Cao Đài.

- Ngày 13 tháng 02, 1927 tức ngày 12 tháng 01, Đinh Mão: Đức Cao Đài ban Pháp Chánh Truyền Hiệp Thiên Đài.

- Ngày 12 tháng 03, 1927 tức ngày 09 tháng 02, Đinh Mão: Hội Thánh dời từ Từ Lâm Tự, Gò Kén về làng Long Thành, tỉnh Tây Ninh và xây cất Tòa Thánh tại đây đến năm 1953 thì hoàn thành.

- Ngày 3 tháng 4, 1930 tức ngày mùng 5 tháng 3, Canh Ngọ: Đức Ngô Minh Chiếu thành Đạo tại thế.

- Ngày 18 tháng 4, 1932 tức ngày 13 tháng 3, Nhâm Thân: Đức Ngô Liễu Đạo lúc 15 giờ trong khi ngồi đò qua sông Tiền Giang.

- Năm 1936: Đức Cao Đài ban hành Kinh Đại Thừa Chơn Giáo làm nền tảng cho Cơ Đại Thừa Vô Vi Tâm Pháp.

Qua các mốc lịch sử như trên giúp ta thấy rõ một nền tảng Tân Giáo được lập thành nhanh chóng trong vòng 10 năm kể từ Khai Tịch Đạo 1926 (Nhà Thờ Cầu Kho) đến Khai Minh Đại Đạo (Từ Lâm Tự Gò Kén) đến khi hoàn thành Cơ Phổ Độ Vô Vi Tam Pháp Đại Đạo là năm 1936.

Chúng ta cũng còn ghi nhận được 10 năm Thọ Đạo, Luyện Đạo và Thành Đạo của Đức Ngô Minh Chiếu ở vào chặng 1920-1930.

Thế rồi từ đó thực thể Đạo Cao Đài (Đại Đạo) nghiêm nhiên định vị trên thế 3 chân Tam Giang, Tam Tài Đạo Tiền Trung Hậu trải dài theo thời gian

và không gian Thánh Địa Nam Bang. Mời nghe Thầy khải giáo Huấn dạy lúc Tòa Thánh Ngọc Minh (Giồng Bướm) còn chưa bị giặc tàn phá:

*Ngọc Minh tạm giữ Thánh Tòa,
Qui Cơ Đại Đạo một vài đôi năm;
Tiền Giang và với Trung Ương,
Phải nhìn phải nhận yêu thương nghĩa tình.
Dù trước quấy chia manh xẻ mún,
Còn Hậu Giang phải dụng lời Thầy;
Đệ huynh là nghĩa chân tay,
Cắt da đau thịt xưa nay lẽ thường.*

Ghi Chú:

1. Số 1 Ngũ Hành: Tòa Thánh Tây Ninh Thiên Nhứt Sanh Thủy Địa Lục Thành Chi ĐỂ CÓ ĐƯỢC: "Khảm TRUYỀN Lý Thuyết cả ĐÔI NƠI (Lưỡng Nghi) có nghĩa là mở Tây Ninh định vị tại Linh Huyện âm Huỳnh Môn xong để có "Bắc Nhứt Khảm Thận Thủy" rồi thì Đức Ngô phải định vị thế CÀN Tam Liên Tây Bắc Tuất Hợi ở Đại Huyện Cửu Long để có được "Càn Chiếu Minh KHAI ĐẠI ĐẠO TRỜI" Mời xem Hình Đồ Địa Linh các Đại Huyện Xứ Nam Kỳ sẽ rõ.

2. Số 2 Ngũ Hành: Tòa Thánh Ngọc Sắc (Trước Là Ngọc Minh) Địa Nhị Sanh Hỏa Thiên Thất Thành Chi định vị tại Linh Huyện Dương Lâm Huyện để có Nam Nhi. (2 Ngũ Hành) Cửu (9 Bát Quái) Tâm Ly Hỏa chính là Phái Ngọc đóng vai trò vị thế Nhơn Hòa, Phái Ngọc, Nhơn trong Tam Tài Đạo, Thiên Địa Nhơn. Định vị bởi Cung Ly (9 Bát Quái) từ nơi: "Ly HÒA Ba Phái Cận Cơ Trời".

3. Số 3 Ngũ Hành: Tòa Thánh Chơn Lý Định

Tường Thiên Tam Sanh Mộc Địa Bát Thành Chi. Số Tám (8 Bát Quái) Cung Cấn này lại là định vị bởi Ban Chính Đạo từ nơi:"CÁN Minh mối Đạo Cơ Huyền Lý".

4. Số 4 Ngũ Hành: Địa Tứ Sanh Kim Thiên Cửu (9 Bát Quái) Thành Chi: Chiếu Minh Huỳnh Đạo (Cửu Chuyển để có đủ Hồng Liên Liên Hoa Hóa Thân).

5. Số 5 Ngũ Hành: Mồ Kỳ Tự Cư Sanh Số Ngũ (5) để có Trung Ương Mồ Kỳ Thổ ở Trung Cung với quẻ Thiên Địa Bỉ ở Hậu Thiên, sau phải chuyển đổi Độ Số và di hào định quái để có được quẻ Tiên Thiên thành Đạo ở quẻ Địa Thiên Thái, Cấp Đạo thứ 9, Cửu Chuyển mới có được.

Thánh Giáo Chọn Lọc

Ngày Đại Đạo Tam Kỳ Qui Nhứt,
 Con Tír Phương tranh đức đua tài;
 Nữ Nam đẹp mặt nở mày,
 Cùng nhau đồng bước từ nay MỘT ĐƯỜNG.
 Trước Thầy mở Tiền Giang Phái Thượng,
 Lấy THIÊN THỜI chuông chấp Thiên Thơ;
 Nhiều con sửa đổi thì giờ,
 Nên chi huynh đệ bơ vơ giữa đường.
 Thầy phải mở Trung Ương Phái Thái,
 Đem chơn truyền ĐỊA LỢI giáo dân;
 Chẳng qua Thiên Ý xoay vần,
 Cộng Hòa lẽ phải con trần chẳng an.
 Thầy chuyển lập Hậu Giang Phái Ngọc,

Lấy NHƠN HÒA làm gốc Đạo Cao;
 Nấu nung tâm chí anh hào,
 Chắc gìn chơn lý chi giao một lòng.
 Nay Thầy định Tam Giang QUI NHỨT,
 Hậu Tiền Trung qui luật chớ đời;
 Con ơi! chớ cãi Cơ Trời,
 Thầy e ngọc quý đổi đời tha phương.
 Mười hai năm Thầy khai Đại Đạo,
 Qui Ngũ Chi Chuông Giáo Cao Đài;
 Đó là ngọn đuốc Thiên Khai,
 Dầu con thoát khỏi trần ai nỡ nằng.
 Thầy Thượng Đế cầm cân công lý,
 Chẳng hề toan thiên vị con nào;
 Cũng chung đôi giọt máu đào,
 Càng toan chia rẽ càng đau lòng Thầy.
 Thầy truyền Đạo Đông Tây Nam Bắc,
 TÁM PHƯƠNG Trời dẫn dắt MỘT NƠI;
 Đồng sanh đồng tử đồng thời,
 Đồng nghiêng vai gánh Đạo Trời ở con.
 Thầy chẳng những thương con khờ dại,
 Lại là thương con phải truân chuyên;
 Đứa khôn diêu tính ảo huyền,
 Đứa khờ tập quán lưu truyền hậu lai.
 Con ơi đừng sửa ngay ra vạy,
 Con ơi đừng sửa phải ra không,
 Phải đem hai chữ ĐẠI ĐỒNG,
 Gác trên thế giới một giòng giống thôi.
 Con trước phải lo rồi trách nhiệm,
 Hậu Tiền Trung một tấm lòng son;
 Chớ cho đó méo đây tròn,
 Giữ gìn đức tánh bảo tồn nghĩa nhân.

Thầy đau lòng Tam Giang chia rẽ,
 Mấy năm trường con trẻ phân vân;
 Bởi không rõ thấu Cơ Thân,
 Nâng cao bản ngã hạ lân đồng tông.
 Tam Giáo Tòa mờ Long Hoa Hội,
 Dụng linh thiêng xóa lỗi con thơ;
 Nên chia nhiều Phái bút cơ,
 Dạy con cho kịp ngày giờ phát minh.
 Nên dùng lễ âm thính sắc tướng,
 Hạp thời cơ bành trướng Đạo Cao;
 Đức tin con đặng đem vào,
 Thầy truyền lệnh chỉ một màu BẠCH Y.

Bát Quái Đồ Thiên

BÁT QUÁI ĐỒ THIÊN Thầy giao Hậu Giang
 chương Đạo mà không được Chi này Phái nọ làm chủ
 mà nhơn sanh làm chủ, do đó mà Thầy chọn cơ Đạo
 Bát Quái Đồ Thiên là bạch y không cho lộn vào bất cứ
 một sắc Phái nào vì là cơ thông đồng vạn quốc...
 Cười...

Để có được danh xưng đúng với thuật ngữ
 Đạo Học thống nhất từ Siêu Hình Thượng Học, Dịch
 Học biến chứng sau khi Đại Đạo đã dịch biến rồi theo
 Đại Đạo Quan, Đại Đạo Đồ để tiến tới Đại Đạo Châu
 Thiên Vận sao cho:

- Lương Nghi Âm Dương Tương Hiệp,
- Tam Gia Tương Kiến,
- Tứ Tổ Qui Gia,
- Ngũ Hành Hữu Thể triều Ngươn thành Ngũ

Khí để có Tam Huê Tụ Đánh thoát Ngũ Hành Sanh
 Khắc Đạo Thành.

Đại Đạo Luận ra đời nhằm làm sáng tỏ Cơ Lý
 như Ông Trên phán "Muốn biết bến muốn rõ bờ phải
 hiểu Cơ mới là tường Lý". Mời nghe nguyên hai Đán
 là Thiên liệu gốc tiếp được từ Tòa Thánh Tây Ninh Tý
 Thời đêm 14 rạng 15 tháng 08, Bính Dần 1926 và Đán
 Dậu Thời ngày 16 tháng 08, Bính Dần 1926 Ông Trên sẽ
 khai giáo minh thị dự báo thật rõ ràng giai đoạn 10
 năm. Vậy mà hai Đán này bị Tòa Thánh Tây Ninh ém,
 "lấy thúng úp miệng voi" tại sao để chi vậy? Để "Ánh
 sáng Thái Dương không rọi được vào chậu úp" làm
 cho Đại Đạo phải ra nông nổi như ngày hôm nay. Từ
 đó mà Thầy phán "Đạo Thầy khai ra có sự giả đi trước
 rồi cái thật mới lộ ra". Mời xem lại Tam Nhật Đán
 ngày 15 tháng Giêng, Ất Hợi 1935 tại Bát Quái sẽ giúp
 làm sáng tỏ. Thiên liệu này lại là do Thánh Thất Sài
 Gòn, Tòa Thánh Tây Ninh ấn tống có đóng dấu hãn
 hòi mới là ngộ.

Vậy 3 Tòa Thánh Tiên Trung Hậu hay Tam
 Giang hay Tam Tài Đạo, Thiên Địa Nhơn (Thiên Thời
 - Địa Lợi - Nhơn Hòa) cũng như thế ấy chính là quẻ
 CÀN (— — —, ba gạch liền). Được vậy là quẻ Càn,
 không được vậy thì sao? Là như thế này 7, 8 thập niên
 qua và còn phải kéo dài thêm bao lâu nữa đến bao giờ
 mới được? Cái đó còn tùy nơi "Thuận Thiên hay
 Nghịch Thiên" rồi sẽ rõ.

Một điều đáng tiếc là từ đó những nay các
 nhà viết Sử Đạo sau khi trình bày xong giai đoạn 10
 năm hình thành và định vị 3 Miền hình thể Đạo với 3
 Phái thường hay buông ra câu nhận định trước sự

việc đã rồi này bằng câu "âu cũng là Thiên ý", hết chuyện. Rồi sau câu này lại là một dấu chấm to tướng. Sau dấu chấm này không còn gì để biện giải những gì có liên quan ít nhiều tới Cơ Lý Đại Đạo với một tiến trình 10 năm xây dựng tổ chức Đạo, thật là oan uổng.

Chính vì vậy mà ở đây Quyển Đại Đạo Luận mới ra đời nhằm thừa kế công trình 10 năm đã có; nêu lên nhằm giải mã biện chứng Cơ Đạo lại trước, trong và sau 10 năm xin được tóm tắt với các ý chính:

1. Giai đoạn hình thành và định vị 3 Phái với 3 Tòa Thánh trong đó các Đạo Sử Gia thường hay gọi là giai đoạn của 10 năm chia Chi rẽ Phái, nếu đúng Thiên Ý là như thế thì Thiên Ý ở đây ra sao với ý gì? Nghĩa lý ra làm sao? Nếu sử dụng thuật ngữ Đạo Học, Dịch Học gọi là "Cơ Vận Chuyển Biến Dịch Đại Đạo" phải như thế thì giải mã cái Cơ đó như thế nào? Ra sao? Đại Đạo Luận sẽ làm sáng tỏ điểm này.

2. Nếu nói Thiên Ý chỗ này là cái Cơ Khai, Cơ Chuyển Minh chỗ này là như thế, vậy thì còn cái Cơ Khép lại ra sao? Có mở phải có đóng chớ. Có khởi thủy phải có hườn nguyên cho Cơ Đạo chớ. Có tán vạn thù phải có Qui Nhứt Bản chớ. Có Đơn Nhứt đi ra Đa Dạng thì phải có Đa Dạng trở về với Đơn Nhứt. Vậy cái Cơ Phản Bản Hườn Nguyên của Thầy ở đây ra sao? Đại Đạo Luận sẽ làm sáng tỏ chỗ này. Chỗ này là chỗ "sau dấu chấm".

Chớ không lẽ Đức Chí Tôn, Vị Đại La Thiên Đế mở Đạo (Cao Đài) ra như thế rồi để như vậy cho tới ngày hôm nay như vậy sao? Hay là như vậy là tại "nhơn tâm" (lòng người) chớ Ở Trên nào đâu đã để

vậy. Thế Ở Trên (Thiên Ý) đã định hướng khép, đóng, qui Đại Đạo cái Cơ này ra sao?, khép cách nào? Như 7 lần trong dĩ vãng vậy sao? Làm "người thợ trộn không rành nghề". Là "Mé nhánh tĩa cành, bứng gốc để trở thành một đồng cây khô để chỉ cần một đóm lửa như cái sao cũng đủ thiêu rụi vạn cánh đồng". Làm "Tần Thủy Hoàng gồm thâu Lục Quốc" sao?

Vậy Thầy đã làm gì và đã để lại trần gian những gì? Có chưa? Hồi nào? Ra sao? Ở đâu có? Đại Đạo Luận sẽ làm sáng tỏ chỗ này.

3. Toàn bộ 3 giai đoạn Khai Chuyển Qui để Thành Đạo, Đại Đạo mới thành ra chữ CƠ, Cơ Đạo là thế.

4. Dùng lời lý giải hết toàn phần hay từng phần chữ Cơ này thành ra chữ Lý.

5. Chữ Cơ và chữ Lý là hai chữ mà quyển Đại Đạo Luận cần nói lên, và làm sáng tỏ Thiên Ý đã định hướng, lập trình vận chuyển Đại Đạo từ KHAI tới QUI. Từ lúc khai phóng đến lúc hườn nguyên Đại Đạo. Từ lúc "Nhứt Bản" kể đến "Tán Vạn Thù" rồi đến khi "Vạn Thù Qui Nhứt Bản".

Trình bày từ thủy chí chung những gì của Đại Đạo như thế nên gọi là ĐẠI ĐẠO LUẬN.

Thiên Liệu
Mật Sử, Chơn Sử

Chuẩn bị Cơ Huyền Lý: Tam Giang TIỀN
TRUNG HẬU, Tam Tài THIÊN ĐỊA NHÂN...

"Thầy Khai Đạo:

1. Nhứt Thái Cực.
2. Biến Lương Nghi.
3. Sanh Tam Tài.
4. Hóa Tứ Tượng.
5. Lập Ngũ Hành.
6. Dụng Bát Quái"...

Lời Người Giới Thiệu:

A. Đàn Tiên Tri Bước 6 Đại Đạo với Ngôi Bát Quái Đờ Thiên ra đời bao hàm các ý đặc trưng tối ư hệ trọng quyết định hướng một "giải pháp lịch sử sáng tỏ: A. Đây là một Thiên Liệu mật sử, chơn sử định hướng giải pháp lịch sử Đại Đạo đã bị Tây Ninh "Lấy thúng úp miệng voi" ngay khi tiếp được năm 1926. Từ đó và vì vậy mà Thầy phán: "Đạo Thầy khai ra có sự giả đi trước rồi cái thật mới lộ ra." Là một Thiên mật liệu chơn sử, mật sử để làm căn bản nền tảng giải quyết bài toán khó Đại Đạo, làm thông Cơ Đạo chớ không còn bế tắc như thời kỳ quá độ tôn giáo, màu sắc Phái Chi như hiện nay. Bởi lẽ rất dễ hiểu là "ánh sáng Thái Dương tuy rằng rọi khắp muôn phương và vẫn không thể rọi vào chậu úp". Hãy để cho vạn vật vũ trụ Đại Đạo thế gian sinh trong ánh sáng Thái Dương luôn soi rọi vào theo Định Luật Thiên Nhiên Bảo Tồn sự Tiến Hóa không ngừng của vạn loại. Giờ hãy chung tay cùng nhau lo giờ chậu úp để cho ánh sáng Thái Dương rọi đến.

B. Cơ Đờ Đại Đạo chuyển mình bước sang bước 6 "Dụng Bát Quái". Bát Quái Đờ Thiên 1936-1939 sau 10 năm Đại Đạo vận chuyển hình thành và định

vị cơ sở tổ chức thể Đạo với 3 Phái 12 Chi, sau còn lại 8 Chi (mất 4 Chi) "Bát Đạo Hà Giang Qui Tám Mối" năm 1926 định vị hình thể Đạo trên các Địa Huyệt, Địa Linh Thiên Cơ Địa Hậu trên Thánh Địa Nam Bang Xứ Nam Kỳ.

C. Đại Đạo (Cơ Đạo) vận hành xoay chuyển lẽ ra đã phải đủ 12 bước trong vòng 12 năm đầu khai chuyển giáp vòng 360 khép kín Cơ Đạo chớ nào phải đầu để hở toẹt như thế này bảy tám thập niên qua. Vậy mà cho tới nay mới đủ được chỉ có năm bước:

- "Nhứt Thái Cực, 9" CHẤN, Dụng Chánh Thể.
- "Biến Lương Nghi, 10" TỐN, Vận Chánh Qui.
- "Sanh Tam Tài, 11" KHÂM, Chuyển Chánh Hiệp.
- "Hóa Tứ Tượng, 12" CẤN, Hoàng Chánh Lý.
- "Lập Ngũ Hành, 01" KHÔN, Hóa Chánh Tông.
- "Dụng Bát Quái... " LY, Hòa Ba Phái... CÀN, Tạo Chánh Nhân... Nhân Loại Tuyệt Khổ Đại Đồng...
- "ĐOÀI, Lập Chánh Nghĩa"...
- "LY, Xây Chánh Đạo"...

Tiếc thay Đại Đạo cho tới nay chỉ mới đo được có năm bước (5, lập ngũ hành) sau sáu, bảy, tám thập niên vì sự sai lệch Thiên Ý "Thánh lệnh chẳng tròn khó được HÒA". Rồi từ đó những nay bị quá độ mắc kẹt trong hữu vi âm thanh sắc tướng trong thể Ngũ Hành Sanh Khắc. Đạo bị rơi vào thực trạng "Sanh Khắc Khắc Sanh" triền miên như Thầy đã phán

1938: "Bát Quái không rời mỗi Đạo phải ở trong Ngũ Hành luôn chớ không hề thoát ra ngoài đặng". Hay là:

*Nhìn trẻ dại lòng Thầy đau quặn,
Ngó con tho, lai láng dòng châu;
Bồi con Thầy phải khổ sâu,
Không rời Bát Quái Đạo đâu đặng thành.*

Khởi đầu Khai Đạo Màu Trắng

1. Nói về Ngoại Dung hình thể Đạo: Khởi đầu Khai Đạo Màu TRẮNG. "CÀN Chiếu Minh Khai Đại Đạo Trời" cho ra ba màu (Tam Tài Đạo) Vàng Xanh Đỏ là màu sắc của BA PHÁI Thái Thượng Ngọc, đó chính là giai đoạn Đơn Nhứt cho ra Đa Dạng hay là Nhứt Bốn Tán Vạn Thù. Chi vậy? Tại sao Thầy không giao Đạo trong tay một Cơ, một Chi, một nhân vật nào đó mà Thầy phải chia ra như vậy? Để Thầy "không bị làm lạc một lần này nữa", tức là Thầy không bị "Tần Thủy Hoàng gồm thân Lục Quốc" lần nữa. Để rời Vàng Xanh Đỏ Phái Chi trở lại Đơn Nhứt: Màu Trắng Đạo Thành. Sự vận hành này dựa trên một Nguyên Lý Nhứt quán, nhất Luật theo Thiên Ý Thiên Lý, không qua bất kỳ một tay phàm nào, đối với vạn linh sanh chúng (vạn vật) từ vật tế vi chí đến Vũ Trụ Càn Khôn Thiên Địa. Gọi tắt là Luật Tiến Hóa Tự nhiên do Thiên Điều Luật chi phối trực tiếp điều động bởi Vì Đại La Thiên Đế Thái Cực Thánh Hoàng nắm giữ và chi phối điều động vạn linh sanh chúng

trong Tam Thiên Thế Giới, Thất Thập Nhị Địa và Tứ Đại Bộ Châu. Cũng còn có cách gọi tên là Máy Thiên Cơ. Đối với Đại Đạo gọi là Cơ Đạo. Đó là chữ Cơ. Lý là những luận cứ giải lý những chặng đường tiến hóa của vạn linh, ở đây là Đại Đạo theo suốt vận hành của chữ Cơ này.

2. Nội Dung: Chữ Lý để giải lý từng nhịp bước tiến lên của Đại Đạo sáng khai theo Thiên Ý hay Thiên Lý là dựa trên một tiến trình hay qui trình, chu kỳ có định hướng 10 năm (1926 1936) đi từ khởi thủy đến hoàn nguyên Cơ Đạo là định hướng mở và đóng hẳn hoi, có định hướng ý thức tấn hóa theo tiến trình không gian và thời gian rõ rệt, chớ không phải Thầy thả trôi thả nổi Cơ Đạo như hiện tình hơn thế kỷ Đồi Đạo như hiện nay. Qui khép giáp một vòng 360 độ thì kín. Nào phải đầu hở như hiện nay là tại nơi lòng người. Tất cả đều phải trả cái giá của nó.

3. Tại sao vậy? Do đâu mà ra cơ sự Đồi Đạo như hiện nay? Vì cơ gì Đại Đạo và Việt Nam Thánh Địa như ngày nay và không được như ý Đại Từ Phụ Chí Tôn Thượng Đế. Ngài muốn Thánh Địa Nam Bang này ra sao? Hôm nay lại không được như Thiên Ý, hay là chưa được thôi, vậy thì chừng nào?

4. Tập Thiên Liệu này sẽ giải mã, minh thị. Học thuyết này sẽ làm sáng tỏ, giải rõ định hướng lập trình TÂN PHÁP, CHÁNH PHÁP, TÂN DÂN CHUYỂN THẾ.

Chánh Pháp này chính vì thế phải bắt đầu bằng hai bài Thánh Giáo tiếp được ở Tòa Thánh Tây Ninh năm 1926. Từ đó và vì vậy mà Thầy phán: "Đạo Thầy khai ra có sự giả đi trước rồi cái thật mới lộ ra".

Thời điểm tiếp hai Bài Thánh Giáo này là Tý Thời đêm 14 rạng 15 tháng 08, Bính Dần 1926 và Dậu Thời ngày 16 tháng 8, Bính Dần 1926 và đã bị Tòa Thánh Tây Ninh "Lấy thúng úp miệng voi" làm cho "Ánh sáng Thái Dương không được lọt vào chậu úp". Trong đó các Vị Tiên Bối được điểm có trách nhiệm thọ, cầm Thiên Lệnh đi ra theo Lệnh Sắc là: Trung, Trang, Thơ, Lịch, Quang, phải kể ba Vị đã lãnh Thiên lệnh đi ra. Sau đó 1936 1939 còn có Thượng Đâu Sư Hoài (Chiêu Kỳ Trung độ dẫn Hoài sanh) cùng với Diêu (Hiệp Thiên Đài Tòa Thánh Tây Ninh) cũng đã thọ lãnh Thiên mạng đi ra và về Bát Quái Đồ Thiên thực thi Thiên Lệnh vận hành. Mời nghe:

THI:

*QUAN san diêu vợ bước đường xa,
THÁNH lệnh chẳng tròn khó được HÒA;
ĐỂ tí ân ban CƠ GIÁO LÝ,
QUÂN bình Một CỘI nhánh CHIA BA.*

Quan Thánh Đế Quân, Lão chào chư Thiên Sắc, chào đàn nội, chào phận sự đồng loan. Đây chư hiền ôi!

PHÚ:

*Non nước đã bao phen tắm nắng phơi mưa,
Quanh năm khổ tháng đưa ngày đây;
Vì lòng Đạo, một đàn nay chư hiền được thấy,
Này Trung Trang Thơ Lịch Quang ôi!
Lão nhìn trước xem sao khó tính lui khôn bề bàn tới,
Lão để lời khuyên chư hiền đừng trọng tài mà
khinh ngời;
Bước đường xa nay còn diêu vợ,
Lòng thiện lương đã đợi người ngay.*

*Đạo khai hóa chẳng phải một nơi này,
Hồi lòng chư đệ hể đồng tâm kết dây đoàn thể;
Bằng tự cao Đạo phải mà chia ra,
Lão cũng biết' nhành Ba ấy là MỘT CỘI.
Cao Đài nay do chơn truyền MỘT MỐI,
Nên Lý Quyền tương đối khác nhau;
Nhìn Nhà Nam Ba Phái Ba Màu;
Xem chư đệ kể cao người thấp...
Cười... Cười...
Lão thấy tường sắc trắng,
Nhưng lại lòng bất cập;
Nên sắc trắng nhuộm ra màu xanh đỏ vàng
là ba sắc Phái.
Một lời khuyên chư hiền nghĩ lại thâm suy
có phải cùng chẳng?
Trời thanh bạch trắng ngần trắng tỏ.
Chư hiền mang kiếng màu thì thấy đỏ vàng xanh,
Thế chư hiền lòng muốn dạ đành;
Chừng đến biết rồi em anh mới là yêu mến.
Muốn biết bến muốn rõ bờ thì hiểu CƠ
mới là tường LÝ,
Khuyên chư hiền tâm đầu hội ý;
Rốt cuộc rồi coi ngọc quý màu chi!
Cười... Cười...
Vàng mà có mấy thuở lộn chì,
Màu trắng nhuộm thì biết mấy thứ!*

THI:

*Mối tư ai nhuộm đỏ vàng xanh,
Một cội CHIA BA có mấy Nhành;
BÁT ĐẠO Hà Giang QUI TÁM MỐI,
Bạo tàn bạo phát bởi không thành.*

ĐỒ THIÊN Trời định Ba Đông lẻ,
 Đạo một ngày một rõ,
 Lão cho chư hiền cũng khó mà bàn.
 Ai biết đặng Cơ Quan,
 Ai rõ tuổi Thiên Hoàng nghe tiếp:
 Dám hỏi chư môn thử giải rành;
 Bát Đạo dậm dài năng bước tới,
 Lóng trong hạ trược thượng là thanh.

**Chỉnh Đốn
 Dự Báo Cảnh Báo
 Chức Sắc & Cơ Đạo
 Tòa Thánh Tây Ninh**

Đàn Dậy Thời ngày 16 tháng 08, Bính Dần
 1926, Tòa Thánh Tây Ninh.

Đây là Thiêng Mật Liệu, Mật Sử, Chơn Sử đã
 bị Tòa Thánh Tây Ninh "Lấy Thúng úp Miệng Voi".

Thầy các con, Thầy mừng các con Thiên
 Mạng, mừng các con đàn trung.

THI:

NGỌC Thầy BẠCH SẮC ừng màu trong,
 HOÀNG giáo huấn con được sửa lòng;
 THƯỢNG phẩm Diêu Đài Qui Hường Bắc,
 ĐỂ lưu dẫn dắt hiệp Phương Đông.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ, các con bình
 thân nghe Thầy dạy. Nay con theo Thầy, Thầy muốn
 sao con nào đều nhìn nhau một chủng tộc, một đồng
 bào, một xã tắc, một điểm linh.

Ồ con thử nghĩ coi, con ôi! xác phàm của con

khác nào một ảnh bù nhìn kia. Rồi Thầy ban phú cho
 con một điểm tâm, sao vội quên đi. Còn tiếng nói con
 ôi! không có quan hệ chi, bắt dĩ là có võ đưa ra, đánh
 lên đỡ xuống là trong ba tấc hơi với ngoài tấc lưỡi đó
 thôi. Con nhìn kỹ lại coi trong bảy mươi hai thế giới
 này, con nhìn từ căn cây, côn trùng, thảo mộc, nó
 cũng rên than thiết thảm. Con ôi! Sao con đành lòng
 vậy con?

Con ôi! Chử Tào Hóa là gì? Còn Trời là ai?
 Với Thầy đây là chi? Con xem từ muôn loài vạn vật
 cho đến cỏ cây, Thầy hỏi con coi có vật chi ngoài
 vòng Trời chẳng? Thầy là ai con? Khóc... Ai hóa sanh
 vạn vật con? Thầy là Chúa Tể đây con, khóc...

THI:

Kỳ thời ân xá trẻ tường chưa?
 Khuyến thế dạy con mọi lẽ vừ;
 Tiếng ngọc khuyên đình vong nghĩa cũ,
 Lời vàng chớ vội bội tình xưa.
 Quanh năm nắng táp con càng mẩn,
 Mãn tháng mưa chan trẻ lại ưa;
 Tháng lại xuân qua kẻ cũng tới,
 Ngày qua hè lại cận gần trưa.

Tịnh tâm nghe ở con!

TRƯỜNG THIÊN:

Mối sầu Thầy gỡ cho con,
 Cư trần khỏi hổ nước non mới là.

oOo

Một xã tắc màu da sắc tóc,
 Một chủng loài trách móc làm sao;
 Bảy hai thế giới đồng bào,
 Vì danh bả lợi xạc xào do đâu?

Mấy ai chen ngoài bầu cho được,
 Sự tồn vong biết trước được không?
 Riêng than cũng giọt máu hồng,
 Chiến tròng phấn đấu mà lòng nữ tranh.
 Nhìn giọt nước long lanh đưa đây,
 Ngó vân xem đầu đầy diêm đà;
 Con sâu nuốt thâm dâm sa,
 Lê tràn chan chứa chữ HÒA lại CHIA.
 Anh với em phân lìa bao nữ,
 Đệ cùng huynh muôn thuở thấy nhau;
 Cắt da thịt lệ thương đau,
 Độc đao tự tử lẽ nào vậy con?
 Mặt cách mặt lòng còn hoài vọng,
 Con lấn nhau phải động lòng Thầy;
 Động rừng vì bởi bút mây,
 Cắm hờn giết lẫn chẳng khuây tại lòng.
 Giọt nước còn chỗ trong chỗ đục,
 Là thủy triều chẳng chút phân chia;
 Cắt tay bao nữ cắt lìa,
 Cột kéo ai nữ phân chia bao giờ.
 Hồi con còn u ở thơ dại,
 Tánh tự nhiên chưa phải nơi lòng;
 Một ngày con lớn Thầy mong,
 Không ngờ con trẻ nơi lòng đổi thay.
 Lớn khôn rồi binh bày bố trận,
 Gây chuyện ra cừu hận càng to;
 Sông sâu sào vẫn khó dò,
 Lấy ngao lường biển muốn đo lòng Trời.
 Sợ mực thẳng thời đau dạ gỗ,
 Bằng tùy theo khuôn khổ sao nên;
 Đường xa nhờ có chí bền,

Trì tâm mài sắt ắt nên kim vàng.
 Con lòng muốn Niết Bàn toại chí,
 Khuyên con đừng tự kỷ tự cao;
 Đường dài con muốn cho mau,
 Một ngày con phải lãng xao ngã lòng.
 Thầy dạy con dò trong lóng đục,
 Chớ nghe phàm mà giục vội tâm;
 Đạo Thầy diệu diệu thâm thâm,
 Đường ngay lẽ phải dấu lấm cũng đi.
 Miễn con đừng sân si đối chọi,
 Con cũng đừng gây lỗi tội to;
 Nước ròng con chẳng có lo,
 Đến khi nước lớn co giò nhẩy quanh.
 Thầy ân xá tranh danh đoạt lợi,
 Con nhắm Thầy ở đợi hoài sao?
 Hiểu rằng có Luật Thiên Tào,
 Biết rằng con chẳng ghé vào mắt chi.
 Là cái tội này đây hạng nhưt,
 Nhắc chừng nào ái truất lòng Thầy;
 Nhớ con dạ ngọc chẳng khuây,
 Mà lời con nguyện với Thầy con quên.
 Ngày dạy dỗ hư nên với trẻ,
 Đêm ngủ khuyên cặn kẽ từ lời;
 Sao mà con nữ dạ lời,
 Can tròng đoạ thâm rồi bởi vô tở.
 Đây sẵn có thần cơ nương điển,
 Tô trần cùng những chuyện thiết hư;
 Xin Tòa Tam Giáo phước dư,
 Phê theo chiếu chỉ đôi mươi năm chầy.
 Các con khi chẳng hay chẳng biết,
 Mãn thời kỳ con tiếc với Thầy;

Đây con Thầy đã cho hay,
 Mười hai năm Đạo Cơ Thầy gần QUI.
 Đạo không thành tiên tri phải hoại,
 Đạo không thành cái sái bởi con;
 Thời gian con tính không tròn,
 Lẽ đâu ân xá mãi còn hoài sao?
 Đói mười năm là cao lắm cả,
 Đây đến chừ còn ngã ba đường;
 Dầu cho Thầy mến con thương,
 Con ôi! ngày ấy Tống Đường xẻ chia.
 Một đàn nay dầu khuya đến nỗi,
 Trợn điển quang góc cội cạn phân;
 Nhìn con đũa Sở đũa Tần,
 Con ôi! gà chạy đâu bằng chim bay.
 Khuyên con đừng có khuây nơi dạ,
 Ráng mà lo Đạo cả vuông tròn;
 Công thành danh toại bằng son,
 Quên lời Thầy dạy thì con vô phân.
 Rẽ cơ bút không vâng lệnh tứ,
 Mảng mơ hồ ghép chữ vô tư;
 Con nghe Thầy dạy bấy chừ,
 Chủ quyền tà mỹ hại hư danh phân.
 LÝ con muốn nên thân hình thể,
 Chữ chịu lòn con nệ chi thân;
 Bông thơm chẳng nệ chuyên cần,
 Đến ngày tuy ở ngoài sân người tìm.
 Con hạ mình phương châm cao thượng,
 Hễ người tôn Thầy thường đó con;
 Tự cao thì trẻ không tròn,
 Hỡi đâu ai cũng loại con của Thầy.
 Nghịch lòng nhau Thầy đây thiết thắm,

Thường khuyên con lãnh đạm hãy đừng;
 Thiện tâm con trẻ phải tuân,
 Đàn nay con trẻ đồng vâng theo Thầy.
 Ngày tháng này nơi đây Thầy dạy,
 Rồi xoay vần trở lại chỗ kia;
 Vui buồn con trẻ đồng chia,
 Sao cho rạng vẻ danh bia tiếng đồn.
 Thầy dạy con từ tôn chỉ Đạo,
 Mãn thời kỳ huấn giáo cậy ai;
 Hỡi con tiếng vẫn lời dài,
 Trường thiên Thầy để một bài tiên tri.
 Mãn ân xá hết kỳ đơn chiếu,
 Rồi không Thầy dạy biểu con thơ;
 Thương ôi! cõi tục bơ vơ,
 Xác phạm đã thác dật dờ điểm linh.
 Bởi trước kia đức tin con mất,
 Nhầm thời kỳ lẽ thật chẳng tin;
 Rồi đây con gặp nghiêng chính,
 Phong Đô Thầy bé, Ngọc Kinh luật hành.
 Hiệp tâm đầu hy sanh với Đạo,
 Rồi muốn nơi thuận thảo bình hòa;
 Cung Tiên trẻ dựng nguy nga,
 Nhứt hô bá ứng con cha dựng gần.
 Muốn giáo hóa đặng vâng giá võ,
 Có đâu mà khó khổ như vậy;
 Lời khuyên với trẻ đừng khuây,
 Mọi điều con trẻ nghe Thầy thì nên.

THI:

Một lời Thầy dạy các con thơ,
 Máy vé trường thiên trẻ để hồ;
 Hòa chí kêu ca huy nh lúc đợi,

*Hiệp tâm nhẩn nhủ đệ khi chờ.
Bao phen lướt dặm vì con dại,
Mấy lúc xông pha bởi trẻ khờ;
Đàn nữ tái cầu con hãy nhớ,
Giã từ trẻ ấu xuất thân cơ.*

Thầy ban ơn các con, Thầy Thăng.

Đàn Dương Đông, Phú Quốc

Tý thời ngày 15 tháng 8, Ất Sửu, 1925

Tiên tri dự báo Huyền Lý Cơ Đạo. Đến nút quảng đường từ KHAI TỐI QUI: KHỞI THỦY ĐẾN HUỒN NGUYÊN.

1. Chữ LÝ phải hiểu theo nghĩa sâu rộng là Huyền Lý, cái thật cao thật huyền là "Thiên Lý, Thiên Ý" theo hướng của Chánh Tâm, Thiên Tâm. Đó là Lý phát ra từ Lý Thái Cực, Lý Thái Hư, Lý Nhứt Nguyên, Lý đặng Một - Đắc Nhứt Đạo Thành.

2. Màu để cho Đạo Qui Nguyên là BẠCH SẮC, Bạch Tự. "Cao Vi Càn, Càn Vi Thiên, Đoài Vi Khảm, Khảm Vi Thủy: Quẻ Thiên Thủy Tụng" của giai đoạn sau 10 năm định hướng hình thánh định vị hình thể Đại Đạo (Phổ Độ Tuyển Độ Đại Thừa Vô Vi Tâm Pháp) như trình bày ở phần Lịch Sử. Có điều đặc biệt ở đây không là giải thích chứng minh chuyện đã rồi mà lại là đàn cơ tiên tri dự báo có trước. Ở đây tránh được phong trào "bàn chuyện sau khi sổ số".

3. Sau năm Mậu Dần 1938 và Bính Tý 1936: Vấn đề còn lại là: Hiệp Tam Giang Đạo Thành. Hội Long Hoa, Vai trò của Đạo đối với Hòa Bình Thế

Giới, Năm Châu Hoàn Cầu Vũ Trụ Lập lại Đồi Thượng Ngươn Thánh Đức.

THI:

*LÝ mà hiểu LÝ thật diệu huyền,
THÁI Cực phân rành THÁI độ duyên;
BẠCH sắc nêu cao nền BẠCH Tự,
GIÁNG lai đàn nội GIÁNG qui nguyên.*

Lý Thái Bạch, Lão mừng thiện nam tín nữ đàn trung, giờ nay Lão vâng lệnh chỉ Tam Giáo Tòa lâm đàn để đôi lời tiên tri cho chúng sanh kỷ niệm và tìm nẻo chánh đi cho đúng mức Thiên Tho, tiền định.

Lễ Tuần Hườn Chuyển Động cuộc đổi đời lớn lao của Vũ Trụ lập lại đồi Tân Dân Qui Về Ngươn Thượng Cổ. Bởi chúng sanh trải qua bao nhiêu văn minh vật chất, đã ăn sâu vào óc ích kỷ tự cao và biến tánh, càng ngày càng sâu độc tàn nhẫn gần quên cả nhân tâm, nên Đấng Chí Tôn Thượng Đế Thái Cực Thánh Hoàng hội Tam Giáo Tòa định lập Đạo Kỳ Ba để dẫn dắt sanh chúng trở lại chí chánh chí chơn về nơi cựa vị.

Kỳ lập Đạo tá danh là Cao Đài, là cái triệu chúng để lời muôn đời rọi truyền trong Việt Nam và cũng là ngày Năm Châu loạn lạc, đao binh nổi dậy khắp chốn, chúng sanh khá nhớ.

Cao vi Càn - Càn vi Thiên, Đoài vi Khảm - Khảm vi Thủy, tức là Quẻ Thiên Trung Thủy, thì chạy đâu cho khỏi số Trời định đoạt binh lửa bốn phương, những kẻ thiếu tu hành cam số phạt. Cười... Cười...

BÀI:

*Năm Ất Sửu để lời Lão phán,
Qua Bính Dần đặng rạng cơ màu;*

Lập thành nguồn Đạo Á Âu,
 Đắp xây nền móng sùng âu đời đời.
 Nay thấy rõ Đạo Trời chánh giáo,
 Cảnh Tây Ninh đào tạo Thánh Tòa;
 Lập xong Cơ Đạo CHIA BA,
 Tiên Trung với Hậu cũng là đồng môn.
 Năm Cơ Quan bảo tồn sanh chúng;
 Dựng lên rồi chia đúng mười hai;
 Trên đường Thiên Lý dặm dài,
 Lập thành Đại Đạo Cao Đài độ dân.
 Năm Mậu Dần (1938) sắp thành binh cách,
 Ấy là điều tai ách hơn sanh;
 Bốn năm Dân Chủ tung hoành,
 Tây Ninh thừa thế lập thành cơ binh.
 Để ủng hộ chúng sanh bốn Đạo,
 Dân xã lo đào tạo quan quân;
 Quốc Gia nổi dậy tung bành,
 Tân dân thành lập lấy lừng quốc dân.
 Nên độc lập lần lần ra mặt,
 Vĩnh Thụy cho là thật thi hành;
 Đến ngày hội cả hơn sanh,
 Kỳ Ba bùng nổ lập thành Quốc Gia.
 Để phát hiện sơn hà thống nhất,
 HIỆP Tam Giang nỗ lực tấn công;
 Hậu sau ra đứng trước Tiên (1),
 Do Tòa Tam Giáo lệnh truyền thường răn.
 Đức Di Lạc cầm cân tại thế,
 Hội Long Hoa tên để Phong Thần;
 Thượng Ngươn đời lập Tân Dân,
 Dựng nên Dân Quốc đến lần Chủ Quân.
 Minh Vương hiện cảnh xuân phơi phới,

Đạo Nhà Nam vạn Đại lưu truyền;
 Gia vô bề hộ im đêm,
 Phật Tiên Thần Thánh giáng miền trần gian.
 Đạo nắm trọn Cơ Quan Vũ Trụ,
 Gieo giống lành làm chủ Năm Châu;
 Từ đây khắp cả hoàn cầu,
 Âu ca lạc nghiệp dưới bầu Trời chung.
 Lão ban ơn cả nam nữ đàn trung. Lão Thăng.
 Ghi Chú:
 (1) Ly Hóa Càn số 9-1.

Nhật Ký Tâm Thơ

Ghi lại cuộc hành trình đầy gian khổ của "Thất Tinh", Thành Thịnh Phùng Tuất Lương Kim Quang và Hai Vị Ngọc Phước, Từ Hàng Thủ Bồn Chủ Ghe.

Đại Đạo Luận xin trích đăng làm chứng tích mốc lịch sử không gian và thời gian giúp trình chiếu lại trung thực thiên khúc phim dĩ vãng với đầy đủ nhân sự và hoàn cảnh được Ôn Trên dàn dựng đóng vai thủ diễn theo Thiên lệnh giúp Toàn Đạo mục kích đầy đủ dữ liệu để dễ hình dung và cảm nhận lại bối cảnh lúc diễn ra: Tâm Thơ Tả Cuộc Hành Trình trực Chỉ Hà Tiên.

Thế kỷ hai mươi lăm nhộn nhàng,
 Thất Tinh chiếu mạng sắc Trời ban;
 Sang miền Hà Bắc diu sanh chúng,
 Độ tận chủng loài mới phỉ gan.

THI NGŨ NGÔN:

Ngã Thất Tinh chiếu mạng,
 Vầng sắc Đạo Hà Giang;
 Đồng hầu nghinh Thánh lịnh,
 Diệt tận lũ cường gian.

THI:

Dậu thời mười chín tháng Giêng (1)
 Thành Thịnh Phùng Tuất Kim Quang,
 Cùng là Ngọc Phước Lương Ban thi hành.
 Thất Tinh chiếu mạng đành rành,
 Nhấn Hòa là bến thi hành Cơ Quan.
 Đồng tâm quì giữa Thiên Bàn,
 Bái cầu Từ Phụ lên đàn Xiển Chơn.
 Đức Mẹ lịnh phán nguồn cơn,
 Bày con ảm thủy keo sơn một lòng.
 Dầu mà khổ não long đong,
 Em sau anh trước một lòng so vai.
 Đường đi non nước dặm dài,
 Tạm nơi Rạch Gốc chờ ngày lịnh ban.
 Đến nhà Thủ Bồn nghỉ an,
 Hai chị tiếp rước một đàng hoan nghinh.
 Bày ngày tịnh dưỡng điều đình,
 Đáng khen hai chị thật tình Đạo tâm.
 Lóng nghe hai chị luận bàn,
 Anh em Đạo đến bằng cầm bạc muôn.
 Không chi dọn đái rất buồn,
 Nếu mà lơ lãng then thường liệu sao?
 Hai chị bàn luận âm hao,
 Bày ra làm bún dọn vào mấy mâm.
 Kính mời cùng cả Đạo tâm,
 Xin dùng lấy thảo đợi năm anh về.
 Anh em nghe nói mọi bề,

Bèn lên thọ hưởng chẳng hề từ nan.
 Hường rồi các việc đàng hoàng,
 Lại thêm la sát chuỗi đàng cùng đưa.
 Rạng ngày hăm bảy đúng trưa (2),
 Đồng trông Thủ Bồn sao chưa thấy về.
 Anh em buồn bã ủ ê,
 Rạng ngày hăm tám xinh xuê ảnh vào.
 Anh em bày tỏ âm hao,
 Bèn đem Thánh Chỉ Công Tào sắc ban.
 Phân qua các việc đàng hoàng,
 Anh bèn sửa soạn chiếc thuyền đặng đưa.
 Hai tám giờ Ngọ đúng trưa,
 Đãi trà đãi mứt khuya đưa lên đàng.

Ghi Chú:

(1) Dậu thời ngày 19 tháng 1, Ất Hợi, lịnh
 truyền Hà Giang, 1935.

(2) Ngày 27 tháng 1, Ất Hợi, 1935.

THI:

Dặn rằng chừ đệ khá chung lo,
 Điều bút Cơ Tiên khá kiếm dò;
 Một kiếp muối dưa muôn kiếp hưởng,
 Trở về ngôi vị sẵn thuyền đò.

ĐÔNG PHƯƠNG CHƯỜNG QUẢN:

Y lời Thánh Chỉ Đông Phương,
 Với thuyền ba sáu thước trường chẳng sai.
 Anh em bàn luận an bày,
 Thành tâm cầu ĐỨC Cao Đài hỏi han.
 Đông Phương Giáo Chủ lâm Đàn,
 Dạy rằng hừng nhựt đời toàn Linh Châu (1).
 Từ Hàng Thủ Bồn hai ông,
 Lịnh phê sắc chỉ cũng đồng để chơn.

Chín tâm tỏ nổi nguồn cơn.
 Trương buồm chơn lý, khải đòn giác mê.
 Trông chừng lướt dặm đường đê,
 Mắt nhìn non nước tay đề tâm thơ.
 Giữa vời nào thấy bến bờ,
 Nhắm coi ngọn gió phát cờ lân theo.
 Đường đi xuống biển lên đèo,
 Cũng vì đồng loại hiểm nghèo phải cam.
 Dốc lòng vun đắp Đạo Nam,
 Ra tay cứu chúng thân phàm sá chi.
 Nguyện cùng Thượng Phụ Từ Bi,
 Độ toàn hơn loại viễn ly ngục hình.
 Độ con trong buổi hành trình,
 Cùng là bừu quyến gia đình bình an.
 Chín con chèo Bát Nhã Thoàn,
 Vớt người bể khổ Thiên Đàng được lên.
 Nguyện cùng Thượng Phụ Ôn Trên,
 Độ cho con trẻ vững bền đức tin.
 Cảnh trần khổ não gặp ghềnh,
 Làm cho các trẻ thân hình héo von.
 Lâu ngày chơn tánh hao mòn,
 Nếu không gặp Đạo phai mòn điểm Linh.
 Ôn Thầy phê ngự Ngọc Kinh,
 Giáng trần lập Đạo hết mình cùng con.
 Độ từ góc biển đầu non,
 Hoàn cầu thế giới chẳng còn sót ai.
 Độ toàn già trẻ gái trai,
 Phật tiên Thần Thánh chẳng nài công phu.
 Các con nay rõ đường tu,
 Hiểu rằng trần thế ngục tù gian truân.
 Nhớ lại nước mắt không ngừng,

Nhìn xem biển cả lầy lừng sóng đưa.
 Hai chín giờ Ngọ đứng trưa,
 Thấy Hòn Sơn Rái mới vừa lộ ra.
 Nhìn xem phong cảnh Bắc Hà,
 Chập chùng chớn chờ thật là rất vui.
 Thuyền đương lướt sóng chạy xuôi,
 Bồng đầu Thủ Bồn lui cui sữa lèo.
 Than rằng mấy cụm cheo leo!
 Mây này thật rõ gió vèo thổi Nam.
 Cơ Trời định vậy phải cam,
 Không xong ngọn gió biết đằm luận sao!
 Bồng đầu ngọn gió thổi vào,
 Buồm loan thẳng cánh ồn ào chạy lên.
 Thấy Hòn Tre ở một bên,
 Hòn Rùa ở kế phía trên dựa kê.
 Nhìn xem non nước ê hề,
 Riu riu gió thổi tư bề mênh mông.
 Mặt Trời gần lặn dạo hồng,
 Than rằng vì nghĩa ĐẠI ĐỒNG phải cam.
 Nửa đêm ngọn gió thổi Nam,
 Âm thâm sóng bủa nó làm thấy kinh.
 Thuyền còn giữa biển linh đình,
 Nhồi lên hụp xuống lướt mình hết trơn.
 Vái cùng Từ Phụ ban ơn,
 Độ con cho khỏi qua cơn hiểm nghèo.
 Buồm đương lướt gió thẳng lèo,
 Từ Hàng Thủ Bồn tra chèo mở dây.
 Việc chi miệng cũng niệm Thầy,
 Ban ơn nhỏ phước cho bày trẻ thơ.
 Gió Nam thổi ngọt một giờ,
 Kế gà vọi gáy thấy bờ Hòn Tre.

Nước mặn ngời chiếu xanh lè,
 Thấy cặp cá lớn kè kè lội theo.
 Tối Trời chẳng biết cá heo,
 Hay là cá mú, cá mè cá chi.
 Nổi đầu khỏi nước đương đi,
 Hai cặp con mắt vây thì đồ ao.
 Coi vây mà chẳng có sao,
 Trông cho có bến ghé vào nghỉ ngơi.
 Phút đầu vừa rạng chân Trời,
 Rạch Kè tới bến vây thời bỏ neo.
 Sáng ngày thuyền thả một lèo,
 Bền dờm ngó thấy một đèo non cao.
 Anh em bàn luận ghé vào,
 Viếng chùa lạy Phật lẽ nào biện phân.
 Mình là lãnh sắc Thiên ân,
 Phải lo phổ độ nguyên nhân tu hành.
 Anh em bàn tính đành rành,
 Thuyền đi vừa đến mé gành Chùa Hang.
 Anh em mặc áo trang hoàng,
 Ghe vừa đậu đến đồng đảng bước lên.
 Chực nhìn non đánh phía trên,
 Chập chông cây đá như đèn cảnh Tiên.
 Phía dưới có một Chùa Thiên,
 Hiệu là Giác Hải môn tiên đề y.
 Vào chùa chẳng thấy trụ trì,
 Có ba cô vải vây thì hỏi han.
 Ba cô đáp lẽ rõ ràng,
 Rằng Ông Kiết Lão lên đảng Sóc Trăng.
 Ba cô mừng rỡ lẳng xăng,
 Hỏi thăm quý cậu vây rằng đi đâu?
 Chúng tôi thuật lại đuôi đầu,

Rằng đi truyền bá Đạo màu Trời khai.
 Chúng tôi là Đạo Cao Đài,
 Bền vững Thánh Chỉ phổ bày độ nhân.
 Dốc lòng tìm đến lâm sơn,
 Đất diu chủng loại qua cơn khổ nạn.
 Nói rồi đồng đến Phật Bàn,
 Cúi đầu đảnh lễ hai hàng rất nghiêm.
 Ngó lên thấy bốn Phật Xiêm,
 Từ bi ngời đó, im lìm bước ra.
 Ngó lên tám vách thờ Bà,
 Có đề thi phú thật là rất hay.
 Mau tay họa lại đôi bài,
 Để làm kỷ niệm chiêu tài nguyên nhân.
 Ghi Chú:
 (1) Ngày 29 tháng 1, Ất Hợi, 1935.
 Vây có (THI) rằng:
 Vâng lời Từ Phụ đảo thiên môn,
 Chiếu sắc Đông Phương tỏ quốc hồn;
 Hỡi trí nguyên nhân còn ẩn dật,
 Muốn tìm rõ ngọc đến non Côn.
 (Tiếp Thơ).
 Đề thơ rồi lại dời chơn,
 Đồng đảng tách dặm ân cần đến nơi.
 Hòn Chông tạm nghỉ vây thời,
 Mở Cơ Phổ Độ vây thời hỏi thăm.
 Phân rằng Đạo mở chín năm
 Tam Kỳ Thầy dạy phải tâm độ nhơn.
 Thần minh giáng chỉ đấng sơn,
 Dời lên đánh thượng đấng sơn khổ nạn.
 Anh em chuẩn bị lập đàn,
 Thần Phan Thanh Giản vội vàng giáng lâm.

Phân rành Cơ Đạo chí tâm,
 Đêm ngày ký ngụ rừng trầm Linh Sơn.
 Màn Trời chiếu đất nhờ ơn,
 Pháp sư còn bình lăm con khổ nàn.
 Mình thời sừng vẩy chẳng than,
 Chung tâm hiệp trí một đàng phổ thông.
 Mở mang cho cảnh Hòn Chông,
 Khiến nên Đồi Đạo chẳng đồng lương tâm.
 Thần Tiên Cơ Lý diệu thâm,
 Tiên tri phải lánh kéo lăm kế ma.
 Chúng tôi nghiệp chướng dần dà,
 Khiến nên khảo đảo vầy mà phải cam.
 Cũng là một gốc người Nam,
 Không thương đồng loại vì ham tước quyền.
 Mười giờ sai lính bắt liền,
 Đến nơi nhà Quận lệnh truyền khảo tra.
 Anh em buồn bã xót xa,
 Định thân đôi phút phân qua Đạo Trời.
 Chúng tôi phân nói dứt lời,
 Đạp bàn xô ghế vầy thời làm hung.
 Thành rằng Ngài chẳng có dung,
 Bất dĩ trở lại ai dùng cạnh tranh.
 Kế đó Ngài hỏi Ông Thành,
 Tại sao vi pháp phân rành ta nghe.
 Bẩm Ngài mới đến không dè,
 Hỏi thăm quan Quận Rạch Kè dạo chơi.
 Ông Thành thưa bẩm dứt lời,
 Quan Quận bèn hỏi Đạo Trời ra sao?
 Các chú người ở phương nào?
 Không tuân luật pháp dám vào nghinh ngang.
 Chúng tôi xin bẩm mọi đàng,

Rằng vưng Thánh Chỉ Ngọc Hoàng, Đạo khai.
 Tá danh hai chữ Cao Đài,
 Giáng miền Nam Thiệm cứu rày non sanh.
 Dạy cho cải dữ về lành,
 Tránh con nguy hiểm giựt giành lẫn nhau.
 Dạy cho biết tường đồng bào,
 Biết trung, biết hiếu thập cao cũng đồng.
 Dạy cho biết giống Lạc Hồng,
 Biết đường tội phước Thiên Đường tâm lên.
 Biết rằng ơn Chúa đáp đền,
 Ông Cha lo trả lập nền Đạo chơn.
 Chỗ này là chỗ lâm sơn,
 Chẳng hay Đạo mở cứu con khổ nàn.
 Chúng tôi vâng lệnh Trời ban,
 Bèn đi truyền Đạo Hà Giang độ người.
 Quan Quận nghe nói miệng cười,
 Tường rằng mấy chú là người cường gian.
 Ở đây dân sự bình an,
 Sợ e mấy chú làm đàng loạn ly.
 Nói rồi bèn lấy viết ghi,
 Hỏi thăm mấy chú vậy thì ở đâu.
 Chúng tôi thuật hết đuôi đầu,
 Bèn đưa giấy thuế ngõ hầu Ngài xem.
 Hỏi thăm đi mấy anh em,
 Bẩm rằng chín đứa Ngài xem thì tường.
 Xin Ngài mở rộng lòng thương,
 Chúng tôi vốn thiết hiền lương tu hành.
 Xong rồi các việc đành rành,
 Mừng thăm Thầy chuyển Thịnh Thành rất may.
 Đáng người chức sắc Cao Đài,
 Đáng trang tuấn kiệt anh tài Hậu Giang.

Gặp cơn đương lúc nguy nàn,
 Sóng dồi gió dập gan vàng chẳng phai.
 Đội đầu hai chữ Cao Đài,
 Xông tên lướt đạn phò bày độ nhơn.
 Cũng nhờ Từ Phụ ban ơn,
 Phật Tiên Thần Thánh cứu cơn nguy nàn.
 Dốc lòng độ khách Hà Giang,
 Dầu cho thịt nát xương tan cam đành.
 Xong rồi các việc đành rành,
 Anh em trở lại thi hành Hà Tiên.
 Khiến nên khảo đảo truân chuyên,
 Anh em bàn luận câu Tiên hỏi tường.
 Đoạn sâu ngàn thâm trăm đường,
 Kể sao cho xiết đoạn trường hồi ai!
 Minh mông nhiều chuyện rộng dài,
 Thâu nhận tóm tắt một bài luận sơ.

oOo

Sơ lục Nhị ngoạt Tý thời (1),
 Lập đàn cầu hỏi bến bờ hiểu thông.
 Đồng nhau để dạ không không,
 Nguyên câu cho cả Đại Đồng nhơn sanh.
 Soái Tiên hạ bút phân rành,
 Dương cung bản nhận, nhận đành lia xa.
 Cơ Tiên diệu bút nói xa,
 Anh em bàn luận giải ra thêm buồn.
 Nhìn nhau nước mắt lệ tuôn,
 Dẫn lòng khuyên bạn giả tuồng làm khuây.
 Anh em thề nguyện chung vầy,
 Ngày nay lẽ bạn nhận bày lia xa.
 Minh mông sơn hải ngân hà,
 Chục nhìn nhớ lại mẹ già thâm bầu.

Lại thêm vợ yếu thâm sầu,
 Con thơ chiu chút cha đâu chẳng tường.
 Anh em nhắc đến ngùi thương,
 Bàn lui tính tới trở bươn quê nhà.
 Nhìn nhau nước mắt chan hòa,
 Khác nào cốt nhục ruột rà thịt xương.
 Anh em bàn tính đi bươn,
 Chia tay từ giã theo đường đưa chơn.
 Nguyên Thầy cùng Mẹ ban ơn,
 Độ cho các trẻ qua cơn tai nàn.
 Nửa đêm chơn bước xuống thoàn,
 Trương buồm chủ dặm băng ngàn tới nơi.
 Rạch Giá vừa đứng Ngộ thời,
 Bao xe đưa suốt tới nơi quê nhà.
 Nhớ lại nước mắt nhỏ sa,
 Anh em phân cách chia ra đôi đàng.
 Vâng Thầy trở lại Hà Giang,
 Lương đồ lui tới tâm vàng quận đau.
 Vái cho hết bệnh sáng vào,
 Hiệp cùng huynh đệ bá đào giải ai.
 Trọn quyền khỏi hổ phận trai,
 Dầu cho biển cạn chớ phai lời vàng.
 Nhớ xuân tuyết đổ nắng choang,
 Hành trình viễn vọng Hà Phang xứ người.
 Lại thêm kẻ nghịch móc bươi,
 Toan mưu phá hoại xúi người cạnh tranh.
 Cũng vì Tiên hậu không rành,
 Người lo chơn lý kẻ giành quyền cao.
 Phước thường tội phạt nan đào,
 Phú cho địa ngục Thiên Tào chứng minh.
 Thứ nhưt giải cuộc hành trình,

Thiên nhĩ liên tiếp biện minh cơ đồ.
 Trung Thu chói rạng vàng Ô,
 Luật Trời xoay chuyển Cơ Đồ Qui Nguyên.
 Bắc Ngôi Càn Vị Hà Tiên,
 Tiền Trung Hậu HIỆP mối giềng QUI CĂN.
 Hậu Giang hữu phước vô ngần,
 Thầy ban ân huệ nặng oằn đôi vai.
 Tiên tri Thầy định chẳng sai,
 Mười năm mới rõ anh tài lộ ra.
 Hườn Nguyên tại cảnh Bắc Hà,
 Cơ Đồ Phân Bón đó là hiển nhiên.
 Hậu Giang thọ đặng chơn truyền,
 Đến nơi sắp đặt mở miền Hà Giang,
 Cảm ơn chánh phủ xóm làng,
 Cùng đồng chứng Hội trang hoàng bình yên.
 Mừng thăm cho cảnh Hà Tiên,
 Cao Đài chói rạng Trung Tiền Hậu Giang.
 Từ đây Đạo đặng mở mang,
 Sáng như ánh nguyệt ví bằng bóng trắng.
 Mười năm Đồi Đạo lãng xãng,
 Người cầm chơn lý, kẻ ngăn giành quyền.
 Làm cho Từ Phụ chẳng yên,
 Chỉ phê Phật Thánh Thần Tiên giáng trần.
 Kỳ Ba độ tận toàn dân,
 Á, Âu, Phi, Mỹ, Úc lần hiệp chung.
 Long Hoa trống đổ đi đùng,
 Đờn kêu Nam Bắc phục tùng lệnh ban.
 Đờn kêu cống xự hò xang,
 Đờn kêu nam nữ tầm đàng lần đi.
 Đờn kêu Bác Ái Từ Bi,
 Đờn kêu ai hỡi ráng thì tâm tu.

Đờn kêu công quả công phu,
 Đờn kêu chớ mển lọng dù lợi danh.
 Đờn kêu chơn nguy biện rành,
 Đờn kêu ẩn núi núp gành trong hang.
 Đờn kêu qui hiệp Việt Bang,
 Đờn kêu ráng nhớ Thiên Đàng đợi trông.
 Đờn kêu Nam Bắc Tây Đông,
 Đờn kêu yêu mển con Rồng cháu Tiên.
 Đờn kêu vô lượng vô biên,
 Ai người trước hận dẹp phiền dứt đi.
 Đờn này thiết hiệu Vô Vi,
 Đờn kêu đủ nhịp Tam Kỳ Long Hoa.

Ghi Chú:

(1) Tý thời đêm 6 tháng 2, Ất Hợi, 1935.

THI VÔ VI TỬ CÚ:

Long Hoa đây đó chẳng bao xa,
 Đó chẳng bao xa hỏi ý ta;
 Xa hỏi ý ta thời rõ biết,
 Ta thời rõ biết Hội Long Hoa.

Ngọc Ân Đàn, Hà Tiên

Ngọc thời ngày 14 qua 15 tháng 2, Bính Tý, 1936.

Độc Giả: Thế, Điển Ký: Yển.

Thế Pháp Song Tu, Phước Huệ Song Tu...
Tám Lòng Tiên Vãng Về Nguyên...

Giáo Sư Thành là một trong Thất Tinh của Đoàn Hành Trình đầy gian khổ đã tiên phuông đổ bộ lên miền Hà Giang thể theo Thiên Lệnh, tầm nền và

khai sơn phá thạch mở đầu công cuộc Bát Quái.

Hậu bối hôm nay không còn mấy ai biết rõ các diễn biến lịch sử đầy nước mắt này, chỉ trừ số rất ít có coi qua Thánh Giáo. Ấy vậy mà cứ mỗi lần nhìn di ảnh Ngài trên Bàn Tiền Vãng (Bát Quái Đờ Thiên), rồi nào là bút tích của Ngài qua mấy đoạn thi thơ Tiên Bút, ký bút lưu lại tả cuộc hành trình, qua ngọn linh cơ Ngọc Ẩn Đan y như là sự việc mới mục kích hôm nào, làm cho người đi tìm kiếm lục lạo các chứng tích về Ngài là mỗi lần phải bùi ngùi xúc động làm cho không sao cầm được dòng lệ cứ lả chả tuôn rơi.

Đại Đạo Luận hôm nay xin ghi lại thật đầy đủ thiên liệu đáng giá có một không hai này, bạn Đạo bạn đọc xa gần cùng thường thức tường lãm, làm tài liệu tra cứu thêm, để tiếc thương, để cảm xúc rung động với những gì đã từng khởi sắc một thời rồi đi vào dĩ vãng, không đi hay chưa được đi vào sự Đạo. Đặc biệt cũng để hiểu thêm thế nào là "THẾ PHÁP SONG TU", "PHƯỚC HUỆ SONG TU" và thế nào là cảnh đi một chân, xác hồn bất ly nhất thể đối với bản thân người tu Tân Pháp và Đại Đạo Kỳ Ba. Cái giá mà người tu thiếu Pháp phải trả:

THI:

*ĐÔNG Phương vừa dứt bến Trời Đông,
PHƯƠNG lược Càn Khôn núi chập chông;
CHƯỜNG Đạo oai quyền Thầy sắc lệnh,
QUẢN sanh binh vệ buổi kỳ công.*

Đông Phương Chưởng Quán, Bàn Đạo chào chư môn đồ, Bàn Đạo mắc chuyên luyện Thiên Thơ nơi Linh Tiêu Bửu Điện từ lâu không giáng đàn được để chỉ bảo một điều gì. Thành linh có sắc tứ Tam Giáo

Tòa truyền tin rằng Bàn Đạo phải phóng điện cho một vị Thiên Mạng về đàn. Sắc lệnh ấy như vậy: "Sắc lệnh Đông Phương Chưởng Quán Hiệp Thiên Đài Hậu Giang cấp cấp... phóng điện quang cho Thần Huệ Bùi Hữu Thành, Giáo Sư sắc ân Ngọc Phái vì người hữu công nơi Bát Quái Đờ Thiên, bước qua bao nhiêu đoạn đường lao lý. Vậy hôm nay Thiên Ân phải đem người về đàn đền công nơi khi sanh tiền. Tam Giáo Tòa sắc mạng".

Vậy Tồn hãy dờ lên trên để hộ thần, Bàn Đạo truyền linh điển, vậy chư môn đồ tịnh tiếp lời Ngọc Thành Thanh. Bàn Đạo xuất cơ. Thăng.

Thành Đạo

(Tiếp Điển)

Em xin chào Anh Phối Sư và mấy em phận sự...

THI:

*BUI ngùi nhìn lại đoạn chi giao,
HỮU đức lập thành mối Đạo Cao;
THÀNH thật xin vâng lời dạy dỗ,
THO vẫn sơ sót anh thêm vào.*

Bùi Hữu Thành, Nay Anh Ba và hết thầy mấy em, để tôi phân trần vì tại sao mà tôi phải xa bạn cách tình cố hữu. Trong phút biệt ly vĩnh viễn, trước ba hôm Đông Phương đem tôi về trước Tam Giáo Tòa phán đoán hầu chiếu chỉ Đấng Chí Tôn. Tại vì công quả kém, điển linh yếu không dám vào trước Điện Tiền đành phải đứng bên ngoài hầu lệnh. Lệnh Tam

Giáo Tòa chiếu để từng tiếng, lòng tôi như uế oải. Lời chiếu chỉ như sau này:

"Chiếu chỉ Bùi Hữu Thành thọ Thiên Ân Ngọc Giáo Sư Tòa Thánh Hậu Giang cho Tôn Giáo Cao Đài. Hữu phước thay gặp kỳ chuyển lập Bát Quái Đồ Thiên, đứng ra khai đường mở lối. Vì thế cho nên Tam Giáo Tòa sắc phong hồn linh lãnh chức Công Thần Kim Bảng để lập công thêm, nay sắc mạng".

Anh Ba ôi! Em mừng không biết bao nhiêu. Nam Tào Bắc Đẩu vừa giao bài chiếu chỉ cho em để em đi lãnh mạng của Đức Chí Tôn. Song mới vừa bước ra gặp Ngài Vô Vi Kiểm Soát, em như chết một lần nữa. Điển quang của Ngài quá mạnh, em húng chịu không sao nổi. Em quày ngay về xác cũ, nhìn thấy thân phạm muôn điều tội lỗi, rồi đó có một vị Tiểu Đồng nào em không hiểu dẫn em vào hầu lệnh, em yếu ớt quá. Đi về đến Ngài Đông Phương Chưởng Quân, Ngài mới dắt linh hồn em vào Linh Tiêu Ngọc Khuyết, em cũng đứng tựa bên ngoài không dám vào trong, nhờ Đông Phương tiến dẫn trong mấy phút chuyện đã hoàn thành. Từ đó Đông Phương tịnh trung tập luyện em đến bây giờ này. Ngài biểu phải về đàn để tỏ lời tâm mục. Em nhất định xin Ngài để cho em tu thêm chớ hiện giờ không dám đứng trên ngọn cơ mà nói những gì! Song Ngài bảo có Ngài cho em một điển huệ trong hai tiếng đồng hồ em mới về lại đây. Thật em nói chuyện đàng hoàng.

Thật là Anh Ba! Em xin thành thật cùng anh lớn với mấy em hãy tha thứ lỗi em vì đã làm phiền nhiều quá.

Đến đây em xin nhắc lại.

Những ngày đã qua em biết để bước trên đường Đạo. Buổi đầu em hăng hái lãnh chức Giáo Hữu, em hành Đạo hoàn toàn không kể đến lao tâm tiêu tứ, không sợ lúc bắt bớ giam cầm để đi đến ngày THÀNH ĐẠO. Kế đây Chí Tôn sắc phong Giáo Sư, từ đó em lo bước Đạo rất nhiều vì cây chèo nhỏ mà chèo chiếc thuyền lớn phải chậm trễ bước đường. Hôm nay em về được đây cũng nhờ lập công nơi Bát Quái. Vậy Anh Ba phải hết lòng hết dạ khuyên giải từ anh lớn tới em nhỏ thế nào cũng phải tận lực lập công cho "Bát Quái mau thành đặng hưởng hồng ân Đại Đạo". Chừng đó sẽ gặp Thành mà bắt tay cạn chén rượu đào nơi Tiên cảnh. Từ đây em sẽ theo hộ Anh Ba mà lập công nơi Bát Quái.

Dầu cho có làm thế nào Anh Ba cũng ráng sức dìu dẫn đàn em sao đừng để trễ ngày giờ.

BÀI:

*Đàn Ngộ thời khói hương nghi ngút,
Bùi Hữu Thành cử bút về cơ;
Nhìn bạn hữu lòng như tơ,
Kẻ đi người ở bến bờ xa nhau.
Em cảm động lòng đau từ đoạn,
Anh Phối Sư có hãn chãng cùng?
Kẻ góc biển người xa trông,
Từ đây vắng bật tiếng tâm em rồi.
Khóc cũng lỡ mà cười cũng lỡ,
Biết lấy chi san sở nghĩa tình;
Anh thế cuộc em vô hình,
Sau này gặp lúc bất bình cậy ai!
Trước đồng đảng bắt tay lo Đạo,
Ngày hôm nay kẻ đáo người hời;*

Tình cố hữu đã thôi rồi,
 Xa xôi biết mấy, khúc nôi nào vùa.
 Anh từ rày sớm trưa lo lắng,
 Sẵn có em lãnh mạng vô vi;
 Anh ơi! cái chữ tâm tri,
 Dễ đâu tìm kiếm dễ gì gặp sao!
 Đổ lụy ngọc lòng đau từ đoạn,
 Biết lời nào phân cạn nhẩn cùng;
 Cho đoàn chức sắc Hậu Trung,
 Cho đoàn em nhỏ HIỆP CÙNG VỚI NHAU.
 Lo lắng Đạo Thầy trao phận sự,
 Giúp với Thầy Thầy xử tiền công;
 Lập Bát Quái Môn Đại Đồng,
 Hầu ngày kết cuộc bằng Rồng ghi tên.
 Em về tựa gần bên anh đấy,
 Mà người anh có thấy đâu nào;
 Thế nên càng động lòng đau,
 Anh em nay phải cách nhau biệt mù.
 Người hữu hình lo tu lo tạo,
 Kẻ vô vi lý giáo tâm tòi;
 Hữu bằng góc biển chân Trời,
 Buồn vui biết nhẩn nhủ lời với ai.
 Thôi tình bạn từ rày xa vắng,
 Anh ráng lo đường thẳng quày về;
 Vị ngôi anh đã sum xuê,
 Vì anh lãnh sự nặng nề hơn em.

Sau đây tôi xin chào hiền thê. Cha mừng mấy con...

Từ đây kẻ Hôn người Hồ,
 Từ đây xa cách lộ đồ xa xuôi.
 Lòng tôi đã ngậm ngùi đau đớn,

Nhìn thê nhi khôn lớn đã rồi;
 Dầu cho đường lối xa xôi,
 Đạo Thầy ráng giữ tâm nơi thanh nhàn.
 Nhớ từ lúc gia đàng chung tạo,
 Tình phu thê nương náo sớm chiều;
 Dầu cho tình cảnh hắt hiu,
 Trên đường diêu viễn dắt diu chung đi.
 Gặp những lúc kẻ đi người ở,
 Mới cảm tình thương nhớ trông mong;
 Bao phen thê thốt với lòng,
 Thủy chung cũng kết giải đồng tương giao.
 Anh thê lập chí hào quân tử,
 Còn phận em cư xử gia đình;
 Để ra khỏi hổ nhân tình,
 Để ra khỏi tiếng bất bình với nhau.
 Cầm giọt lệ thâm bầu bày tỏ,
 Anh dặn dò em có nhớ không?
 Đã hay tình lắm mặn nồng,
 Đã hay tình nghĩa vợ chồng không hai.
 Sống ở đời đắng cay nương tựa,
 Sống ở đời thường bữa gặp nhau;
 Yêu đương sánh bằng non cao,
 Tham sanh thì rớt, sống sao một niềm.
 Song lệ luật cổ kim chẳng vậy,
 Luật công bình em thấy nhiều rồi;
 Sanh tiền ra vô đấng ngời,
 Đến ngày mãn số thôi rồi chia phối.
 Cát giọt thâm ngậm ngùi đưa bạn,
 Thân người như số sống đôi ngày;
 Tưởng rằng muốn thác theo ai,
 Song còn con dại hằng ngày cây đầu.

Mối sầu lệ thâm sâu là chả,
 Giây cảm tình buồn bã làm chi;
 Có thương tôi lo tu trì,
 Nguyện cho tôi lãnh thần kỳ bệ vai.
 Đùng mộng tưởng như ngày trước nữa,
 Sóng náo nường thường bữa với con;
 Mẹ khôn dâu con chịu lòn,
 Để an bốn phận giữ tròn thanh danh.
 Em dâu phải xa anh đến chết,
 Đàn con thơ gọi hết thê hiền;
 Từ miếng cơm từ đồng tiền,
 Tâm phương lo liệu chớ phiền chớ than.
 Một trăm ngày ở an Bát Quái,
 Cùng Hữu Minh đừng cãi lệnh cha;
 Con ôi! trong lúc tuổi già,
 Tự nhiên phải biến là ra vô hình.
 Con khờ dại chưa tin chưa tưởng,
 Song phải nghe lời liệu lượng cha;
 Trường trai theo dõi mẹ già,
 Sớm hôm cầu nguyện cho cha an nhàn.
 Cha nhờ con mới an linh tánh,
 Con nhờ cha được lãnh chức thêm;
 Nếu con dại đột thù hiềm,
 Bỏ bê đạo đức cha liền sa cơ.
 Khuyên mẹ con ngày giờ hủ hủ,
 Bớt nỗi buồn học lý Đạo chơn;
 Ngày sau về lại thanh sơn,
 Chiêm bao tôi sẽ lên đàng tri âm.
 Tình phụ tử thâm thâm trọng đại,
 Tình phu thê nhân ngã dậm dài;
 Song vì mạng linh bệ giai,

Kẻ đi người ở mà ai chẳng buồn.
 Song biết Đạo lo âu học Đạo,
 Nghe lời tôi mà tháo tơ tình;
 Ân tình là nợ nhân sinh,
 Nhân sinh nặng nợ song tình phải xa.
 Nay biết Đạo thì ta học Đạo,
 Tình tẻ làm nên trái luân thường;
 Vì tình quên lối minh vương,
 Vì tình quên bước trên đường Đạo Cao.
 Đối tình cảm phong trào náo náo,
 Bạn thi thơ học Đạo Thầy khai;
 Dứt đi những mối tình dài,
 Nghe tôi tâm Đạo có ngày gặp nhau.
 Vinh với Phước cha trao lời ngọc,
 Đùng tiếc thương ráng học Đạo Thầy;
 Rồi đây chẳng kịp thời chày,
 Biết tu sau sẽ có ngày gặp cha.
 Cha ngày nay liên hoa nường tựa,
 Con từ rày tựa cửa ngóng trông;
 Con ôi! Phụ yếu tử đồng,
 Cái câu vĩnh biệt xót lòng biết bao.
 Song đau đau đừng đau mãi mãi,
 Con ráng lo về lại gia đình;
 Chồng đọc sách, vợ niệm kinh,
 Lo tu trau sửa mối manh đoạn trường.
 Đùng đeo lấy chữ thương chữ nhớ,
 Cha ngày nay con nợ rảnh rồi;
 Thương con còn nhiều khúc nôi,
 Biết chừng nào gỡ cho rồi trái oan.
 Ráng tâm Đạo Hậu Giang chơn lý,
 Ráng chung thề chung thủy đừng quên;

Lưu đôi hai con vãng bên,
 Vợ nên phận vợ chồng nên thân chồng.
 Từ đây con đừng ngóng trông,
 Đành rằng kẻ thế người Bồng Đảo an.
 Thăng.

Bát Quái Đồ Thiên

Đức Lý Giáo Tông vịnh cảnh sắc trí lý: (1) Cảnh Bát Quái Đồ Thiên, (2) Tô Châu, (3) Đông Hồ, (4) Cảnh sắc, trí lý toàn chung.

Đại Đạo Luận: Nói về các tác phẩm tuyệt tác, thi thơ Tiên bút, thuộc loại cảm tác thi vịnh quang cảnh Bát Quái Đồ Thiên được Ôn Trên lồng vào các lý Đạo, nội dung ẩn dụ diệu lý từ hình nhi hạ học cho tới vô vi Siêu Hình Thượng Học kể cả Dịch Lý Phong Thủy Địa Linh rải rác khắp trong Thánh Giáo thì thật là nhiều vô số.

Đại Đạo Luận sẽ trích đăng trong phần giới thiệu toàn tập Thánh Giáo Bát Quái Đồ Thiên.

Đặc biệt ở đây là bốn bài thơ thất ngôn bát cú của Đức Lý cảm tác và phác họa ấn khắc để lại được trích đăng trong tập Đặc San Đạo Đời năm 1954.

Đại Đạo Luận trích đăng lại trong phần "Giai đoạn chuẩn bị" để bạn đạo bạn đọc tiện việc theo dõi và hình dung lại quang cảnh Bát Quái Đồ Thiên trong khi chờ đợi mục kích tại chỗ.

THI:

1. Đèn huệ đêm Đông sáng tỏ lâu,
 Cửa Trời hé mở gió rao rao;

Bóng hồng gác tía chim đàn liêng,
 Nước đượm nhành dương sóng cuộn trào.
 Chôm ngắm thêm hoa, hoa động ngọc,
 Ngẩng nhìn cảnh liễu, liễu đeo châu;
 Ngày đưa bóng hạc lần qua núi,
 Cảnh vật dường như đượm vẻ sâu.

2. Tô Châu hai dãy kiếng thiên hương,
 Ác xế ngậm vành đượm chuỗi thương;
 Von vót đành tầng mây ngậm núi,
 Lơ thơ rừng trước cỏ đeo sương.
 Đông Hồ lững đờng thuyền đưa sóng,
 Đèn nguyệt chiếu lồng thỏ giỡn gương;
 Dàng dạn xa xăm người lữ thứ,
 Đường như rẽ bước lạc sông Tương.

3. Đông Hồ ánh nguyệt chiếu mây qua,
 Như kéo nhau về cõi giới ba;
 Ngự phủ ngẩng đầu nhìn ác xế,
 Tiêu gia trở mắt ngắm trăng tà.
 Non xanh nước biếc tình lai láng,
 Cảnh cũ người quen nghĩa mặn mà;
 Đoàn kết dây đồng trên thế lộ,
 Một may lừng lấy nước non nhà.

4. Nhứt nguyệt âm dương quá quý hòa
 Cỏ cây đồng ngậm giọt sương pha;
 Bầu trời chói lợi vàng dương rạng,
 Mặt nước lặn tẩn bóng nguyệt tà.
 Giọng đế du dương hôn tẻ xác,
 Hơi đồng tẻ ngắt bướm lìa hoa;

*Trăm năm ít có ai nên mặt,
Căn cứ chưa phân hạn định mà.*

Tô Châu Khói Lửa

Hồi Ký Của Đạo Trưởng Chơn Tâm
NGUYỄN TRIỆU KHA.

Bài này là Hồi Ký của Đạo Trưởng Chơn Tâm, được chia thành ba đoạn, đăng thành ba kỳ Đặc San ĐẠO ĐỜI. Đoạn có được ở đây là đoạn giữa đăng trong quyển Đạo Đời 1954 nhằm năm Giáp Ngọ. Đoạn đầu ở trong số báo trước (Lê Anh Dũng có). Đoạn giữa ở đây, đoạn sau ở số báo sau. Đại Đạo Luận chưa sưu tầm được hai đoạn này.

(Tiếp theo số báo trước)...

"... Trong thời gian 12 tháng ấy, giữa tình hình nghiêm trọng cực điểm, tôi đã sống cuộc đời tu sĩ dưới chân núi Tô Châu, tỉnh Hà Tiên trong cảnh chùa Bát Quái Đờ Thiên. Không phải sống ích kỷ trong sự thanh nhàn tội lỗi của một công dân trốn tránh phận sự giữa lúc nước nhà nguy khốn.

Nhưng sống những giờ phút cay đắng đau thương hồi hộp của người chiến sĩ đạo đức chịu dãi dầu khổ cực trên một tiền tuyến để mưu cầu đôi phần hạnh phúc cho đồng bào.

Vì thế cho nên tôi tường thuật lại quãng đời đầy sôi nổi này để các anh chị em thấy rõ những bài học kinh nghiệm mà bao sự khổ cực đã đem lại cho tôi, âu cũng là một sự hữu ích đối với các bạn đồng hành trên đường nhiệm vụ độ thế.

Vào khoảng đầu năm 1947 (Đinh Hợi), tôi vượt bằng rừng tìm tới Bát Quái Đờ Thiên sau một hành trình đầy nguy hiểm gay go đã thuật rõ trong số báo Xuân Giáp Ngọ (1954).

Bát Quái Đờ Thiên là một cảnh chùa rộng rãi có một lối kiến trúc đặc biệt, cất ở giữa hai rặng núi Tiểu và Đại Tô Châu, mặt hướng về phía Bắc với cảnh Đông Hồ bát ngát, phía sau lưng chừng năm trăm thước là biển cả mênh mông.

Ấy là một cảnh thiên nhiên vô cùng đẹp đẽ rất hợp với tâm hồn thanh cao của tao nhân mặc khách hay của tu sĩ tìm thú tinh thần.

Nào những buổi bình minh chim kêu vượn hú tung bừng trong cảnh núi non tươi thắm muôn hồng ngàn tía, nào những phút hoàng hôn rực rỡ huy hoàng giữa ánh mây chiều ngũ sắc bao quanh rồi tản ra trong bóng sương mù buông phủ trên mặt nước hồ nhấp nhô sóng búa.

Bát Quái Đờ Thiên cũng là chỗ gặp nhau của các đường giao thông sông biển lại có những đường đất nối liền với những khoảng đất phì nhiêu giữa hai tỉnh Rạch Giá và Hà Tiên có thể làm chỗ di dân để khai khẩn những tài nguyên quan trọng.

Vì có những điều kiện phù hợp với những vấn đề Dân Sinh, Dân Trí và Dân Đức, nên Bát Quái Đờ Thiên được chọn làm "Nơi Qui Nguyên Thống Nhất Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ để Dựng Nền Quốc Đạo Việt Nam nhằm sau này Hoàng Khai Cứu Thế".

Vì lẽ đó cho nên năm Bính Tý 1936 tức 10 năm sau khi mở Đạo Cao Đài và chia Tôn Giáo này thành 3 Phái 12 Chi để thâm thập môn đồ trong các

tầng lớp dân chúng thì Đức Thượng Đế giáng cơ ra lệnh khởi công xây dựng Cơ Qui Nguyên là Bát Quái Đờ Thiên trong khe núi Tô Châu lúc bấy giờ còn là rừng hoang ngập nước.

Hồi ấy Ông Phủ Trương Mỹ Thạnh mới được Đấng Thiêng Liêng (Đức Chí Tôn) dùng cơ bút độ vào Đạo Cao Đài: Ông được lệnh xin phép cất chùa và mua đất cát, nhờ thế lực của Ông và cũng nhờ sự hy sinh của vô số tín đồ trong Tam Giang mà Thiêng Liêng chuyển về Hà Tiên làm công quả tạo tác nên chỉ nội trong hai năm mà cánh rừng sầm uất đã biến thành một Thánh Địa cao ráo phì nhiêu mỹ miều tráng lệ, và cảnh chùa nguy nga đồ sộ với nhiều thửa ruộng nương vườn tược.

Cảnh chùa Bát Quái này bằng bê tông cốt sắt, tuy chỉ mới cất xong phân nửa theo kiểu mẫu kiến trúc của Thiêng Liêng chỉ vẽ, song cũng rất rộng rãi cao lớn, (xem Bông Đờ và đàn cơ họa Bông Đờ).

Kiểu chùa, thước tắc và vị trí nền Bát Quái đối với Đông Hồ và hai rặng núi hai bên hông chùa đều do cơ bút chỉ bảo. Nhưng vì những người trông coi tạo tác không hiểu rõ lối kiến trúc đặc biệt này nên Ông Trên phải bảo Đồng tử Trần Tế Thế ngồi tịnh thần tiếp điển để Thiêng Liêng bố hóa cho chế tạo thành một kiểu mẫu chùa thâu nhỏ Maquette mô hình dài gần bằng một sải tay, để trên mặt bàn dài.

Khi tôi lên Bát Quái Đờ Thiên hãy còn thấy cái Maquette ấy, trông như một thứ đồ trưng bày rất đẹp đẽ".

(Lời Người Giới Thiệu:

Trước khi ráp cái mô hình Bát Quái thu hẹp Maquette bằng cây tròn này, Ông Trên trực tiếp ra lệnh đem cây và cưa sẵn để cưa mỗi loại có chiều dài khác nhau mỗi thứ bao nhiêu khúc, mỗi loại dài bao nhiêu, tất cả đều theo ý, lệnh Ông Trên ra lệnh. Thí dụ: Loại 0,8m X 10 khúc; loại 1m X 20 khúc; loại 1,2m X 25 khúc chẳng hạn v.v... Cứ thế cho tới khi đúng đủ số cần thiết. Ông Trên cho Thế ngồi tịnh thần tiếp điển chỉ thợ ráp, ráp và ráp đến khúc gỗ sau cùng là xong cái Maquette, không thừa không thiếu.)

"Theo ý tôi (Chơn Tâm) trừ phi nhà kiến trúc kỹ thuật phải rành nghề tinh thông kiến trúc lắm mới có thể làm nổi (còn chưa chắc).

Cuộc xây dựng Bát Quái Đờ Thiên chỉ mới nửa chừng cũng do Thiên ý, mặc dầu có bao nhiêu tín đồ quyết chí hình thành, là vì khi đương tạo tác thì có một đàn cơ nhận Thánh Giáo ở Phú Quốc tiên tri cảnh Bát Quái ở giai đoạn đầu chỉ Bán Đờ Thiên (phần nửa Đường Trời), phải đợi đến ngày Đạo Thành, Tam Giang Hiệp Nhứt Qui về mới cất xong."

Đến năm Kỷ Mão 1939, lúc khai trương cảnh chùa, Nghinh thỉnh Thánh Tượng Thiên Nhân từ một Đền Thờ bên Tỉnh Lỵ Hà Tiên về có xây ra một (hiện tượng) việc rất ly kỳ ứng điềm Tam Giang Hiệp Nhứt sau này để thành Đạo Bạch Y (là Chơn Lý) theo Thiên Thơ tiền định. Ngày chức sắc Thiên Phong được lệnh rước Thiên Nhân sang Bát Quái, thì trong núi non bay lại chợ Hà Tiên không biết bao nhiêu là bướm trắng, nhỏ nhỏ, cả ngàn muôn bay dập dìu khắp tỉnh lỵ đến đặt Thiên Nhân xuống thuyền qua sông về Bến Đờ Tô

Châu thì tất cả bướm bướm đều bay theo thuyền đến Bát Quái Đờ Thiên rồi tản lạc vào hai dãy Tô Châu.

Nhơn dân trên Hà Tiên cho là chuyện lạ chưa từng thấy bao giờ và đến năm 1948, khi tôi được về chợ Hà Tiên còn gặp các nhân sĩ cố cựu ở đây từ lâu như Ông Hà Văn Điền, Thanh Tra Tiểu Học và nhiều vị lão thành nhắc lại chuyện này.

Tuy nhiên về địa thế thì Bát Quái Đờ Thiên thì lại là một nơi rất hiểm trở cho nên trong đại chiến vừa rồi quân Nhật đến Hà Tiên đóng quân và trữ lương thực, quân nhu ở đây.

Sau khi xảy ra cuộc chiến tranh trong nước thì Bát Quái Đờ Thiên chia đôi lần mức: Vùng phi chiến địa không người lai vãng vì nằm trong tầm súng của nhà binh đóng bên chợ Hà Tiên và ở dưới kiểm soát của Hậu Phương.

Mặc dù thường dân không dám ở lại vùng Tô Châu, phải tản qua sông về chợ, hay đi vào trong xa, nhưng còn một nhóm tín đồ Cao Đài Hậu Giang ba bốn chục người vẫn ở lại nơi nguy hiểm dường như đặt cả đức tin vào Đấng Thiêng Liêng che chở.

Chính tôi cũng không ngờ khi được lệnh đến đây vào hồi đầu năm 1947 phải dùng gót phiếu lưu ở lại cùng các anh chị em cảm tử ấy để chia xẻ với họ bao nỗi gian nguy hồi hộp trong những chuỗi ngày thiếu thốn khổ lao mà tôi sẽ thuật tiếp dưới đây...

(Còn tiếp một kỳ)...

Thông Thiên Đài
Tòa Thánh Hậu Giang

Tý thời đêm 14 rạng 15 tháng 1, Bính Tý, 1936.

Pháp Sư: Mậu, Phò Loan: Thế Thích.
(Đàn họa Bông Đờ BÁT QUÁI ĐỜ THIÊN).

Bản Đạo chào chư Thiên Ân...

BÀI:

*Đông Phương Chuông Quân Thiên Đài,
Giáng truyền Cơ Pháp trong ngoài nghiêm trang.
Lịnh phê các vị nội đàn,
Tịnh tâm trung giới một hàng tinh hoa.
Chiếu theo lịnh phán Thiên Tòa,
Thì Phát, Thiệu, Mậu phải là tâm trung.
Cơ quan bí lý vô cùng,
Thì Tồn, Hồ, Hậu, Chí Hùng đờm đương.
Lịnh ban do tại Tòa Đường,
Thì Ngân, Các, Nghĩa một trường Tiên Giang.
Đạo màu sánh rộng hơn vàng,
Thì Nhi, Bùng, Chí một đàng với Thông.
Thiên cơ chuyển biến Đại Đồng,
Hỡi ai nghĩa sĩ gánh gồng đôi vai.
BÔNG ĐỜ Thái Thượng ban bày,
Thì Thế tiểu phục chờ oai lịnh Trời.
Bản nay dạy rõ thế thời,
Thuốc vương gạch sẵn giấy rời đôi trương.
Bề ngang ba một tỏ tường,
Bày hai bề dọc một phương nhiệm màu.
Chớ rằng tìm kiếm nơi đâu,
Một tờ giấy trắng ngõ hầu nên danh.
Mực nâu giấy thấm cho rành,
Ngồi rông điểm thủy thi hành cho mau.
Chiếu theo các Đạo yêu cầu,*

Thì Giang, Phùng, Chí, Chấn hầu lệnh ban.

Đạo, Ngô hiệp lại một đàn,

Cửu Trùng cấp cấp lệnh toàn xuân ai.

Bàn Đạo Kiếu.

(Tái cầu)

Pháp Sư: Mậu, Chấp Bút: Thế.

Thái Thượng Đạo Tổ.

Các Thiên mạng nghe cho rành, hễ bao giờ truyền điển tinh thần thì Thần Đòng phải đứng cho mê, còn giấy phải cho y lời dạy, kéo mấy chỗ nhỏ nhen khó thể cho Thiên mạng đề lại trong khi thần bút phát động, mỗi ai cũng phải ra sau, chớ nên đứng trước, ai có tên mới đặt vào, trong khi cầu điển, chỉ thành tâm đôi phút đọc.

Linh Thiên Quang

Ngọ thời ngày 14 tháng 4, Kỷ Mão, 1939.

Sắc Chỉ...

THI:

KHƯƠNG Thừa Sắc Chỉ Ngọc Hư Cung,

THÁI thọ truyền ban lại Cửu Trùng;

CÔNG phẩm Bát Đồ KHAI ĐẠI HỘI,

BẢO tin sau trước khá vâng tưng.

Kương Thái Công báo tin, Lão chào chư Thiên Mạng, mừng các em phận sự Hiệp Thiên Đài, khá để tâm thanh tịnh nghe Sắc Chỉ của Đức Huyền Khung Cao Thượng Đế.

SẮC CHỈ: NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
CHUYỂN ĐẠI HỘI LINH THIÊN QUANG.

Thầy các con,

Giờ nay Thầy sắc lệnh các con hay rằng: Ngày mừng Một tháng Năm sẽ có Đại Hội. Từ ngày định Hội cho tới ngày bãi Hội là ngày mừng Bảy. Vậy các con hãy sắp đặt nội ngoại hoàn tất để Thầy khai Đại Hội qui cả nhân sanh về chào Ngôi Linh Thiên Quang tạo lập.

BÀI:

*Thầy sắc lệnh định ngày Đại Hội,
Chuyển các con Hiệp lại Nơi Đây;
Vậy con vâng thừa mạng Thầy,
Sửa sang tô điểm Hội này khuôn viên.
Thầy nhìn cảnh Hà Tiên đơn chiếc,
Chỉ nhờ con chí quyết giúp Thầy;
Là, Tôn, Thạnh, Tố, Điền, Nhi,
Mẫn, Thông, Phát, Kỳ lương y của Thầy.
Nay đã gần cận ngày Đại Hội,
Chuyển Đại Đòng Hiệp lại Thiên Quang;
Vậy con sắp đặt hoàn toàn,
Lo cho kỳ Hội về vang mới màu.*

SẮC LỆNH:

Đôi: Đạo Quang, Ngọc Thiệu, Tri, Bích, Hồ, Thành, Ngô, Lắm, Năng, Thiệt, Kế, Lại, Phòng, Phùng, Thuần, Ngọc, Ký, Vựa, Hoàng, Giảng, Đài, Nghi, Đa.

Phận Sự NỮ PHÁI: Nhiên, Phụng, Lại, Thị, Chí, Bùi, Mươi, Mùi.

Phận Sự TIÊN GIANG: Lịch, Thoi, Điều, Hai ở Minh Kiến Đàn.

Tất cả phận sự trên đây ngày 25 tháng 4 này phải có mặt ở Đồ Thiên hầu lệnh. Sau nữa Kỳ Hội này

các con Chủ Thánh Thất và các con chức sắc Nam Nữ nghe Thầy dạy.

- Điền bạch...

Nay sắc lệnh: Tất cả phận sự đòi đây Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài phải có mặt ngày 25 hầu lệnh.

Lão giảng giờ nay để tỏ chư Thiên Mạng được tường. Hôm ngày đàn Tý thời mừng Hai Thầy có giảng tại Huyền Diệu Cảnh định Đại Hội Bảy Ngày ở Bát Quái Đồ Thiên. Nơi đó đã có tuyên bố rồi. Còn nơi đây hiện phải có giấy tờ tuyên bố cho các Chi Phái và các Thánh Tịnh ở miền Hậu Giang hay. Việc tuyên bố chư hiền hãy cần kíp, nếu trễ cơ quan dời đổi rồi thành ra công chuyện tạo tác phải lỡ dở. Vậy chư hiền lưu ý, ở đời việc chi muốn cho thành đạt thì phải lắm công cực nhọc mới có đoạt thành. Có đọc sách chong đèn mới có nên người quân tử. Công việc có gấp rút mới có mau rồi. Chư hiền khá an tâm lo cho kỳ Hội đặng vẻ vang sau trước thì công lao chư hiền sau này Lão sẽ ban thưởng.

THI:

*Đạo là cội phúc của linh hồn,
Có học sau này mới có khôn;
Công quả siêng gởi sau hưởng trọn,
Ngày thành Bát Quái tiếng bìa đồn.*

Giờ nay Lão lắm công chuyện nơi Tam Giáo Tòa, vậy chư hiền khá chuyên chú tán thành trong kỳ Hội. Lão rất hân hạnh, cuộc tạo tác đến đâu Lão sẽ chỉ đến đó. Chẳng nên kiếm hiểu trước, bởi Cơ Quan của Thái Thượng rất sâu xa kín đáo, đối với Lão cũng không sao hiểu thấu. Ban ơn chư hiền, Lão xin kiếu.

Thăng.

Bát Quái Đồ Thiên

Tý thời đêm 26 tháng 6, Kỷ Mão, 1939.

Lệnh Chuyển... Đại Hội Tam Giang...

THI:

*Tường vân BẠCH sắc lộ hào quang,
Dạ cảnh TIÊN HƯƠNG trải khắp ngàn;
Nương tiếp TỬ liên phò giá Ngọc,
Trường Tiên Sĩ Đạo Hội Liên hoàn.*

Bạch Tiên Hương Tử Sĩ, Tiểu Thánh chào chư Thiên Mạng, chư hiền đàn trung khá thành tâm tiếp nghinh Long Giá. Tiểu Thánh xuất cơ.

(Tiếp Điển)

THI:

*NGỌC lành THẦY gọi cảnh Tô Châu,
HOÀNG lệnh CHUYỂN ban mối Đạo Cao;
THƯỢNG Trí ĐẠI công hành chánh giáo,
ĐỂ tâm HỘI hiệp lập cơ mâu.
GIÁNG trần TAM Giáo y nguyên luật,
BÁT Nhã GIANG Tam chiếu sắc châu;
CẢNH thế PHỤC bình noi Quốc Đạo,
ĐỒ Thiên LỊNH sắc đã từ lâu.*

Khoán thủ:

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ GIÁNG BÁT
CẢNH ĐỒ

THẦY CHUYỂN ĐẠI HỘI TAM GIANG
PHỤC LỊNH

Thầy mừng các con,

Thiệu, Thãnh, Tài, Lịch cùng các con. Hôm nay Thầy giảng đàn cốt yếu phân tường cơ thể Bát Quái Đồ Thiên.

Thầy cho lệnh Nữ Phái nhập đàn, các con nghe Từ Phụ dặn (Đàn Họa Bông Đồ)...

Theo lời thầy dạy các con suy nghĩ mà hành chớ cho rằng không rõ rệt.

Trong ấy bề cao Linh Thiên Quang chín thước Ngôi CÀN. Ngôi KHÔN tám thước. Còn mấy Ngôi kia bảy thước, nhà nhà thì sáu thước, các con ghi lòng.

Còn đường bao quanh bề ngang năm thước, coi lại Bông Đồ Thái Thượng họa ra mỗi khoảng là một thước. Đây Thầy dạy về Ba Chiếu...

Bát Quái Đồ Thiên

Đại Đạo Thánh Huấn Khải Giáo... Bí Pháp Đại Thừa Tâm Pháp... Siêu Hình Thượng Học...

THI:

*Ngoài gợn sóng bể dâu lấp lánh,
Trong Địa Linh hoài cảm gió đưa;
Tô Châu liên cảnh cũng vừa,
Mấy năm mở Đạo Thượng Thừa đây công.
Thầy Bạch Ngọc chạnh lòng trần thế,
Thương đoàn con nhậm lệ đạo tâm;
Nam Việt nhằm buổi tao tân,
Sanh linh đồ thán muôn phần thiết tha.
Lòng từ bi hải hà độ trẻ,
Chốn Ngọc Kinh chẳng lẽ ngôi an;*

*Sắp bày Đạo Pháp truyền ban,
Xây Cơ Tấn Hóa thế gian Cộng Hòa.
Mười mấy Thu chan hòa lệ đổ,
Cũng vì con chia cửa chia nhà;
Hại thay Chủ Nghĩa Quốc Gia,
Giống đồng sao lại xông pha chiến trường.
Cảnh trần lụy du dương nạn khổ,
Mối chơn truyền Phổ Độ chưa xong;
Con ôi! Con biết lửa hồng,
Kỳ Ba vận cuộc mặn nồng là bao.
Sanh người trong tường cao trấn thủ,
Đừng thân trai tự thủ liên đoàn;
Cảnh đời khổ khắc buộc ràng,
Thôi con nắm lấy từ hoàn hồi nguyên.
Cơ QUI NHỨT Chơn Truyền Đại Đạo,
Lý màu vi Thánh Giáo rải gieo;
Con ôi! Hường Đạo tùy dèo,
Hầu làm phận sự bước theo chân Già.
Con còn ở Giới Ba tranh lẩn (1),
Mà thân Thầy không đặng an nơi;
Dem điển quang rọi khắp Trời,
Nấu nung gan óc dạy lời thuần phong.
Ngọn đèn soi Tây Đông chơn lý,
Đuốc quang minh chiếu kỹ sơn hà;
Non kỳ phụng gáy đôi ba,
Điền lành Nam Việt an hòa biên cương.
Thầy Chúa Tể Khai Đường Phổ Giáo,
Lệnh Chí Tôn đào tạo nguyên căn;
Dem gương Quốc Đạo hóa hoằng,
Dẹp đàng mùi ảnh, xa lẩn lợi danh.
Con đã đứng tài danh hướng Đạo,*

Luật lệ tua hoài bão Dân Nam;
 Hồng trần bào ảnh dã tràng,
 Bao nhiêu cộng nghiệp có làm chi đây?
 Thầy mong mỗi con Thầy hội nghị,
 Cha hằng trông thế kỷ thái bình;
 Con ôi! Kia cuộc lửa binh,
 Sanh trường hỗn loạn muôn ngàn đau thương.
 Đó là phương chia đường chúng tộc,
 Kẻ ác tâm bóc lột bị hành;
 Thầy thấu Nguyên Thi dĩ danh,
 Cho con hiểu ngộ đường lành lập công.
 Chốn Hậu Cảnh tinh thông nền Đạo,
 Cơ Tiên Trung huấn tạo rõ đường;
 Thầy thâm dân trí lập bươn,
 Cái nền QUỐC ĐẠO dẫn đường lẽ Chơn.
 Noi cổ Luật tinh thần phát triển,
 Thì chưa y Ngọc Diệp chiếu soi;
 Bởi Thầy rõ biết tình đời,
 Còn ham chia ngõ, chia người, chia ta.
 Lại còn phân chữ HÒA chữ HIỆP,
 Thầy tùy Cơ khẩu tiếp rã rời;
 Mười hai Chi Phái khắp nơi,
 Để thấu nguyện vọng con thời học tu.
 Trẻ chẳng rõ từ từ hạnh thiện,
 Con lại cho tâm kiếm chi hoài;
 Ôi thôi nhìn lại trần ai,
 Mấy năm mới vẹn mấy ngày mới xong?
 Thầy vẫn biết nhiều công tạo chuyển,
 Nhưng con thơ chưa biện chứng ra;
 Thâm thay một chỗ chẳng HÒA,
 Rã rời huynh đệ của nhà chia phân

Một gia đình Tấn Tân sôi nổi,
 Xã hội kia thêm nổi úa xào;
 Đứng trong làng Đạo quanh bao,
 Đây lo, đó lãng con nào cũng riêng.
 Thuyền chờ nặng không cầm yên tĩnh,
 Lại tâm phương cải chính trận giông;
 Thì ra chiếc bách bênh bồng,
 Gió mà xảy đến chinh chông khó đời.
 Thầy lập sửa cảnh đời cùng khổ,
 Bởi non tâm trắc trở nhiều bề;
 Cảnh tu còn chán còn chê,
 Con nào cũng muốn danh đề bằng sơn.
 Mà lắm con còn lòn dưới bóng,
 Bóng huyền quang dù lọng đeo đai;
 Đời cũng muốn, Đạo cũng hay,
 Hai tay lượm khá, chim bay lạc rừng.
 Con xem kia nước dưng rông lớn,
 Đạo Thầy rao lọc bọn lóng bùn;
 Chừng nào trọng thế mây phun,
 Tấm gương dưng mảnh khí hùng trung cang.
 Dem nghia vụ chiếu đàng phong hóa,
 Lấy trí ngoan sửa đổi trần mê;
 Độ người lạc, dất kẻ quê,
 Non sông vũ trụ người về NHẤT TÔNG.
 Đã mấy năm dựng trồng BÁT QUÁI,
 Thầy tùy theo thời đại Đạo Tràng;
 Con ôi! Kia cảnh rừng hoang,
 Rừng hoang Thánh Địa kẻ phàm khó lo.
 Thầy tạo Bát nhã Đò gậy trở,
 Đặng con thơ lớn nhỏ lập công;
 Thầy muốn truyền Đạo phổ thông,

Phải vay món nợ cay nồng khắp nơi.
 Thâm chằng con trên Trời ngọc Khuyết,
 Thầy Tòa Chương lâm liệt oai nghi;
 Vì con hạ giới sâu bi,
 Nên lập cơ thể huyền vi nhà thờ.
 Ngon cờ chiêu phát phơ trần thủ,
 Giữ huyền linh cột trụ Nam Thành;
 Động cơ Đồi Đạo kinh danh,
 Biết bao quan lại kinh thành ngày sau.
 Nhưng vì Cơ linh màu chuyển vận,
 Mới nảy sanh thù hận các con;
 Thì ra Tổ Miếu vẫn còn,
 Minh mông Thánh địa không hoàn thành chi.
 Thầy cảm động thương vì con trẻ,
 Biết làm sao nhậm lệ chóng thành;
 Thầy liền hội đủ Tam Thanh,
 Chiếu phê luật lệ hội thành cho mau.
 Lấy tinh thần anh hào chí sĩ,
 Cho ngươn thân nữ sĩ hợp chung;
 Thất nhứt hợp đủ thư hùng,
 Tiên Giang, Trung, Hậu tôn sùng Đồi Thiên.
 Đem trí luật tuyên truyền chung cả,
 Lấy tinh ba hối hả gây nên;
 Sửa Thánh Địa, tạo khuôn nền,
 Xây Tam Đài vững tiếng rền Hà Tiên.
 Ngày chẳng đợi năm liền nháy mắt,
 Tháng ngày qua lệ chớp tên băng;
 Con ôi! Nam nữ oai oản,
 Toan xong nghĩa cả dựng tường Đồi Thiên.
 Thiệu, con ôi! Mối giếng Hậu Cảnh,
 Đứng hùng anh ra lãnh mạng Trời;

Tùy theo cờ thế con ơi,
 Phổ thông chơn lý cho đời tỉnh mê.
 Cảnh Bát Quái chưa tề tựu đặng,
 Thiên mạng lo lẽ hẳn ngời an;
 Thầy đây thốn thức canh vàng,
 Chuyển di nhơn sự đặng là chóng mau.

Ghi Chú:

(1) Tam Cảnh Giới...

Vậy Thiệu, con đặng lệnh thi hành rồi con hỏi gia chằng?

- Thiệu bạch...

Vậy con lo rồi lai đáo Bát Quái Đồi Thiên đặng hiệp tinh thần Thiên Mạng mà lo Đại Hội cho Thầy. Thầy miễn lễ...

(Tiếp BÀI)

Thanh, công quả từ lâu Hậu cảnh,
 Con thơ ôi! Đã rảnh việc đời;
 Kíp toan vung đắp Cơ Trời,
 Qui trong nhơn sự độ đời về Nguyên.
 Thầy sắc mạng qui nguyên đạo hữu,
 Thất nhứt ngày tề tựu nơi đây;
 Con ráng nghe thừa lệnh Thầy,
 Việc chi cũng quyết lo gây nội dung.
 Đạo Quang con, thủy chung với Chúa,
 Cha Ngọc Kinh lụy ứa với con;
 Cảnh đời con phải chịu tròn,
 Bao giờ mới đặng tinh bòn điển quang.
 Sẵn ngôi báu sẵn toàn Bát Nhã,
 Sẵn trung thần lấp lánh trung gian;
 Con ôi! Kìa cuộc dinh hoàn,
 Biết lo giải thoát lệ làng đặng khen.

Lịch con ôi! ngọn đèn chơn lý,
 Thầy đem soi thế kỷ bao tâm;
 Nhơn sanh khổ đối chia phân,
 Con lo lập chí dều đàn hậu lai.
 Đề mục ấy Cao Đài phê chuẩn,
 Đại Đồng nay ráng nắm đê huỳnh;
 Con ôi! Tường lại huyền linh,
 Ngọc Hoàng chẳng hổ thế tình nhơn sanh.
 Tài, Nghĩa, ra thật hành chơn pháp,
 Hậu, Triệu, đòi trở lại Hà Tiên;
 Sổ sách phân biệt mối giềng,
 Gắng ghi nghe trẻ lòng thiên Thầy hay.

Vậy con Tài! Thầy đã ra lệnh cho con biết trước, chi chi cũng gởi gắm cho con nghe con. Con ráng điều đình và sắp đặt công việc nhắc nhở mấy em con lo công việc đêm ngày.

Còn Phụng, có Thầy, thế hành lệnh Thầy trong mấy ngày đặng chấng con?

- Tài bạch...

Nhưng Thầy cậy con làm việc thì hết chớ sao con. Con ráng tin thơ cho trẻ đến rồi có đàn Thầy bố hóa cho.

Bát Quái Đồ Thiên

Cận ngày Đại Hội...
 (Tiếp BÀI)

Thành, nghe lệnh Cao Đài sắp đặt,
 Hành sự con sắp đặt lo toan;

Cận ngày Đại Hội đàn tràng,
 Con mau nhậm lệ bước đàn nghe con.
 Ngọc đã ban đầu non mây đành,
 Ráng thình lòng nặng gánh chung tay;
 Con ôi! Phận sự hằng ngày,
 Biết thời qui phục chớ sai lời Già.
 Nguyện, đang nguyện nguyện ra một thuở,
 Nay con ôi mối nợ nguyện đi;
 Chưa xong cảnh khổ đời thì,
 Công danh hưởng phước huyền vi sắp bày.
 Con muốn đặng tương lai viên mãn,
 Lập quả công lãnh mạng ngày nay;
 Đồ Thiên tới Bát Quái gầy,
 Bao nhiêu công hạnh có Thầy sổ ghi.
 Ngô, Phước, Hậu, Tam Kỳ danh hào,
 Ráng thành công lo Đạo tuyên truyền;
 Vựa, nơi cội Bá Huỳnh Liên,
 Con ráng lo vịn con thuyền Kỳ Ba.
 Nghi, phận sự Đạo nhà nam tử,
 Nghĩa trượng phu lập thủ tâm điền;
 An bình gây dựng Đạo Tiên,
 Phổ thông chánh sách Hậu Miên rạng danh.
 Nhi, con trẻ thừa hành Thiên Mạng,
 Biết bao phen tâm bạn chi giao;
 Con ôi! Tiên cảnh Tô Châu,
 Ngôi Cơ lập dựng địa đầu Thiên Quang.
 Nay con ôi! Lòng vàng Thầy chắm,
 Dạ sắt đình ghi gắng để đời;
 Cận ngày Long Hội sửa đời,
 Ngửa nghiêng nhơn loại sửa đời toàn sanh.
 Con biết trước tu hành chóng le,

Đặng về Nguyên mát mẻ ngao du;
 Trần hoàn là chỗ Diêm Phù,
 Lửa nung gan óc, gió đùa lòng son.
 Đa, nhớ cảnh sông non khêu gợi,
 Gió cường bùng thúc hối lao xao;
 Con ôi! Lập chí anh hào,
 Bồi tâm sự ra vào trường Tiên.
 Điền, phận sự chưa yên hồi trẻ?
 Ráng thành công ráng vẽ họa đồ;
 Từ trần cảnh, đến hu, vô,
 Nấc thang Tam Thập Lục Đờ Huyền Hu.
 Đêm thanh vắng từ từ luyện kỹ,
 Buổi rảnh rang lập lũy giao long;
 Trung điền gìn giữ cõi lòng,
 Thất tình xả bỏ tình thông Đạo mâu.
 Tông con ôi! Nhành dâu Thất Bửu,
 Bửu Trượng kia tề tựu hào quang;
 Gan nghĩa sĩ, chí lo bàn,
 Quốc hồn bồi bổ giang san đáp đền.
 Ôn nghĩa nặng tuổi tên cũng nặng,
 Sánh trung thân thì chẳng thua ai;
 Đem giọt máu giúp đời say,
 Luyện công cao quý chờ ngày đắc công.
 Chốn Đờ Thiên tận lòng hiếu tử,
 Cùng đệ huynh tự xử một dòng;
 Nơi gương Thanh Giản cố công,
 Bảng son ghi tạc non sông rạng đờ.
 Hoài con ôi! Lời phê Hoàng Phụ,
 Nghĩa anh phong có đủ trí ngoan;
 Gặp kỳ khảo vượt lụy trần,
 Thôi con đường ấy Thiên Đàng đã ghi.

Sắc mạng Triệu, Liên, Chi, hồi động,
 Lĩnh Diêu Đài qui thống chơn hồn;
 Ngày sau đắc quả keo sơn,
 Rạng danh Tiên nữ Bồng Non ai bằng.
 Vậy con lo xa xăm thượng lộ,
 Cảnh Đờ Thiên báo bổ vuông tròn;
 Cuối hơi thờ, tiếng vàng son,
 Nợ tình cũng đủ cho con biết rồi.
 Tỵ, con biết lẽ Trời tạo chuyển,
 Ráng tâm phương huấn luyện quang minh;
 Phất, com tìm cảnh tâm tình,
 Hãy lo gìn giữ lộ trình hân hoan.
 Nữ phái con chung đàng hành Đạo,
 Tận lòng lo hoài bão nhơn sanh;
 Phải thời nữ liệt đề danh,
 Đại Đồng lập đức công thành bảng son.
 Nhiên, con ôi sắc son Kỳ Hạ,
 Chuyển Đạo Trời lập quả cứu dân;
 Trọng cốt tủy, lập tinh thần,
 Huệ ân Thầy đã riêng phần cho con.
 Kỳ Đại Hội lo tròn tiếp rước,
 Nữ hòa minh lần lượt hồi qui;
 Con lo cho rạng vẻ thì,
 Ven toàn phận sự gắng ghi lời vàng.
 Trang, con trẻ lo đàng công hạnh,
 Biết cuộc đời ám lạnh bao quanh;
 Nên phú quý, tợ mây đoanh,
 Xác thân phạm thế có thành chi đâu.
 Sống dương thế mưu cầu độ thế,
 Về cảnh Tiên mới dễ hờ con;
 Còn đời, con đạo, tâm son,

Còn bao nhiêu tuổi ráng bòn quả công.
 Có cảnh sống ngời trong tâm đạo,
 Kỳ Ba lo chơn giáo thật hành;
 Linh Tiêu Cực, Đông Tô Thanh,
 Lo trong thành lập, độ trong cảnh Hòn.
 Ngưu, vàng đậm sông non Tân Ước,
 Bảng trí sơ hồ lược mây bao;
 Con ôi! ráng chí đi nào,
 Thành lòng huấn luyện Đạo Cao mới màu.
 Phụng, thiên mạng lệ mau giới bước,
 Thành tâm lo phương lược tuyên truyền;
 Con ôi! Nữ Đạo HÒA LIÊN,
 Có phân cho thế thay liên thực hành.
 Phụng, cánh phụng non xanh ráng được,
 Mây đoanh non tha thướt gió rao;
 Mang giáp ngọc, rạng tâm hào,
 Đạo cang thơ ấu, ráng trau giới đường.
 Mùi, con trẻ xạ hương tương cận,
 Phụng, Mùi, Hương ghi gắng bút son;
 Đồ Thiên đó, trẻ lo tròn,
 Hai con phận sự ráng bòn đức công.
 Mười con ôi! Lai Bồng tên tạc,
 Thành tâm lo hoạt bác Đại Đồng;
 Mai viên hạnh ngộ đường thông,
 Luyện tâm tu học Non Bồng hồi nguyên.
 Bưởi ngọt chua thấy giếng mối chánh,
 Con ráng lo lập cảnh Điền LY;
 Hạ nêu trước, đắc huyền vi,
 Lập nên sau để tên ghi bảng đề.
 Chen, nhau chỗ non cô lập quả,
 Biết thì giờ giải họa thế gian;

Nữ nhi con ráng chèo thuyền,
 Về nguyên vị cũ Niết Bàn này con.
 Chung nhau cảnh Bồng Non qua lại,
 Hăng hái lo phận gái lập công;
 Con ôi! Tô điểm quần hồng,
 Kiếp tu rạng rỡ tinh thông Đạo vàng.
 Kính, thờ trên lo đàn đạo đức,
 Ngày tương lai hiệp sức sắc tề;
 Vô trần cứu rỗi người quê,
 Thuyền từ an phận lo bề tiêu dao.
 Chân, lòng chơn bước vào cửa Thánh,
 Con vì nơi Hậu cảnh chưa Hòa;
 Chử tu tức vẹn Đạo nhà,
 Mai sau nâng đỡ Đạo Cha độ đời.
 Vân, cảnh cửa tán rồi lại hiệp,
 Nữ con ôi một kiếp xả thân;
 Cuộc đời tỷ bệ mây vàng,
 Vạn con lo liệu tinh thần Kỳ Tam.
 Lang, con trẻ lo đàn Đại Hội,
 Thầy sắc phê lặn lội cho thành;
 Ngày giờ chẳng đợi nữ danh,
 Con lo phận sự cho rành nghe con.
 Kìa ngọn gió thổi lòn Địa Hậu,
 Con từ đồng khó đậu sương gieo;
 Nữ nam gìn thừa lái lèo,
 Hội đồng lo sắp rải gieo đuốc lành.

Đến đây Thầy ban ơn các con nam nữ. Tài,
 con giờ Ngộ mai lập đàn Lý Thái Bạch dạy Cơ Tạo
 Tác hoặc chỉ cách hành sự.

Thầy ban ơn lành mỗi con. Thầy hồi Bạch
 Ngọc.

Thăng.

Bát Quái Đờ Thiên

Ngọ thời ngày 02 tháng 5, Kỷ Mão, 1939.

THI:

BÁT Nhã ðò Tiên sắp dọn rồi,
NUỜNG qua cảnh khổ các em ôi!
BÁO trần nghiệp quả đeo đai mãi,
ĐÀN Đạo khuyên lo phụng Đạo Trời.

Bát Nương báo ðàn, Chị chào các em khá
thành tâm tiếp giá Mẫu Hoàng ngự cơ. Chị xin kiếu.

(Tiếp Điển)

THI:

Ngọn cờ *DIẾU* ðộng chốn Tô Châu,
Hỡi trẻ *TRÌ* tâm ðạo ðức màu;
Soi rạng *KIM* quang hồn ðất Á,
Phô bày *MẪU* trở khắp Trời Âu.
Mấy tìm *GIÁNG* lụy qui ðời Đạo,
Chủ tính *CẢNH* Tiên thấy ngọc châu;
Nét vàng *ĐỒ* lại cho ra vẻ,
Nhỏ lớn *THIÊN* ân hưởng phúc sâu.

Diêu Trì Kim Mẫu Giáng Cảnh Đờ Thiên, Mẹ
mừng các con nữ phái và ba con.

THI:

Mấy ngày công quả thăm chưa con?
Sương tuyết gió ðùa chỗ núi non;
Đùm ðậu nhà lều nhà cũ kỹ,
Nương nhờ dựa nửa có ðầu tròn.
Đại ðồng một buổi Tam Giang Hiệp,

Qui Nhứt mấy ngày Hội ðấu sơn;
Bát ngọc ðổi qua manh chiếu rách,
Trần hoàn ðạo ðức có gì ngon.

BÀI:

Thương con cách trở ngàn năm,
Vì trên chiếu sắc Mẹ Thầy triệu lai.
Cảnh Tô Châu mấy ngày rúng ðộng,
Chốn Hà Tiên giục trống qui người;
Đại ðồng Cơ Hiệp Ngũ Chi,
Tiền Giang, Trung Việt y kỳ phô gương.
Cơn hỗn ðộn khoa trường tranh lán,
Buổi tang thương Đạo lán an hòa;
Gương lành soi thấu sơn hà,
Ðộ con ðức hạnh kỳ Ba lập thành.
Nhiên, con trẻ thuần hành sắc mạng,
Chinh Hậu ðờ rạng bằng nữ dung;
Ðộ ðời một kiếp cho cần,
Tám gương nữ sĩ thư hùng nhà văn.
Trang, Mẹ ðã trao lần quang ðiển,
Kỳ trở tài vận chuyển ðờ Thiên;
Trần gian ðường vắng bạn hiền,
Tẻ giang ðấu ngọc dây liên xa vời.
Này con ơi Đạo ðời vẹn thủ,
Ðể làm gương ðộ thử người xanh;
Quảng chi cái gánh công danh,
Nhơn sanh còn ðắm con hành thiện gương.
Ngọc Kỳ Hương ðẫn ðường Hậu cảnh,
Chốn Cà Mau lịnh Thánh ban công;
Kìa Tòa Chương Hắc Long Môn,
Phổ khai nhờ trí tận lòng nữ nhi.
Ðịnh, con lo khoa kỳ rảo bước,

Độ toàn sinh hưởng phước tương lai;
 Kia Hậu cảnh, trở nữ tài,
 Đồ Thiên con rắng chung tay lập thành.
 Rớt, bia danh lòng thành độ chúng,
 Mẹ ban truyền trọng dụng nữ nhi;
 Công phu, công quả vô ưu,
 Đồ Thiên Bát Quái tâm sưu bí truyền.
 Đờm, đờng lúc chinh nghiêng đời khổ,
 Con rắng lo thượng lộ về nguyên;
 Dệt, lo công hạnh lòng thiên,
 Ngày sau an hưởng đào Tiên Tam Kỳ.
 Quý, là Đạo mâu vì kỳ chót,
 Trẻ thơ ơi bòn một quả công;
 Tràng, con đức hạnh vun trồng,
 Mẹ ban ân huệ tận lòng cứu nhơn.
 Giảng, con khá keo sơn người Đạo,
 Phận độ đời rắng thạo hành vi;
 Con ôi nhân sự ai bì,
 Cảnh vì thế ấy, Đạo vì khổ khai.
 Dành, món quý Cao Đài ban cấp,
 Con thơ rắng vun đắp Đồ Thiên;
 Hương, bay ngào ngạt Nam Miên,
 Dấu roi vì với dạ thiên Kỳ Ba.
 Chí, con ôi dang ra một bước,
 Thấy nhơn tình khổ nhược là bao;
 Hèn chi danh thể chiêm bao,
 Sống lo của cải, thác nào có chi.
 Sưu, đạo đức duy trì phong hóa,
 Con hiếu nhi giải họa đổi lao;
 Xa trông sóng lượn quanh bao,
 Non sông còn đó nữ hào còn đây.

Chi, thời cuộc lưng đây hoạn khổ,
 Đạo tâm lo giải nợ trần ai;
 Thế đồ còn có mấy ngày,
 Con ôi lo liệu chờ ngày hồi nguyên.
 Thạnh, con trẻ cho rành đời nhớ,
 Dầu xa xôi, Chiêu mở khoa trường;
 Nữ hùng nắm kiếm đề thương,
 Độ nguy chúng loại an bường Việt Đông.
 Phương, con trẻ còn mong chi nữa,
 Cảnh Long Hoa hé mở cận ngày;
 Mới tường cuộc thế chua cay,
 Bàng sơn ghi gặng Đạo Thầy toan lo.
 Liếng, Kỳ khai an đường Đạo chánh,
 Qua sông nhìn lấp lánh bèo trôi;
 Đời nhi nữ thể sống nhôi,
 Dẫn đường nhơn sự lẽ ngồi đặng an.
 Lang, đạo đức rắng làm công quả,
 Cảnh đời con có lạ chi đâu;
 Chân còn phận sự dãi dầu,
 Rắng lo cho kịp diệu màu Mẹ ban.
 Chinh, chinh bóng ải giang thuyền đợi,
 Đạo đức lo trao gởi Kỳ Ba;
 Thuận căn nữ sĩ bình hòa,
 Quyết lo cho vẹn mới là nên danh.
 Kiều, mấy nét nước xanh xanh dọn sóng,
 Qua bến kia thú đón chim chào;
 Phú còn đợi vận nữ hào,
 Con lo cho đúng một màu cứu nhơn.
 Tốt, đẹp là Hoàn Sơn phụng gáy,
 Dờ dang trần phận gái ra sao?
 Con ôi rắng chí tu nào,

Về nguyên mới vẹn tiêu dao qua ngày.
 Sen dưới bùn chẳng phai màu đỏ,
 Ngọc trông non, rắng nhớ kiếm tâm;
 Con ôi! Đạo đức bên tâm,
 Hạ Ngươn tuyển được tinh thần nữ dung.
 Đã qua trường mới trông thấy hổ,
 Gặp nợ đời cảnh khổ lại theo;
 Con nối nghiệp quả tùy dèo,
 Công lao một kiếp rắng trèo thang cao.
 Chạnh lòng thương con giàu tâm đạo,
 Chí nữ lưu hoài bão bước đường;
 Cảnh trần lắm cuộc du dương,
 Cần chuyên đạo hạnh lo lường đắc công.
 Ngăn ngừa kẻ hại lòng tương phản,
 Vậy con lo cho đáng hòa bình;
 Con ôi đường đạo rắng gìn,
 Quyền công lo lắng lộ trình trường thi.
 Tiên, duyên phận nữ nhi công quả,
 Biết thời cơ giải phá trần lao;
 Con ôi! Rắng giữ một màu,
 Đồ thơ nữ sĩ lâu lâu bằng sơn.
 Hiền, con ôi! Đời con lao lý,
 Một bước đi suy nghĩ chưa ra;
 Cầm đường Đạo Lý mới là,
 Lời tâm nhơn ái phải sa chỗ sâu.
 An, lắng nghe lời châu Mẹ phán,
 Chán đời tàn cố rắng chẳng lâu;
 Chi bằng lo đạo đức vào,
 Đồng nhơn tu học vui câu an nhàn.
 Kỳ, Thoir, chốn lâm sơn chung hiệp,
 Bốn, Lan, Chi, hòa hiệp chị em;

Đồng chung nữ sĩ vén rèm,
 Lo rồi công quả Mẹ khen trẻ đồng.
 Đàn trước điện ân hồng ban bố,
 Con hội về thi thố đức tài;
 Chung tay ký gởi tiền tài,
 Đâu lưng một thuở ngày ngày hưởng chung.
 Vậy các con rắng lo phận sự cho tròn. Tám
 giờ lập đàn, trong giờ ấy thuyết Đạo nữa.
 Thôi Mẹ ban ơn các con. Mẹ hồi Diêu Động.
 Thăng.

Linh Thiên Quang

Tý thời đêm 9 rạng 10 tháng 8, Mậu Dần,
 1938.

Cơ Quan Đại Đạo ở chỗ LIÊN HÒA sau khi
 thành lập...

THI:

KHƯƠNG kỳ thọ Sắc Ngọc Hoàng ân,
 THÁI bảo Cơ Quan độ thế trần;
 CÔNG lý vô vi quyền kiểm soát,
 GIÁNG lai vô vị diệu linh huyền.

Khương Thái Công, Lão chào chư Thiên sắc,
 chào chư hiền lưỡng phái, khá tịnh tâm nghe Lão dạy.

Đàn hôm nay chư Lãnh Tụ Nhứt Kỳ mau
 truyền bá cuộc tạo tác Bát Quái Đồ Thiên. Nó lấy làm
 quan trọng đối với Cơ Quan Đại Đạo ở chỗ LIÊN
 HÒA sau khi thành lập. Lão đã thọ lệnh Chí Tôn,
 đứng trước Tam Giáo Tòa lãnh trách nhiệm vô vi
 Kiểm Soát, kể từ tháng 10, Lão sẽ đem chức vụ và

ngộ lực gát lên Cơ Quan tạo tác Bát Quái Đồ Thiên. Lão đã biết cuộc tạo tác này vẫn còn thiếu kém nhiều, mà lẽ thiếu kém ấy chắc chắn con chờ tấm lòng đạo đức oanh liệt của nhơn sanh chung nhau mới được. Vậy trước Lão ra lãnh mạng, khuyên cả nhơn sanh ráng tận tâm tận lực lo lấy phận mình đem sức tài đối với Thầy, với Đạo. Sau giúp cùng Lão kỳ này. Lão vẫn biết mười mấy năm khai Đạo, người người phải lao công tiêu tứ mà chưa hưởng được cái tinh hoa của Đạo. Bởi giả cuộc thế này:

Mỗi viên tướng trận cần phải đem khí cụ, dụng binh tình, rèn khí giới, chọn anh hùng trước khi bước đến chiến trường, hay nhảy ra mặt trận. Thế thì Cơ Quan Đại Đạo đến chỗ Bát Quái là rồi, khá tiến mau để thấy. Lão thiết tưởng sự yên lặng phải chịu sự đau khổ mà từ giả với nhơn sanh để nhường quyền cho động đậy đủ mọi lẽ hành hà, chùng ấy dấu tìm kiếm ở thế gian hay bươi móc nơi óc tư tưởng, cũng sẽ khóặng một lẽ Thiên Huyền để đối qua cơn hỗn độn, rồi tưởng chi phải nhờ đạo đức để cứu mình. Thế nhơn sanh ráng theo Cơ Quan Đạo (hôm nay).

Đàn này các chư hiền phải ban hành thay vào một Bồ Cáo và Thông Linh, sẽ đặc lệnh đi truyền bá Cơ Quan ở Miền Hậu Giang. Vậy hiền đệ hãy sắp đặt các Thánh Giáo cần phải cho nhơn sanh hay, khá lo lắng mau châu toàn đến ngày 25 tháng 8 sẽ bắt đầu khởi hành.

Chùng ấy Lão sẽ xin với Đông Phương cho hai trò Hiệp Thiên Đài theo giúp sức.

Điên, nghe thi Lão dạy:

Nhìn cảnh trăng thu lại thăm phiến,

*Cành mai gió cuốn phận nào yên;
Cây tàn bờ nắng Trời thêm hạn,
Một nước còn nhờ nước Thánh Tiên.*

Lão cho hay rồi hiền đệ trao lại cho những vị cùng hiểu rằng Cơ màu nhiệm của Thiêng Liêng khó hiểu trước khi thấy, mà cũng có khi sợ buồn lòng người Đạo nghe.

Tý mai Lão sẽ dạy về sáu tầng Vô Vi Điển cho các hiền được biết mà khỏi phải ngỡ vực với trình độ của cơ bút và Lão chỉ mỗi chức phận làm của Ban Cai Quản hiện thời trong Cơ Quan vĩ đại này. Vậy chư hiền khá có mặt hầu nghe Lão dạy. Lão kiếu. Thăng.

* Ghi chú của Đại Đạo Luận:

Bài thơ này Đức Lý đã tiên tri "Sự gió cuốn cành mai do nơi giữa mùa Thu, khi trăng còn một mảnh mới trở nên là đầu tháng vậy".

Bài vở liên quan giai đoạn Tác Đại Đạo còn rất nhiều. Đại Đạo Luận xin tạm ngừng giới thiệu để sang qua phần TỔNG LUẬN trước khi bước qua phần ĐẠI ĐẠO QUAN, ĐẠI ĐẠO ĐỒ.

Mời xem THÁI CỰC ĐỒ CẢ CHÚNG SANH.

Mời xem Tam Cảnh Giới (Cảnh Giới Ba).

Linh Thiên Quang

Dậu thời ngày 15 tháng 4, Kỷ Mão, 1939.

DỤNG CỨU của HÀ ĐỒ THÁI DƯƠNG...

THI:

*MẠC huyền tạo lập cảnh Hà Tiên,
CÔNG cán đồng vang Hậu chí Tiên;
THẦN Thánh bâng nêu Kỳ Đại Hội,
GIÁNG khuyên Tôn, phải thừa vâng liền.*

Mạc Công Thần, Thần chào mừng em, mừng phận sự.

Thần giảng cơ giờ nay để sắp đặt trong Kỳ Đại Hội. Vậy Tôn, em hãy thỉnh cốt Thái Thượng thờ vào Mật Viện Hiệp Thiên Đài. Đức Khương Thái Công ngó mặt vô Bát Quái Đài, còn Đức Thái Thượng trở mặt ra, ở giữa là tám vách. Bốn bên có bốn cái bàn để thay làm Mật Viện Cửu Trùng Đài hiện thời để làm nhà tiếp chư Thiên Phong. Phải cất một cái nhà giảng Đạo trước đó. Còn Mật Viện Hiệp Thiên Đài em đo từ nền Chánh Thiên Thần vô sau Hậu là 220 thước. Hãy tạo nơi đó một cái Tịnh để tức vị Đông Phương, ấy là một cái Đàn Cơ Quan. Vậy em khá sắp đặt nơi đó một cái phòng để hầu cơ đàn cho đồng loan tịnh dưỡng.

Giờ nay Thần giảng để yêu cầu nơi bốn Đạo Hà Tiên khá ráng lo sửa sang Kỳ Hội cho khuôn viên và nơi Đền Điện cũng ráng để tâm lo kỳ công quả này đặng tác thành Đại Hội. Thần sắc lệnh đòi Lễ Nhạc Đồng Nhi nơi Cao Lãnh, nơi Hắc Long Môn.

Vậy Vựa, Thứ hãy điều đình đâu đó cho xong để kịp ngày Đại Hội đặng thành Đại Lễ. Thần sắc lệnh cho Cao khá cần kíp vận chuyển nơi miền Hậu Giang và đem lệnh của Thầy đòi Thiên Mạng hôm ròi cho kịp ngày 25 hầu lệnh. Vậy hiền khá hành tròn phận sự để giúp Thần kỳ này.

Sau nữa Thần để lời Trương Kế An, Phan

Trương Mạnh (Lê Kim Ty)... Kỳ Đại Hội này sẽ đến thuyết pháp về Lý Đạo. Tôn, nhà Giảng Đạo phải chùng dọn và sắp đặt cho nghiêm trang. Thạnh, Tố, Điền, Nhi và Ban Cai Quản nơi đây khá tán thành Kỳ Đại Hội cho vẻ vang thì Thần rất cảm cảnh vô cùng. Giờ nay chẳng có chi lạ. Vậy Thần xin kiếu. Thăng.

Tổng Luận

1. Cơ Khai Bảy Bước: Phật Pháp Tăng. Tác Đại Đạo.

2. Cơ Chuyển Qui Mười Hai Bước Ráp Máy Càn Khôn.

3. Nhị Thập Tứ Mục Thiên Đò: Di Hào Định Quái Chuyển Đổi Độ Số, Lạc Thờ Trở Lại Hà Đò, Thoát Ngũ Hành Đi Vào Bát Quái, Nhị Nguyên Lương Lập Trở Lại Nhứt Nguyên. Hậu Thiên Bước Qua Tiên Thiên (Nhứt Nguyên) Đạt TÔN CHỈ ĐẠI ĐẠO là: Nhơn Loại Tuyệt Khổ Đại Đòng.

Giải Bài Mật Toán Đạo từ Hàm số: $Y = AX$.

$A =$ Hệ số gốc Cao Đài, $X =$ Ẩn Số, cũng là Lý Dịch Biến của Vũ Trụ, Thiên Luật. AAẢ Je Suis LaAlpha...

CÀN TẠO: X1.

*Nhứt Điểm hoát Khai Đại Đạo mâu,
Thái Cực khởi Đầu tại chốn nao?
Toán Đạo phương trình mang Bảy Nhiệm,
Khéo lập giúp nhau giải mới mâu.
Đồ Thiên Đại Đạo vẽ làm sao?
Bát Độ Tọa giao tại chỗ nào?*

Đồ thị X, Y, A hệ gốc ($Y = AX$)

Chữ CỞ PHÁP LÝ luận làm sao?

KHẨM TRUYỀN: X2.

Lưỡng Nghi phân tính Âm Dương định,

Hóa hóa sanh sanh KHẨM LY minh;

Nhất Hào bất chiết KHÔN nan đắc,

Âm Dương bất HIỆP, CÀN nan thành.

CẦN MINH: X3.

Tam Tài Đại Đạo sanh từ thuở,

Tam Bửu Tam Giang Cơ Lý Hư,

Vẽ đường Biểu Diễn Hàm Y thử,

X3 tiến đến thế Tam Từ *.

* (Tam Tài: Thiên Địa Nhân).

CHẤN NHẬP: X4.

Tứ Tượng Bốn Hình bước thứ Tư,

Kim Mộc Thủy Hỏa ý Đại Từ *,

Song song vô cực hay giao điểm?

Biểu diễn làm sao Tứ Tượng từ?

* (Tâm Can Phế Thận).

TỐN HIỆP: X5.

Ngũ Hành Lịch, Phát, Thiệu, Hoài, Diêu,

Hội Hiệp nhơn sanh để dất diu;

Âm Dương Tiền Hậu Kỳ Đơn Chiếu,

Ngàn sau khỏi cảnh Đạo điều hiu.

LY HÒA: X6.

Bát Quái vạn thù QUI NHỨT THỐNG *,

Cơ thông bước Sáu luống chờ mong;

Tam Tài Tam Bửu Tiền Trung Hậu,

Chung Hòa Bạch Sắc Đạo ĐỒ THÔNG.

* (Ly Hóa Càn Chuyển đổi Độ Số 9 1).

KHÔN KÊU: X7.

Đại Đạo Hữu Vô vạn thù ĐỒ,

Nhược thất Bát ĐỒ vạn sự VÔ;

Đồ Thiên tác Đạo, sanh ư HỮU,

Ngũ Hành đáo phục, tự nhiên VÔ.

ĐOÀI NHẮN:

Bất hạp biến sanh cơn khắc khắc,

Đồng tình phát hóa tự sanh sanh;

Hết sanh tới khắc sanh sanh khắc

Giúp mình Cơ Đạo hết KHẮC SANH.

Bày nhiệm Đạo ĐỒ định mới Năm,

Còn hai nghiệm chót giúp nhau tầm;

Minh đưa Cơ Đạo qua hồi bí,

Toán Đạo giải rành Đại Đạo THÀNH.

X6 ĐẮC THÀNH qua X7,

Tuần hoàn vạn vật Hóa Cơ xoay;

.....

Cơ màu bí lý Ôn Từ Phụ,

Tam Tòa dĩ định HỮU tự đây.

Nhược bằng bất đắc hồi qui Ngũ,

Đại Đạo khắc sanh tỏa ngút mù;

Ngũ Hành Nam Bắc phân trăm mối,

Xẻ mảnh chia mung bát vạn thù.

ĐỂ CÓ ĐƯỢC TIÊN THIÊN HÀ ĐỒ:

- X6. Càn TẠO Chánh Nhân Thế Thiên Hành,
(Số 1 Đào Tạo để Ly Hóa Càn để có Càn Vi Thiên,
Thiên Quyền Đức Thái Thượng Trấn Ngự).

- X7. Đoài LẬP Chánh Nghĩa Kết Môn Sanh;
(Số 2 Liên Kết).

- X8. Ly XÂY Chánh Đạo Bài Sắc Tượng, (Số
3 Chánh Pháp).

- X9. Chấn DỰNG Chánh Thế Đài Cao

THÀNH. (Số 4 Đạo Thành).

- X10. Tôn VẬN Chánh Qui Thống Việt Giáo,
(Số 5 Việt Giáo Đại Đồng).

- X11. Khâm CHUYỂN Chánh Hiệp Quốc
Đạo Đồng; (Số 6 Quốc Đạo Đại Đồng).

- X12. Cấn HOÀNG Chánh Lý Nguyên Vạn
Giáo, (Số 7 Vạn Giáo Đồng).

- X01. Khôn HOÁ Chánh Tông Tuyệt Đại
Đồng. (Số 8 Nhân Loại Tuyệt Khổ Đại Đồng).

Muốn Được vậy hãy căn cứ vào Linh Sắc: X1
Tạo Chánh Nhân, điều kiện là phải có Sáu Điều PHÁ:
(1) Nẻo chông gai, (2) Lời huyền mỹ, (3) Cạnh tranh
quyền tước, (4) Lời Tôn Giáo riêng tư, (5) Sóng nhận
chìm thuyền Đạo, (6) Hậu Tiền Trung Hậu.

VỀ 6 Điều, MỞ 1 Điều, LẬP 5 Điều, XÂY 1
điều, DỰNG 6 Điều, CHẤN HƯNG 1 Điều, BẢO
TỒN 1 Điều.

Mời xem Mô Hình Minh Họa: NHỊ THẬP
TỨ MỤC THIÊN ĐỒ TỬ KHAI TỐI QUI ĐẠI ĐẠO,
Tùng Cơ Đạo Hiện Đang Trong Thời Kỳ QUÁ ĐỘ
Tôn Giáo Chi Phái.

Muốn Thoát Ra Phải Rõ Minh Thuộc Bộ
Phận Cấu Tử Nào, Cung Quẻ Nào Trong Bộ Máy Đại
Thể Đại Đạo. Và Phải Biết Làm Thế Nào Để Chuyển
Đổi Độ Số Và Chuyển Dịch Hào Quái Gọi Là Di Hào
Định Quái Mới Mong Thoát Ra Cảnh Độc Nghi, Độc
Tài, Độc Tượng, Độc Hành Và Bất Cập Lập Vi Như
Hiện Nay Hơn Tám Thập Niên Qua.

Mời xem Giải Pháp Lịch Sử Đại Đạo ở Trang
Tiếp Theo.

Linh Thiên Quang

Giải Pháp Lịch Sử Đại Đạo... Chữ TÂM...

Đại thừa Chơn Giáo (Trang 340 343), Đại Từ
Phụ Thầy Dạy Chữ TÂM (Tâm Thiên Địa, Tâm Tiểu
Thiên Địa):

*Đạo tâm phát triển chí thanh cao,
Vùng vẫy nhẩy ra khỏi bốn rào;
Sắc tức thị không thành chánh quả,
Trung không hữu sắc, khí thần giao.*

Mời nghe Thầy giải về chữ TÂM:

"Trong Vũ Trụ Càn Khôn lấy cái LÝ THÁI
CỰC làm chủ thể của muôn triệu ức sanh linh và
chường quản hữu hình linh hồn và xác thịt..."

Trong Trời Đất có cái LÝ nhứt định thanh
quang là THAI CỰC, là trung tâm điểm cho vũ trụ
Càn Khôn, muôn loài vạn vật.

Cái LÝ độc nhất ấy toàn tri toàn năng biến
hóa vô cùng vô tận, dưỡng dục cả sanh linh, bảo tồn
vạn loại. Lý độc nhất ấy bao quát thần thông quay
chuyển bánh xe vô hình mà làm nấc thang tiến hóa
chung cho tinh thần vật chất, mở mang cái trí huệ cho
mọi người noi theo Thiên Lý vận hành mà tăng tiến
mãi lên cho đến kỳ cùng mục đích là nơi nhứt định."

Để làm sáng tỏ Đoạn Thánh Giáo trên đây,
Đại Đạo Luận chúng tôi xin dựa vào hệ thống ý thức
triết luận Vũ Trụ Quan theo Đạo Lão làm Đại Đạo
Quan mà trình luận minh giải ở đây rằng tuy Hai
nhưng mà Chỉ Một. Mời xem THÁI CỰC ĐỒ CẢ
CHÚNG SANH thì rõ:

Trước khi chưa định phân Trời Đất (Le Ceil, Le Firmanent), Đất (La Terre, les Astres et les planetes) thì trong không gian có một yếu tố cực kỳ tinh vi, cực kỳ linh diệu, vô hình, vô ảnh, vô xú, vô thính, ở khắp cùng vũ trụ gọi là LÝ THÁI HƯ hay LÝ NHỨT NGUYÊN mà Đức Lão Tử tạm gọi là Đạo, "Cưỡng viết Đại Đạo hóa sanh muôn loài".

- Nho Giáo gọi yếu tố là THIÊN.
- Phật Giáo gọi yếu tố là DIỆU HỮU.
- Đạo Bà La Môn gọi yếu tố ấy là BRAMAN.

Sau đó một thời gian không biết bao lâu, trong không gian do quyền năng của LÝ NHỨT NGUYÊN xuất hiện một chất hữu hình đầu tiên gọi là khí vô cực. Sau khi khí Vô Cực hiện ra rồi thì Lý Thái Hư ẩn trong chất ấy mà tạo thành HƯ VÔ CHI KHÍ, Energie Cosmique.

1. Khí Hư Vô nói trên chứng Vị Ngôi VÔ CỰC. Ngôi Thứ Nhứt của Thượng Đế không thị hiện là LÝ NHỨT NGUYÊN, Đức Phật Đại Nhứt Như Lai, Vairocana.

2. Sau đó một thời gian không rõ bao lâu trong Hư Vô Chi Khí hiện ra KHỐI ĐẠI LINH QUANG. Chủ Tể hay NGÔI THÁI CỰC THÁNH HOÀNG, trọn lành trọn tốt, toàn tri toàn năng, tối linh tối diệu. Ngôi Thứ Hai Thượng Đế Không Thị Hiện.

Sau khi hiện ra NGÔI THÁI CỰC THÁNH HOÀNG bèn phân định Âm Dương Lưỡng Nghi Rút trong HƯ VÔ CHI KHÍ theo nguyên tắc "Khí chi khinh thanh thượng phù ngưng giả vi thiên, Khí chi trọng trực hạ ngưng giả vi Địa".

- Thiên: Dương CÀN.

- Địa: Âm KHÔN.

3. Sau đó một thời gian không biết bao lâu. Nhị Khí Âm Dương bèn tương hiệp lại mà tạo thành NGÔI TƯ TƯỢNG hay là NGÔI HOÀNG CỰC. Ngôi Thứ Ba của Đức Thượng Đế không thị hiện.

Ngôi Hoàng Cực hiện ra rồi bèn phân ra BÁT QUÁI và từ đó hóa hóa sanh sanh mà tạo nên Càn Khôn Vũ Trụ.

Vậy thể chất của càn Khôn Vũ Trụ và muôn loài vạn vật là do Điều Trì Kim Mẫu chia chất Hư Vô Chi Khí mà ra. Bởi thế mới có câu "Hữu danh vạn vật chi mẫu".

Phần tối diệu bao trùm và chi phối sự sống và sự tiến hóa của Càn Khôn Vũ Trụ và muôn loài vạn vật là từ nơi Lý Thái Hư hay Lý Nhứt Nguyên chính là Thượng Đế không thị hiện vậy.

Trong con người, Thượng Đế hằng ngự dưới một ĐIỂM LINH QUANG, gọi là LINH HỒN Esprit, là chơn như bốn tánh, hay Thiên Tánh, Phật Tánh.

Về cái Lý Thái Hư ở trong con người này sách Trung Dung có câu: "Phóng chi tắc vi lục hiệp - Quyên chi tắc thối tàn ư mật". Cái ấy phát ra thì đi đến lục cực Bốn phương và trên dưới. Cái ấy cuốn lại thì lui về ẩn một nơi kín đáo trong con người, có lẽ là Glандe Pinéale trong bộ não con người.

Bởi thế chữ Tâm? ở đây ám chỉ Linh Hồn thường thông công với Lý Thái Hư trong Vũ Trụ và không ở một nào như định giống như Lý Thái Hư trong Vũ Trụ. Bởi thế trong Kinh Phật mới có câu: "Ứng vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm" là vậy.

Thế nên chúng ta đừng tưởng làm Tâm là trái tim huyết nhục, Nhục đoàn tâm, trong con người - Le Ceur. Chữ Tâm đây là Thiên Tâm, Đạo Tâm, Chơn Tâm, Linh Hồn, Atman.

Linh Thiên Quang

Qui Tam Hiệp Ngũ Đại Đạo...

Bài Toán Nhất Quán Cho Cả Cơ Thế Lẫn Cơ Pháp...

Biên chứng Cơ Đạo bằng Luật Qui Tam Hiệp Ngũ để cho Tam Gia Tương Kiến, Tứ Tổ Qui Gia, Ngũ Khí Triều Ngươn hay Chiết Khảm Điền Ly để có được Âm Dương Tương Hiệp bằng Quẻ Thủy Hỏa Ký Tế, để Qui Cơ Đạo về LÝ THÁI CỰC để có Vạn Giáo Vạn Pháp Qui Tông về Tổng Pháp Tông như câu "Cổ ngưỡng Kim ngưỡng Phổ Tế Tổng Pháp Tông, nãi Nhật Nguyệt..."

Cuốn Ngô Chơn Thiên của Đạo Giáo có giải nghĩa Thuyết này trong một bài thơ thất ngôn bát cú như sau:

*Tam Ngũ Nhứt đo Tam cá tự,
Cổ kim minh giả định nhiên hự;
Đông Tam, Nam Nhị đồng nhà Ngũ,
Bắc Nhứt, Tây phương Tứ cộng chi.
Mô Kỳ tự cư sanh số Ngũ,
Tam Gia tương kiến kết anh nhi;
Anh nhi thị Nhứt hàm chơn khí,
Thập ngoạt thai viên nhập Thánh ky.*

Nghĩa:

*Tam Ngũ vi Nhứt luôn ba chữ này,
Xưa nay hiểu được ít người thay;
Đông Tam, Nam Nhị hiệp thành Ngũ,
Bắc Nhứt, Tây Tứ cộng đủ vây.
Mô Kỳ một ngôi sanh số Ngũ,
Ba Nhà gặp gỡ kết Thánh Thai;
Tiên thai là MỘT gồm Chơn Lý,
Mười tháng Thai thành nọ Thánh Đài.*

Bắc Thủy (1)

Tây Kim (4) Trung (3) Đông Mộc (5)

Nam Hỏa (2)

Kim Số 4 ở hướng Tây. Số 1 ở hướng Bắc (Bắc Nhứt Khảm Thận Thủy - Thiên Nhứt Sanh Thủy Địa Lục Thành Chi), Khai Tòa Thánh Tây Ninh xong Đức Ngô Phủ Về Đại Huyệ Trung Cung Cửu Huyệ Mở ra Thảo Lư Tổ Đình là vậy để có "Càn Chiếu Minh KHAI Đại Đạo Trời".

Rồi vì Hỏa Bức Kim Hành năng sanh Thủy, Hai Hành này chung Nhà một Cung, Một nhà Thủy cho nên 4 và 1 Hiệp lại Thành Số NGŨ:

Đây là nói: TÌNH thuộc KIM, TINH thuộc THỦY Hiệp lại thành một số NGŨ.

MỘC SỐ 3 ở Hướng Đông, HỎA số 2 ở Hướng Nam, vì Mộc Động Năng Sanh HỎA, ĐỊA NHỊ SANH HỎA THIÊN THẤT THÀNH CHI (Số 7 Bát Quái Hậu Thiên). Hai Hành này Đồng Một Cung, Một Nhà Hỏa cho 3 và 2 Hiệp lại Thành MỘT SỐ

NGŨ tức là TU TÂM Hay là LUYỆN KHÍ.

Còn Mồ Kỵ Trung Ương thì "Tự Cư Sanh Số Ngũ", riêng Một Minh cũng có đủ Một Số Ngũ nữa.

Đây là nói về Chơn Ý, Cũng Gọi là LUYỆN THẦN. Cho nên Tánh Mạng Khuê Chỉ có câu:

*Thân Tâm Ý Thị Thùy Phân Tác Tam Gia,
Tinh Khí Thần Do Ngã Hiệp Thành Nhứt Cá.*

Ba Số NGŨ nói trên HIỆP LẠI Một nên gọi là TAM NGŨ NHỨT hay là nói đủ chữ "Tam Ngũ Hiệp Nhứt" tức là "TAM GIA TƯƠNG KIẾN". Nếu Ba Nhà gặp nhau, Hiệp Thành THÁI CỰC thì sẽ siêu phàm nhập Thánh mà vào ngay cõi Thánh.

Tóm lại Tam Ngũ Nhứt là Phép trở về với Đạo từ số 5 là Ngũ Hành trở lại trở lại số 3 là Tam Gia, Tam Tài Đạo (Tiền Trung Hậu). Từ số 3 trở lại số 1 là Thái Cực. Phép này cũng gọi là PHẢN BỔN HỒN NGUYÊN hay VẠN THỦ QUI NHỨT BỔN, ĐA DẠNG TRỞ VỀ ĐƠN NHỨT dựa vào Luận Lý tự nhiên, chính Luận Lý Dịch Biến của Đất Trời Tuần Hườn Vũ Trụ của Bộ Máy Tạo Hóa Hằng Hữu.

Từ lâu chư môn sanh đã lo đường tu hành luyện tâm. Hôm nay lại dốc lòng lập công... Làm cho hình thức của Đạo được uy nghi... mà chư chức sắc và nhơn sanh cùng nhau lặng lẽ để bước sâu vào nẻo tinh thần đạo đức, quyết nhúng tay vào trùng tu cho ngôi Thánh Thể sớm hình hiện đủ QUYỀN lẫn PHÁP đủ cả trong ngoài. Việc làm đã được thành công tuy chúng trí đã đồng đều cố gắng mà Tiên Cơ cũng đặng ứng hiện tán đồng. Hình thức uy nghi thì tinh thần nơi trong phải cho sáng suốt. Tinh thần và hình thức cân xứng là cơ trường thành đặng hữu hiệu.

Theo số Đạo nhờ sự soi dẫn của Ôn Trên nên việc xây dựng cũng khế hợp với lẽ màu vi của Đạo Pháp, $1+3+5 = 9$, đó là con số DỤNG CỬU của HÀ ĐỒ THÁI DƯƠNG.

Số 9 là số Dương, Trung Cung Hà Đồ, mà Dương Cường phát hiện thì Thái Vận thành hình. Đã lấy ba số tượng hình Đạo Thể... thì Bàn Đạo đáng khen cho sự làm trở nên QUYỀN PHÁP.

(Mời xem Thiên Liệu "Quyền Pháp 1 và 2" để hiểu rõ thế nào là Đắc Quyền Pháp ở người tu theo Tân Pháp Kỳ Ba).

Linh Thiên Quang Bát Quái Đồ Thiên

Tý thời đêm 14 tháng 1, Đinh Sửu.

THI:

*LÝ đào tuyết đượm nở sum xuê,
THÁI bửu châu lưu lý tạc đề;
BẠCH Ngọc cộng đồng Tam Giáo sắc,
LAI lâm giáng dạy nét sơn phê.*

Lý Thái Bạch, Lão hôm nay đắc linh Chí Tôn giáng đàn nhần nhủ cùng các Thiên chức. Cười...

Hai chữ Thiên Chức Lão vừa nghe qua thì hết sức là long trọng của những bậc Hường Đạo. Và lại các tay Hường Đạo biết cho cái sự hành vi là rẻ rúng, chớ quên hai chữ Thiên Chức là gì?

Điền, Thiên Chức có thể dùng ba đức tánh: một là Công Bình, hai là Bác Ái, ba là Từ Bi, có thể dùng được không?

- Điền bạch: Có thể dùng được hết.

Cười... Bác Ái có thể dùng theo câu "hoạn nạn tương cứu" dạng không?

- Điền bạch: Được lắm.

Nhi! Công Bình phải dùng bằng cách nào?

- Nhi bạch: "Tâm".

Các hiền nghe, kết cuộc là Công Bình nó phải bao trùm cho cái lý Bác Ái.

Từ Bi, một người Hướng Đạo phải lấy ba đức tánh làm đầu đề. Từ Bi là trung ương của hai điều tương đối phải chăng Điền?

- Điền bạch: Phải.

Nhưng Bác Ái nó dẫn dắt cái Công Bình đi đến căn đề của Đạo. Công Bình không thể dẫn dắt Bác Ái được.

Kết cuộc, đối bực Hạ Lưu phải lấy đức Bác Ái làm cơ sở thực hành thôi.

Lão thường biết nhiều cho các chức sắc vì sự chung của Đạo mà lam sai siêng lối hành vi. Biết rằng đức tánh để dùng với ba hạng người, nhưng một vị đã thọ Thiên Chức hay là Hướng Đạo phải bao gồm tất cả. Nên nhớ phải dùng theo cách nào?

Hôm nay Lão giảng vì có lệnh Tam Giáo, Lão thọ lệnh Tam Giáo để phân đoán về lối hành vi của chư hiền.

Vậy từ đây Lão cho hay mà giữ tròn phận sự. Chư hiền nên biết rằng Đấng Chí Tôn là cả Chủ Trương mà còn không ngoài Luật Tam Giáo thay, hướng là các Thiên Sắc nhớ à!

Thanh, vì quá giữ Luật Công Bình mà bỏ quên Điều Bác Ái. Nên nhớ câu "Trước phải thương

người người mến lại".

Nơi Bát Quái Đồ Thiên, Chí Tôn còn phải hạ mình khuyến khích như sanh lập đức.

Các Thiên Chức chớ nên tưởng là Đòi với Đạo là chơn lý chung, khá biết nó có sai lầm lẫn lộn đôi chút...

Tam Giáo Điện

Ngày 15 tháng 5, Ất Ty, 1965.

Sáu giai tầng TÂM...

Đức Thường Cư Nam Hải Quan Âm Như Lai.

Đàn hôm nay Bàn Đạo khoan tròn chữ TÂM. Mỗi mỗi hiền sĩ hiền muội đều có chữ Tâm, nhưng bản năng thì lại khác, không biết bao giai tầng và biến chuyển nơi nội tâm.

1. Có chữ Tâm đang thiết tha vì đại cuộc thương giống yêu dòng qui hợp những tinh anh kết thành một khối xây dựng giang san giống dòng Hồng Lạc.

2. Cũng có chữ Tâm nặng quàn vì Đạo Nghĩa dốc đem hết sự nghiệp thân thể đời mình phụng sự cho lý tưởng cao cả.

3. Cũng có chữ tâm cũng thương cũng mến, cũng gây dựng nhưng không phải vì đại cuộc mà vì màu sắc địa phương, Nam Bắc, xanh trắng đỏ vàng.

4. Cũng có chữ Tâm cũng biết thương yêu chăm sóc lo lắng bảo vệ, nhưng trong phạm vi nhỏ hẹp đó là đòi tư, gia thế tôn tử.

5. Cũng có chữ Tâm cũng biết thương yêu vun quén chăm sóc nhưng trong phạm vi nhỏ hẹp hơn đó là chính bản thân mình vị kỷ vong tha.

6. Cũng có chữ Tâm nhưng Tâm lại vô định không chủ hướng đời mình đi về đâu. Hỏi vậy trình độ này có biết tự thương chăng? Trả lời rằng biết. Biết thương cho sở thích nhất thời, biết thương cho thị dục cá tính, biết thương cho từng giai đoạn một. Chung qui là thương cho ma quỷ, làm nô lệ cho dục vọng, ích kỷ hại nhân. Đó cũng là chữ Tâm.

Tóm lại chữ Tâm hễ buông ra bao quát cả gia đình, quốc gia, xã hội thế giới, hoàn cầu vũ trụ Thiên Địa.

Một khi Tâm thu lại chỉ còn bằng sợi tóc chẻ ra ngàn mảnh. Tâm biến hóa vô cùng vô tận. Nó là con ngựa chững mà cũng là con ngựa hay. Nếu người coi ngựa biết sử dụng điều khiển thì sẽ trở thành bạch mã, phi mã, vạn mã vô song. Ngược lại nếu người chủ không biết sử dụng điều khiển thì nó là con ngựa chững chạy khắp đó đây lên núi xuống đồng tàn phá bao nhiêu cây trái ruộng vườn hoa màu khắp chốn đụng ai đá nấy.

Cũng thời chữ Tâm, cách đây nhiều phen Bàn Đạo hằng dặn dò môn đệ trong hàng Đại Đạo ráng cần lưu ý đến chữ Tâm (có chữ... bên cạnh).

Chữ Tâm nếu để tự nhiên giống như thuở sơ sanh, tâm hồn chất phát, Tâm như Minh Cảnh Đài, thông công cùng Tam Thập Lục Thiên Tam Thiên Thế Giới. Nhưng thương vì khi vào đời trần cấu gập những ngoại cảnh cuốn lôi làm cho Tâm phai mờ dưới những bụi hồng trần hỷ nộ ái ố ai lạc dục cụ.

Người tu hành trong thời đại ân xá rất dễ đắc quả vị mà than ôi cũng rất khó. Khó vì mình không hoặc chưa làm chủ, chưa mạnh dạn quét sạch những bụi trần vừa kể, khi quét được sạch rồi, tâm đạo hiện ra dẫn dắt con người đến chỗ tận thiện tận mỹ.

Khi ở tại trần, giả sử được một người trọn vẹn đường ấy, một lời nói ra cảm hóa muôn người, mười lời nói ra, ngàn lời nói ra thì lo gì nước không trị nhà không yên, Đạo không qui về một mối. Lo gì nhơn loại chẳng hưởng cảnh Đất Thuần Trời Nghiêu!...

Mặt khác:

Trong khi đó người giác ngộ kẻ tu hành biết tận dụng bộ máy tối linh để giữ lại điểm đạo trường tồn trong Luật Tắc Thiên Nhiên (Luật Âm Dương) thì sẽ thấy Đạo là vô hình mà CÓ HÌNH, vô tượng mà CÓ TƯỢNG, vô danh mà CÓ DANH. Ngược lại nếu con người tự thêm vào đó những thân nạp ô hợp để mảnh Tâm Điền bị các chủng tử vọng thức gieo lên rồi nảy mầm đơm tược tức là tạo một cuộc đời hủy diệt cho cuộc đời vì vậy mà cuộc đời phải chịu tạm bợ.

Linh Thiên Quang Bát Quái Đồ Thiên

Tý thời đêm 19 tháng 3, Bính Tý, 1936.

THI:

*LÝ chơn là Đạo khuyến người tu,
THÁI khổ kêu nhau ẩn bóng dù;*

BẠCH thủy cứu người cơn nạn ách,
GIANG truyền Thiên Điển vệt sương mù.

BÀI:

Tô Châu đã định cơ huyền,
Lập Ngôi Bát Quái Đồ Thiên dân nhờ.
Kìa nọ non, đây hồ, đó biển,
Trước Đông Hồ giãy kiếng Tây Sơn,
Thình không vội giục tiếng đồn,
Kêu nhau xúm xích trong cơn nã sâu.
Ơn nghĩa còn biển sâu sánh bằng,
Nợ tang bồng dạ chẳng lo sao?
Cánh Trời thanh tịnh non cao,
Nước in sắc nước cây màu thanh hương.
Về cảm xúc đoạn trường nhân sự,
Sắc hoài tâm lưỡng lự chơn dung,
Kìa non vui vẻ khôn cùng,
Nọ biển chí sĩ vẫy vùng mê tân.
Bước ra rồi còn chân khiến lại,
Bảo cho người xử phải, phải lo;
Sóng cao nhờ bạn của đò,
Đưa người thoát được cái lò lửa cao.
Trước mặt thấy máu màu sơn thủy,
Ngắm trong lòng Thiên ý khá khen;
Đó là sắc đá màu đen,
Đây sao cây lá lại chen sắc vàng?
Cánh thú lạ Cơ Quan định vậy,
Hỡi người đời vùi công danh;
Cái danh của Đạo tác thành,
Phương thành danh Đạo phải rành lý chơn.
Cơ huyền bí Linh Châu hiển hiện,
Máy Huyền Quang chuyển biến Hương Hồ;

Ngỡ là cho chúng sanh đờ,
Phương chi lại có qui mô chẳng là.

Nước non của dân đang xây Linh Thiên
Quang, Bát Quái Đồ Thiên.

(Tiếp Điển)

Pháp Đàn: Tồn, Phò Loan: Thế Thích, Độc
Giả: Lương, Điển Ký: Tuấn.

NGỌC lệnh cao ban chiếu chỉ toàn (truyền),
HOÀNG Kỳ Tam giáo Hiệp Tam Giang;
THƯỢNG quyền đạo đức nhơn sanh lạc,
ĐỂ học lương từ dân thế an.
TÁ giả Ba Kỳ Thầy tế độ,
DANH chơn muôn thuở trẻ thanh nhàn;
CAO tròng vôi vôi vô tri tận,
ĐÀI chiếu vơi vơi mặt dĩ tàn.

THI:

Kỳ Ba Thầy định cuộc QUI NGUYÊN,
Cho trẻ chung lo MỘT MỐI GIỀNG;
Bạch Sắc công khai nguồn Bát Quái,
Chơn truyền ẩn dật mạch linh thiêng.
Công đây thông thả về phương Phật,
Đức cả vui vầy đáo cảnh Tiên;
Con ráng theo Cơ Thầy chuyển biến,
Tương lai đáo cuộc khởi than phiền.
Kỳ Ba cho trẻ Bạch Chơn Truyền,
Công đây đức cả ráng QUI NGUYÊN;
Tương lai giếng mối Nguồn Bát Quái,
Linh thiêng Thầy chuyển khởi than phiền.

NGÂM:

Bao la Trời Đất cũng chung bầu,
Bát Quái Đồ Thiên diệu lý sâu;

*Vạn quốc CHUNG HÒA do bởi đó,
Trung, Tiên, Hậu HIỆP cả Năm Châu.*

Nội Tình Cơ Đạo Thời Điểm 1972

* Bảy Lần Vạn Động THỐNG NHỨT ĐẠO,
Nửa Thế Kỷ Với Những Nét Tiêu Biểu Trải Qua Các
Giai Đoạn:

1. Cao Đài Đại Đạo Liên Đoàn, 1934.
2. Liên Hòa Tổng Hội Cao Đài, 1935-1941.
3. Cơ Quan Cao Đài Hiệp Nhứt, 1945.
4. Cơ Quan Qui Nhứt, 1950.
5. Cơ Quan Cao Đài Thống Nhứt, 1957.
6. Cơ Quan Tổng Hợp Các Chi Phái, 1964.
7. Hội Đồng Vạn Động Thống Nhứt Các Hệ
Phái Cao Đài, 1972.

Thế rồi nhận định phê phán qua các mốc lịch
sử là "Những Hiện Tượng ở vào Thời kỳ Quá Độ của
Tôn Giáo Chi Phái":

*Mười hai Chi Thầy tạo đủ rồi,
Cao Đài Thống Nhứt ra đời;
Thầy giao con hiệp coi thời ra sao.
Trải bao năm phong trào sôi nổi,
Để tự con trao đổi ý nhau;
Thời gian im bắt qua mau,
Nay Thầy xem lại vẫn màu rẽ chia.
Sự rẽ chia tại là "Căn Bản"...*

"Qua bao lần pha trộn mà vẫn không nên
một bã hồ tốt đẹp để xây dựng MỘT TOÀ NHÀ

CHUNG ĐẠI ĐẠO, Phải Chẳng Người Thợ Trộn
Không Lành Nghề?"

"Không Theo Ni Tắc Như Vị Kỹ Sư Trưởng
Trước Đã Ban Hành Ra Sơ Đồ Kiến Thiết Đại Đạo".

Nạn:

- "Năm Người Mù Xem Voi".

- "Con Gà Con Trung Thành Với Cái Vô
Trúng".

- "Rặng Tre Già Lấn át Măng Non".

- Cái "Căn Bản Bị Lấy Thúng Úp Miệng Voi
Làm Cho Ánh Sáng Thái Dương Tuy Rạng Rọi Khắp
Muôn Phương Mà Vẫn Không Thể Rọi Được Vào
Chậu Úp".

- Cái Chài Kỳ Ba Cao Đài Bị Giềng Chì Cắm
Cọc Dưới Đáy Sông.

- Độc Nghị, Độc Tài, Độc Tượng, Độc Hành
Rời Bất Cập Lập Vị Với Vai Trò Vị Trí Cung Bậc Của
Mình Là Một Trong Các CẤU TỬ ĐẠI THỂ ĐẠI
ĐẠO.

- "Đạo Thầy Khai Ra Có Sự Giả Đi Trước Rồi
Cái Thật Mới Lộ Ra".

- "Đội Gà Gáy Lúc Tàn Canh, Cùng nhau
Xúm Xích em anh Lên Đường."

- "Chùng Nào Xa Lộ Xuyên Đông, Hà Giang
Thánh Xuất Tấn Phong Tôi Hiền."

Qua bảy lần, bảy giai đoạn kéo dài gần nửa
thế kỷ đủ thể hiện các con cái của Thầy Mẹ có thừa
"Thành Tín Chánh Tâm" giàu lòng thiết tha với Cơ
QUI NGUYÊN THỐNG NHỨT ĐẠI ĐẠO. Nhưng chỉ
tiếc...

Chúng tỏ toàn Đạo không luận Tòa Thánh,

Hội Thánh, Chi Phái, Thánh Thất, Thánh Tịnh đã quyết một vâng lời Thầy Mẹ trong nửa thế kỷ đã dày công hao tốn không biết bao nhiêu là giấy mực, cực nhọc bỏ đi tiền thiêng khắp đó đây, dùng lời lẽ dịu ngọt cũng có, thiết tha cũng có, nghiêm trọng sắt đá (Bao gồm cả Tuyên Ngôn, Thông Điệp, Hiệu Triệu, Lệnh Sắc, Dự Báo Cảnh Báo, Huấn Từ) khai giáo khuyến dỗ dành, kêu gọi thôi thúc con chung của Thầy Mẹ phải mau sớm qui hiệp cùng nhau. Vì chỉ có Qui Hiệp mới tạo được môi trường thuần khiết thuận lợi, "nhiều tay vỗ nên bộp" để cùng nhau chung lo "thấp lên một ngọn đèn tiền phong năm trăm ngàn nén" dẫn dắt nhưn sanh tiến lên đường bình an thật, nói lên tiếng nói duy nhất Đại Đạo.

Bởi trước mắt Thượng Đế Chí Tôn với tấm lòng Đại Từ Phụ, muôn triệu tỷ con người từ Khởi Thủy cho đến Hoàn Nguyên bao giờ cũng chỉ là MỘT. Nhưng sở dĩ không được Một, không đắc Nhất được, như ngày hôm nay là tại con người, lòng người chớ đừng "đổ thừa" tại Cơ Trời chưa tới lúc Qui.

(Mời xem Huấn Từ Xuân Kỳ Sửu và xem Thiên liệu do Đại Đạo Luận trích đăng ở đây).

(Tiếp Theo)

Sự rẽ chia tại lìa Căn Bản,

Thầy cạn phân con hãn tường tri;

Thầy dạy con hiệp con qui,

Hiệp là không nghịch, quy y CHỜN TRUYỀN.

Hội Đồng Vận Động Thống Nhất bắt đầu từ năm 1972 theo lời mời của Tòa Thánh Tây Ninh, và cũng tại đây một số quan điểm được khơi dậy, mang ra trao đổi và cam kết trong niềm tin yêu thông cảm.

Đồng thời cũng giải tỏa được một số những ngăn cách hay mằm mống ngăn cách hữu lý hoặc không hữu lý, ngấm ngấm ẩn tàng trong lòng người Đạo, toàn Đạo hoặc từ Tòa Thánh này với Tòa Thánh kia, Hội Thánh này với Hội Thánh kia, Chi Phái này với Chi Phái kia v.v...

Thiết tưởng với thời gian dài xa nhau, hơn nửa thế kỷ, quả là một môi trường có thừa dịp để vi trùng phân chia từ trong ra, từ ngoài vô đục khoét mọi Cơ Thể không luận là cá nhân hay tập thể, Đạo hay Đời, luôn trong bối cảnh thiên miền nước nhà đặt trong tình huống quốc phá gia vong: Giặc ngoài, thù trong. Ngoại xâm nội loạn, huynh đệ tương tàn, vào tù ra khám, thịt nát xương tan, tán gia bại sản, nòi da xáo thịt, hơn một nửa chết trôi trên biển cả, rồi còn không tới phân nửa hiện đang khóc cho thân phận ly hương qua các giai đoạn 1939-1945, 1945-1954, 1954-1975 v.v...

Nhưng rồi từ ấy những nay, cộng thêm Tổ Chức Liên Giao Hành Đạo, cả hai Tổ Chức này đứng trước công cuộc quy nguyên thống nhất Đạo như đang gặp phải cảnh: "Cờ đang dỡ cuộc không còn nước". Mục tiêu, hướng nhắm, sức sống thế nào, đường đi tới, lối tiến thủ ra sao không ai rõ cả! Hay là việc Qui Nguyên Thống Nhất Đại Đạo đã có Thầy Mẹ lo cho chúng ta rồi phải chăng? Chờ phép màu nào đó Thầy Mẹ ban xuống để Đạo Thành?

Trong khi Thầy thì dạy:

Kẻ thiếu tài như nghiên thiếu mực,

Dễ gì ra họa bức tranh Thiên;

Ngồi đây mà cậy Thần Quyên,

Đã tan hy vọng lại phiền não tâm.

Hay là:

*Mấy lời chơn lý để vào tai,
Tiếng Phật dạy răn lại để ngoài;
Học Đạo bao giờ cho kết cuộc,
Hậu lai chớ trách' Đấng Cao Đài.*

Hay là:

*Chữ kệ kinh vô tri tụng niệm,
Câu nam mô chẳng kiếm lý mâu;
Tứ tường cũng đã nhiễm sâu;
Cho rằng mình Đạo dài lâu đủ đầy.
Những hạng ấy đến ngày lừa lọc,
Lão e cho khổ nhọc thân mình;
Uổng công tu luyện dậm trình,
Dã tràng xe cát hoàn thành chữ không.
Đạo đã mở Bính Dần đến đấy,
Mười năm con đã thấy rõ ràng;
Nhơn sanh chưa tỉnh mộng tràng,
Thầy truyền lệnh sắc mở đường TẤN DÂN.
Khuyên con dụng nghĩa ân là trọng,
Chữ HIỆP HÒA thể thống ĐẠO QUI;
Qui không tại lý huyền vi (Phép Mâu),
Nhưng con trước phải tuân y lệnh Thầy:
BÁT QUÁI ĐỒ Cơ Xoay Máy Tạo,
Chuyển Cơ Quan truyền giáo Vạn Bang;
Lập Ngôi chính vị cung CÀN,
Chính Ngôi Thượng Đế Ngai Vàng cao lưu.
Khuyên các con hận cừu bỏ dứt,
Tiền, Hậu, Trung: ba bực CHUNG HÒA;
Lập nên một cánh Thiên Tòa,
Các Chi các Phái cũng là chữ QUI.*

*Bát Quái Đồ Tam Kỳ mở cửa,
Ba xuân tròn con thừa lệnh Cha
Lập xong Thầy sẽ giảng HÒA,
Cho nên vạn loại biết Cha CAO ĐÀI...*

Như vậy phải chăng người Đạo đã rơi vào vào tâm trạng, quan niệm "Thần Quyền", nên chi đã có lần trong kỳ Hội khuyến nhủ các thành viên trong kỳ hội họp bàn rằng: "Quý vị muốn Thầy Mẹ Qui Hiệp Thống Nhứt cho quý vị thì trước nhứt quý vị phải tự lo cho quý vị". Người thốt lên câu nói này lại là một vị Linh Mục, nhà Lãnh Giáo một Tôn Giáo bạn, Thánh Đạo.

Tóm lại, hai tổ chức này, kiểu cách như vậy lẽ ra chỉ có thể như hai dấu ấn tạm thời của dấu hiệu chuyển mình, hai chất nhựa dẻo tạm thời gắn liền một số cơ quan Đạo (chớ chưa toàn bộ, bất toàn), con cái Đức Chí Tôn trong gia đoạn ở vào thời điểm đó, và rồi rơi vào tính cách nhất thời và rồi cũng sẽ đi vào dĩ vãng, quên lãng lẫn nữa như bao lần trước. Chớ cuộc Hội chưa đạt được chất liệu dẻo dai bền bỉ chắc chắn miên viễn. Trong khi một cơ cấu như vậy lẽ ra cần hội một khả năng toàn diện với đầy đủ cả "Quyền lẫn Pháp", hội đủ cả lưỡng mạch lưỡng chiếu không gian và thời gian trong phục vụ vận hành liên tục và toàn khắp cả các CẤU TỬ ĐẠI THỂ. Đàng này con tàu hỏa, thiết lộ, bến đỗ và khách lữ hành ra sao chưa rõ nét gì cả.

Định hướng thế nào giữa mục tiêu, hướng nhắm và sức tống, thiên nhân hiệp nhứt có chưa ra sao, không rõ gì cả. Một cơ cấu mang tính Đại Thể Đại Đạo mà như thế, điều kiện cần và phải có đầu

tiên phải là Thiên Ý, ở đâu?, kể đến là hữu hình thực hiện, con đường thiết lộ, trạm bến đỗ khách và trạm dừng cho con tàu hỏa, để kể đó Địa Nhân cùng nhau thực hiện cho đến hoàn thành định ước của nó là gì? Không có. Nếu không vậy thì vì cái gì mà làm? Sắc lệnh ủy thác đâu? Nếu không vậy thì rơi vào "Tham Vọng" và "Tần Thủy Hoàng định gòm thâu lục quốc" rồi đây. Chính vì vậy mà Thượng Đế Chí Tôn Kỳ Ba này không giao nguyên Bộ Ngọc Kinh của Thiên Đình vào tay một nhân vật, một Cơ Chi hay Phái nào, mà lại phải chia nó ra làm Ba Đoạn:

1. Nhập Đè: Giao cho Tiên Bộ Tân Luật Pháp Chánh.

2. Thân Bài:

- Giao cho Trung Bộ Đạo Luật Bình Quân.

- Giao cho Hậu Bộ Ngọc Đế Chơn Truyền Bồi "Bạch Y Thầy mở Liên Đoàn Hậu Giang". Cũng bởi Hai Anh Tiên Hậu cùng chung Một Bộ Tân Luật mà. Lưỡng Nghi Âm Dương tương Hiệp xong là Thầy gặt Bộ Ngọc Đế Chơn Truyền qua số 2 Ngũ Hành để có Nam Nhị (Cửu 9 Bát Quái) Tâm Ly Hỏa là xong.

3. Một Nhà Ngũ (4,1) Luyện Tinh Hóa Khí, Một Nhà Ngũ (3,2) Luyện Khí Hóa Thần, Mồ Kỳ Tự Cư Sanh Số Ngũ (5) Luyện Thần Hườn Hư. Quẻ ĐỊA THIÊN THÁI Trung Cung, Không phải là Quẻ Thiên Địa Bỉ. Hai quẻ khác nhau chỗ nào Đại Đạo Luận sẽ làm sáng tỏ, làm sao để có được Địa Thiên Thái mà không mắc kẹt ở Thiên Địa Bỉ.

(Mời xem Mô Hình Minh Họa).

Để Thầy, Đại Từ Phụ không "bị làm kế thế gian" lần nữa ở vào Kỳ Ba Mạt Hạ này, giữa lúc "Thế

Sự Loạn Ly Nhơn Tâm Thất Tán" như hiện nay. Xem lại Tân Luật Pháp Chánh "Thật là điều lầm lạc của Thầy...".

Từ đó đừng ai ôm mộng làm bá chủ Thiên Hạ, mà phải chính Thầy Mẹ kỳ chót này mới là hườn nguyên cho Cơ Đạo mà thôi. "Bát Đạo Hà Giang qui Tám Mối", $12 - 4 = 8$, mất bốn rồi còn 8 thôi.

Bốn Con theo Tứ Tượng (4,1), (3,2), (5) nhập Bốn Bộ Đạo Luật lại qui dâng lên Thầy, Thầy mới nhận và cầm Nguyên Bộ Ngọc Kinh này giao lại Tam Giáo Tòa xem, phê duyệt để Thầy giải tỏa lời lập thế của Thầy trước đây khi xuống trần khai Đạo kỳ này. Như vậy mới giải mã được:

1. Đạo Thành.

2. Lời Lập Thế.

3. Hồi Bạch Ngọc.

4. Chuyển Nhân Loại qua Tân Ngươn Thánh Đức.

5. Áp dụng Cái Chánh Pháp Tân Dân Chuyển Thế.

6. Đắc Quyền Pháp "Quyền Năng Pháp Nhiệm Tân Kỳ" của Đại Đạo.

Thầy khai giáo và phán: "Chỉ có Huỳnh Đạo Vô Vi mới là lập đời là những con đắc pháp huyền hư thông công nhận lệnh trực tiếp với Thầy mà thực thi sứ mạng. Chớ không có Phổ Độ.

(Mời xem Tam Nhật Đản thì rõ).

Tóm lại, Ai nắm trọn bộ quyền Thiên Thơ Ngọc Kinh, người đó sẽ làm bá chủ, bá quyền chớ không còn là "minh Vương Thánh Đạo nữa". Từ đó mà Đại Từ Phụ kỳ này không giao chánh giáo cho tay

phàm mà "Thế pháp Di Lạc Hạ Ngươn hiện nay là lấy cuộc đời quản trị cuộc đời, lấy dục vọng hủy diệt dục vọng. Để khi cơ hội cứu thế Kỳ Ba, khi tiếng chuông báo động sau cùng chấm dứt thì các khối dục vọng sẽ va chạm nhau cho tiêu tan theo tứ đại mà chỉ có đạo đức (trong mô hình Đại Đạo của Thầy) mới được tồn sinh mà xem Thầy lập lại đời Thượng Ngươn Thánh Đức". Từ đó mà Đại Từ Phụ kỳ này chỉ giao cho một Cơ, Chi nào chỉ được giữ một đoạn trong Quyển Thiên Thơ kỳ chót này mà thôi:

Ngọc Kinh xuất hiện Kỳ Ba,

Của Thiên Đình móc ruột trao con.

Thiên Thơ kỳ chót cứu hồn hườn nguyên.

Con đường thiết lộ này là để con tàu hỏa đi và về đỗ khách đúng bến, thật đậm và rõ nét không thể của riêng ai mà được như vậy, không thể là từ sự đề xuất từ sự đơn lẻ của riêng Chi hay Phái nào mà được, làm sao phải là từ của chung của toàn Đạo, để không mang tính loại trừ mà phải là toàn khắp. Nếu không được thế sẽ rất bất lợi vì chỉ có thể phải thực sự kết nạp toàn khắp đồng đều các Cấu Tử Đại Thế Đại Đạo thì mới là Đại Đạo, cơ cấu đó mới có cơ hội, mới nắm bắt nhu cầu phục vụ chính xác, sâu, rộng toàn khắp, không thiếu sót. Bởi nếu kết nạp và phục vụ mà còn thiếu sót, không toàn khắp cho dù là hoàn cảnh nào đó tạm thời đi nữa, ngoại cảnh nhất thời, dù là vô tình hay cố ý, không sớm thì muộn, trước sau gì cơ cấu đó cũng sẽ bị chỉ trích, hoặc đã tự lâm vào ngõ cụt là làm tùy tiện cảm, tùy phe phái, chỗ nào thiện cảm với mình thì mình làm, chỗ nào dính dáng ít nhiều với mình thì làm, thì kết, còn ngoài ra trái ý hay vô

can thì thôi bỏ đi, không thiết tới, bất cập. Chử phe phái ở đây chỉ tạm mượn ám chỉ làm biểu tượng một cơ cấu bất toàn thôi, để dễ hình dung một sắc tướng, hình thức không kết nạp toàn khắp cho một Tổng Thế Đại Thế Đại Đạo, hoặc chưa đầy đủ và hậu quả bị đưa tới ngõ cụt, nhứt thời thế thôi. Chớ đã khép mình vào một cơ cấu Đạo mang tính Tổng Thế Đại Thế Đại Đạo duy nhứt, hay ít ra cũng là một hiện thân của một Tiền Thân của một Tổng Thế Đại Thế Đại Đạo mà còn phe nhóm, hay lấy Phái Chi thống hiệp Chi Phái để rồi sẽ phải cho ra Phái Chi muôn đời, thế thì sẽ cho ra Đại Đạo Phái Chi sao? Thật là điều oan uổng không còn gì khôì hài hơn, chi bằng cứ để y nguyên tình trạng cũ như mấy chục năm qua vẫn còn hơn. Bận rộn tốn kém công, của, tâm huyết làm gì để rồi Phái Chi vẫn hườn Chi Phái?

Đức Lý Giáo Tông Thái Bạch Kim Tinh có luận giải chỗ này như vậy: "... Theo đó thì chư vị Tiền Bối rất xót thương và tội nghiệp cho việc hành Đạo tại mỗi địa phương. Là không có cuộc Lễ nào mà chư hiền đệ muội bỏ qua, dám chung đậu tốn kém từ giờ giấc nghỉ ngơi tới công của, nhưng khi tàn cuộc rồi ai về nhà nấy không còn ai nghĩ kế tiếp là phải làm gì so với những bài thuyết trình mà các diễn giả từ vô vi cho tới hữu vi đã vắt tim vắt óc mình làm thành đề tài thuyết trình: Có những vị đạo tâm muốn hành nhưng không có biết soạn thảo mục tiêu rõ rệt cho đời hành đạo. Có người đặt định mục tiêu rồi nhưng không có kế hoạch và phương pháp thực hành. Do những thiếu sót đó mà Cơ Đạo có thì không có chung, có tiền không có hậu, làm tùy lúc cao hứng, làm tùy khi giao

động, làm vì nể nang tình cảm, vui đâu chúc đó, khi thích thì làm, khi buồn hoặc không ưng ý thì bỏ dở..."

Trở lại vấn đề Hội Đồng Vận Động Thống Nhất, Tòa Thánh Tây Ninh mời về họp tại Tòa Thánh Tây Ninh, bao nhiêu lần rồi không phải chỉ mới lần này. Lẽ ra khi bàn về địa điểm hội họp cho công cuộc hành xử công tác Đạo, tiểu cuộc hay đại cuộc, không luận là Đạo hay Đời, ở đâu cũng được. Thường thì phải dựa trên điều kiện ắt có và đủ phải là Thiên Thời, Địa Lợi và Nhơn Hòa cần phải hội đủ để nắm bắt cơ hội thành công cho công cuộc hành xử. Mà Thiên Địa Nhân là Tam Tài Đạo, Quẻ CÀN, thử coi lại coi có mặt đủ không. Thiếu ai? Tài nào? Sao Tài đó lại vắng? Lý do gì?

Thử chiếu lại khúc phim dĩ vãng cách đây hai năm, ngày Hội Đồng Vận Động Thống Nhất mời "17 Chi Phái về Tòa Thánh Tây Ninh họp bàn Thống Nhất" thử xem có hay không ba yếu tố đưa tới thành công trên. Không phải để chỉ trích mà là để nhận định rút ưu khuyết điểm bổ cứu cho các công cuộc kế tiếp:

1. Thế Nhơn Hòa.

- Về Ngoại Dung Hình thức: Hiện diện một số đông các Chi Phái trong Đại Đạo đem lại kết quả về số lượng đáng kể cho ngày Hội.

- Về Nội Dung phẩm Chất:: Tính chất tế nhị trong Bài Diễn Văn Trưởng Phái Đoàn các Chi Phái có mặt tham dự Hội nghị nói lên niềm thiết tha cao độ đối với Cơ Qui Nguyên Thống Nhất Đại Đạo. Nhưng cũng chính bài Diễn Văn này đã thành thật xác nhận, nói lên sự kiện có thật trong hàng ngũ Đạo chúng ta là ngờ vực nhau, hiểu lầm nhau hữu lý, không hữu lý

như trong đoạn dưới đây:

"... Nhưng niềm vui chưa được vẹn, bởi hôm nay còn thiếu một số Hội Thánh anh em, và thiết tưởng tất cả chúng ta đều chia phần trách nhiệm trước Đấng Chí Tôn và Phật Mẫu, trách nhiệm phải cố gắng tạo điều kiện thuận lợi thích nghi hầu phá tan mọi ngờ vực và hiểu lầm hữu lý hay không hữu lý nếu còn để cùng nhau vượt mọi trở ngại thử thách đem lại niềm vui trọn vẹn cho Thầy Mẹ và huynh tỷ đệ muội chúng ta..."

Qua đoạn diễn văn này ta thấy gì? Chúng tỏ rằng những hiểu lầm, những ngờ vực cho dù là hữu lý hay không hữu lý là điều có thật, ai với ai? Chuyện gì? Nó đã và đang ngấm ngầm ẩn tàng trong lòng Đại Đạo giữa các Hội Thánh, Tòa Thánh, Chi Phái với nhau. Bài diễn văn đã lộ rõ nét "phiền nhau" giữa các Hội Thánh, Tòa Thánh, Chi Phái là điều có thật.

Vậy là những điều gì? Ai phiền ai? Chuyện gì? Từ đâu ra? Có lần nào giúp nhau trong tình huynh nghĩa đệ để loại trừ, giải tỏa, cắt xén nó ra trong nhiệt tình hay chưa? Thầy đã làm rồi chuyện này, coi lại bài: "Lịch Diêu Hoài & Thiệu Phát". Tránh né để rồi ty hiềm đổ kỵ để xô đẩy thêm ngày một dang xa nhau ra, quay lưng lại với nhau là đi ngược lại kỳ vọng định hướng Đại Thể Đại Đạo. Mời xem Thiên Liệu phía trước. Liệu sự thể còn kéo dài đến bao giờ, tai hại sẽ ra sao? Hoài bảo định hướng bởi Đại Đạo bao giờ mới thực hiện, bao giờ mới thành tựu? V.V... Mời xem Thiên Liệu thì rõ.

Đây là vấn đề tám lòng hai chiều, lòng đạo, mà còn phải "Ngộ đúng lúc vô cũng thành hữu, ngộ

không đúng lúc hữu vãn thành vô". Mời xem lại lời giảng "Hòa Đồng" của Đức Mẹ để áp dụng vào đời sống Đạo, đời hằng ngày, nhất là cho giai đoạn Qui Nguyên Thống Nhất, Phần Bốn hườn Nguyên Cơ Đạo hiện nay.

Bài Thánh Giáo trên đây, Đức Mẹ ban và huấn dạy, nếu đem lập thành khuôn mẫu cho công cuộc Qui Nhất Thống Đại Đạo từ trước tới nay và từ nay tới mai hậu cho tới khi đạt thành cứu cánh Tôn Chỉ Đại Đạo QUI TAM HIỆP NGŨ, quả là kim chỉ nam, khuôn vàng thước ngọc cho Thiên Ân Sứ Mạng, cho toàn Đạo. Có nghĩa là khi mà vẫn còn phạm tâm bản ngã chấp nê danh từ nhĩ ngã thì dầu có nói hay hô hào thống nhất đến mòn hơi tắt tiếng trong khi nội tâm người đạo vẫn với cái ta phạm tâm dấy loạn động lên là ngờ vực, hiểu lầm, đổ ky vẫn chưa được hóa giải bằng đạo tâm, bằng thánh tâm, chơn tâm, thành tâm, công khai thẳng thắn hoặc âm thầm thì công cuộc đó cũng chỉ là những hao tổn để cho Cơ Thống Nhất ngày một vượt xa khỏi tầm tay chúng ta, đó là yếu tố nhờn hòa.

2. Thiên Thời.

Xin được phân tách thành Thiên Ý và thời cơ, HÒA THỜI. Mời xem Thiên Liệu về Hòa, Cộng Hòa, Hòa Đồng... phía trước.

- Về Thiên Ý:

* Mời xem các Bài Toán Đạo do chính Thầy Mẹ giải mã phía trước.

* Tuổi Đạo vừa tròn nửa thế kỷ thì thời gian mà Thầy Mẹ kêu gọi thôi thúc chúng ta, toàn Đạo hãy mau qui hiệp nhau lại cũng không xít xoát với con số

năm mươi năm là bao. Nghĩa là sự "Chia Chi Rẽ Phái" sau ngày Đạo Khai không bao lâu thì cũng từ đó chúng ta luôn được Thầy Mẹ thôi thúc nhắc nhở dần dần tìm về qui hiệp lại với nhau để kết chặt lại thành một Khối Đại Đạo thuần nhất để nói lên tiếng nói duy nhất, thuần nhất Đạo Đạo, để nhờ đó, từ đó có được công cuộc hành Đạo đem Đạo cứu Đời từ tổ chức, giáo lý, đường lối phổ độ có được hiệu quả tốt nhất, sáng tỏ, nhất quán trên nền tảng Ngũ Chi Đại Đạo, năm trình độ tu tiến trong nhân sinh được thống hiệp, đồng thời chỉ có thể mới mong làm rạng danh Đạo danh Thầy:

"Lập xong Thầy sẽ giảng HÒA,

"Cho nên vạn loại biết Cha Cao Đài"...

oOo

Nhơn loại đang con chịu đũa huyền,

Lòng Thầy dạ trẻ nữ ngồi yên;

Đường trần tâm tối khêu thân đuốc,

Bể tục mênh mộng chóng nhả thuyền.

Chuyển hướng để đời sang cõi thiện,

Phổ thông cho Đạo sớm QUI NGUYÊN;

Công phu đây dạng từ năm ấy,

Chỉ một kỳ này Phật, Thánh, Tiên.

Về Thời Cơ: Yếu tố này xin được phân ra là ba nguyên tố nữa là: Trời, người và ta.

Trời thì đã rồi như trên là Thiên Ý. Còn lại người và ta thì sao?

Hỏi vậy chớ "Người có muốn ta qui hiệp không?" Xin thưa rằng có cũng có, mà không cũng có. Người và giới nào muốn ta qui hiệp? Giới nhiệt tâm cũng có, giới hiếu kỳ cũng có.

Giới hiếu kỳ nhìn thấy sự hiện hữu của Đạo Cao Đài ngay trên phần đất Thánh Địa Nam Bang, trên hình cong chữ S, họ lấy làm lạ lắm với Tiêu Ngữ "CAO ĐÀI ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ". Rồi nào là "CAO ĐÀI ĐẠI ĐẠO CHIẾU MINH VÔ VI TAM THANH", v.v...

Và cũng lạ lắm qua phương cách lập Giáo mỗi Đạo Kỳ Ba, một Tân Tôn Giáo.

Họ đâu có biết cặp cổ chí kim, chỉ có vào thời tiền bán thế kỷ XX này chỉ có Đấng Cha Trời, Đấng Toàn Tri Toàn Năng "Thượng Chương Tam Tập Lục Thiên, Tam Thiên Thế Giới và Hạ Ốc Thất Thập Nhị Địa, Tứ Đại Bộ Châu" cũng vì xúc động mỗi từ tâm với chúng sanh vạn loại trong đó có loài người, đã chính Ngài đích thân lâm phạm tá thế xưng danh hiệu Cao Đài Tiên Ông để cứu thế mà hiện bị thế nhìn bằng cặp mắt thờ ơ lạnh nhạt, tại vì đâu, vì ai? Mới có đủ quyền năng pháp nhiệm hoát khai mỗi Đạo thích ứng tùy thời, tùy cảnh ở vào thời hạ ngươn mật pháp này. Rồi từ chỗ tuyệt vời mới lạ ở vào ngươn tái tạo hiện nay để chuyển xoay và kết thúc ngươn hội một cách phi phạm, mới là ngoài sức tưởng tượng của phạm tâm thế tục, họ cho là ngộ nghĩnh, ray rức thắc mắc, hư hư thực thực với những diễn biến xung quanh họ, tính hiếu kỳ thúc giục họ có ý này sanh ra tư tưởng:

- Thử coi họ (Cao Đài) có thống nhất được không!

- Nếu thống nhất được rồi, để coi coi họ làm sao nữa? Và rồi sẽ làm được những gì? Một mai mà ngọn gió nào thổi, ta cứ phát cờ theo chiều gió là

xong ngay, tội gì phải suy với tính, Đạo với Đời chi cho nó thêm mệt cho cuộc sống hằng ngày vốn đã lắm bề bận mệt mỗi lắm rồi.

Giới nhiệt tâm thì có khác. Giới này gồm cả người trong Đạo lẫn ngoài đời và người tu hành chân chính trong các tôn giáo bạn. Điển hình là trường hợp vị Linh Mục như đã nói ở trên. Giới này cho rằng: Đơn phương một hai tổ chức tôn giáo rời rạc như hiện nay vẫn chưa đủ sức thực hiện câu "Đem Đạo Cứu Đời", so với cường độ ngày càng gia tăng của phong hóa phá sản, của trật tự xã hội đảo lộn, của luân thường đạo lý đổ vỡ, của khổ đau cao ngất tận trời mây, họ nhiệt tâm mong mỗi chúng ta sớm trụ tướng hình thành một thực thể Đại Thể Đại Đạo duy nhất để có thêm bạn đồng hành cùng gồng gánh hành trang sứ mạng tiến lên đường cạnh bên nhau thi đua lập công bồi đức, tế nhân độ thế, đem Đạo Cứu Đời trước khi ngươn hội Kỳ Ba kết thúc chuyển đưa nhân loại bước sang ngươn hội mới. Làm tiếp cuộc tiến hóa.

Giới không muốn ta qui hiệp nếu không dùng tỷ lệ qui định thì chỉ là con số không đáng kể, là tả chi hữu vực hai bên của con đường Chánh Đạo. Tuy rằng về số lượng và chức quĩ mưu thần thì không đáng kể so với Chánh Pháp do chính Đức Chí Tôn Thượng Đế định hướng lên khuôn và tô đậm nét. Mà về tà, phạm tâm, mưu lược, thế lực tiền tài tính toán, thì phải nói thật là đáng kể đáng ngại lắm. Họ là ai? Giới này thì trong Đạo ngoài Đạo đều có cả. Họ là ai? Là giới chỉ có sự sống của riêng mình là trên hết, ngoài miệng thì vẫn theo chiều hô hào gào thét lớn tiếng lung lắm. Miễn sao cho sống trên sống trước,

sống cho tư kỷ, sống không vị nhơn sanh. Sống không vì danh Đạo, danh Thầy, trái lại sống trên danh Đạo, sống tạo danh Đồi ở mọi chỗ mọi lúc, đâu đâu cũng có rất đáng ngại, đáng sợ.

Tóm lại, giới không muốn thì ít (!), giới muốn ta qui hiệp thì nhiều, như vậy căn cứ vào cái đại đa số Trời người và ta giúp ta kết luận rằng mọi người mọi giới vẫn mong muốn ta qui hiệp, Đại Đạo Hườn Nguyên Phản Bản, đó là yếu tố Thiên Thời.

3. Địa Lợi.

Lẽ ra với mọi cuộc bàn bạc về đạo sự để đi đến phân công thực hiện công quả, nói về vị trí địa điểm họp bàn thì chỗ nào cũng được miễn tiện lợi thì thôi. Và lại tất cả các Hội Thánh có mặt từ Tòa Thánh Tây Ninh, người mời, đến các Hội Thánh đến dự, người được mời, chọn Thánh Địa Tây Ninh làm địa điểm họp bàn, bình thường thì cũng được thôi, có sao đâu, nào có gì đưa tới rắc rối, tai tiếng mà phải ngờ trước, phải tính với toán chi cho nó thêm phiền, mệt trí.

Cũng được là đối với sự thường kỳ, công quả lập công bồi đức, nhứt tụng thường hành kìa. Còn đối với Cơ Thống Nhứt Đạo, ở đây lại là vấn đề họp bàn về QUI HIỆP ĐẠI ĐẠO thì vấn đề không còn là bình thường nữa đâu. Vì Người mời, chủ nhà là ai, người được mời, khách đến dự, địa điểm chỗ nào? Trở thành vấn đề là Định Luật Thiên Điều, Thiên Luật do Thầy Mẹ chính thức định đoạt tại vì Thầy có nói "Không giao Chánh Giáo cho tay phàm".

Từ đó mà với Cơ Qui Nguyên Thống Nhứt Đại Đạo thì Tây Ninh không hội được yếu tố ĐỊA

LỢI. Xem Thiên Liệu phía trước: "Người thợ trộn không lành nghề"...

Thì đây: "Trong khi Hội Thánh Tây Ninh chánh thức mời các Hội Thánh trực thuộc Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ" thì dùng một cái trên nhiều Nhựt Báo Thủ Đô xuất hiện tin "Hội Thánh Tây Ninh mời 17 Chi Phái trực thuộc" gây mít lông và phản ứng. Trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ làm gì có tới 17 Chi Phái và làm gì có Hội Thánh này trực thuộc Hội Thánh kia". Đây là bài viết nhận định cuộc hội nghị thống nhứt Đạo của đạo huynh Đinh Văn Đệ đăng trên nhựt báo lúc đó.

Tóm lại, việc Qui Hiệp Phản Bản Hoàn Nguyên Đại Đạo đã định bởi Thiên Luật, đã được định hướng lên khuôn, hình đồ và tô đậm nét bởi Thầy Mẹ sau Đạo Khai 10 năm. Trước ánh sáng Thái Dương bao nhiêu ngọn đèn lu mờ đều phải phụt tắt hết thôi. Có ngọn đèn nào lại sáng hơn ánh sáng Thái Dương đâu. Từ đó, nếu Tây Ninh không hội đủ yếu tố Địa Lợi thì Hội Thánh, Chi Phái nào có được yếu tố ấy đứng ra làm công chuyện này.

Cứ xem kỹ "Tuyên Ngôn, Thông Điệp, Hiệu Triệu, Lịnh Sắc, Dự Báo Cảnh Báo & Huấn Từ" của Thiên Đỉnh với Đại Đạo và Thế Gian thì rõ.

Tóm lược ba yếu tố và mức độ cuộc hội nghị thống nhứt đạt được:

- Nhơn Hòa: Ngoài có Hòa chỉ với các đơn vị có mặt, còn các đơn vị không có mặt tất nhiên là vì không Hòa, tại sao? Cứ tìm hiểu đi rồi sẽ thấy, rồi hiểu, bằng mặt mà không bằng lòng, vì chưa giải tỏa những u ẩn, ngấm ngầm ẩn tàng trong lòng Đạo từ

nửa thế kỷ nay, bởi tấm lòng mới là yếu tố then chốt giúp giải quyết tận gốc mọi vấn đề tới nơi tới chốn. Nhớ! Đây là chuyện của Thầy Mẹ, có Thiên Luật, có Đồ Hình với ni tắc đã được Thầy Mẹ ấn định trước ngay từ đầu cho mô hình Đạo. "Những kỹ sư phó nếu biến chế pha trộn bộ phận máy được giao đúng ni đúng tắc thì ngày giờ sau cùng Thầy Mẹ, Kỹ Sư Trưởng lắp ráp được Bộ Máy cho đời xài bền và tốt". Có ai dám đưa tay lên xưng mình là Kỹ Sư Trưởng thay Thầy Mẹ đưa ra ni tắc khác thay cho ni tắc cũ cho bộ máy Đại Đạo chẳng?

- Thiên Thời: Yếu tố này đạt được trọn vẹn vì niềm ước ao Đạo Qui Hiệp của Trời, Người và Ta đã đến độ chín muồi.

- Địa Lợi: Có thể là vì không lưu ý nguyên tắc và điều kiện ắt có về địa điểm họp bàn giữa các phía đã và đang tranh chấp làm cho thiếu vắng đi, mất đi yếu tố Địa Lợi.

Hoặc là vì không chịu phân tách, điềm nhiên tọa thị ôm gòm định kiến cố hữu nào đó do người đi trước sai lầm rồi gieo rắc lại cho người sau, không suy nghĩ và phân biệt giữa việc thực thi công quả tạo âm chất bình thường với việc nghị bàn một vấn đề trọng đại là "QUI HIỆP THỐNG NHỨT ĐẠI ĐẠO", nên chỉ đã rơi vào lầm tưởng là chỗ nào cũng được. Ta là lớn, ta làm anh cả hết thầy, ta là gốc, gọi về họp với ta, qui về ta, "Treo áo mào nơi rừng Thiên Nhiên để đi sao về vậy..." Nếu đúng là vậy thì:

1. Hiệp Định Genève 1954: Sao không họp bàn ở Sài Gòn hay Hà Nội mà phải kéo nhau qua Genève, Thụy Sĩ? Phải chăng cả Sài Gòn lẫn Hà Nội

lúc đó đều không có được tính Địa Lợi. Hỏi tại sao? Hỏi tức là trả lời rồi vậy.

2. Hiệp Định Paris 1973: Sao không họp bàn ở Hà Nội hay Sài Gòn mà lại phải kéo nhau qua Paris nước Pháp? Hỏi tức là trả lời rồi vậy.

Địa điểm nào bất kỳ thuộc trong các bên, phía tranh chấp đều thiếu vắng đi tính Địa Lợi.

Ta thấy trong 3 yếu tố, Hội Nghị chỉ đạt có một nửa, trong ba lợi thế giúp hội nghị thành công (1, 1/2, 0), một rưỡi phần còn lại, lại là phần gốc, là nội tâm, là tấm lòng, là Thiên Luật lại bị bỏ quên. Trong khi nếu chú tâm giải quyết tất cho xong phần gốc này mà Đại Đạo Luận gọi là "phần điều kiện để được thông cảm nhau" thì không cần kêu gọi thông cảm... thông cảm, thống nhất tự nhiên xuất hiện rồi hỏi nào không hay biết. "Chữ đồng thực hiện thắm nhuần thì tự nhiên chân tướng chữ Hòa xuất hiện hỏi nào không hay biết. Chữ Đồng ví như chậu nước trong, mà cái ta phạm tâm là những viên mực khác màu làm cho chậu nước kia biến màu biến sắc. Ngọn đèn nào có nhiều màu bằng những tấm kính bao quanh"... Đeo kính đỏ cho rằng ngọn đèn màu đỏ, rồi xanh, vàng, trắng, đen... v.v.

Rồi sau khi ra đời những 2 năm, Hội Đồng Vận Động Thống Nhất đã phải dậm chum tại chỗ vì bị ảnh hưởng của một nửa ưu thế của cuộc hội nghị. Không khéo rồi đây sẽ còn bao nhiêu lần vậy nữa!

Trong khi đó Thầy Mẹ đã giải nháp sẵn Bài Toán Đạo và để lại cho Đại Đạo, lúc đó đã được rồi, Đạo Qui rồi, đúc thành rồi. Mời xem Thiên Liệu phía trước. Nói vắn tắt là Thầy Mẹ đã "Chiết Khảm Điền

Ly" rồi và đã "Thủy Hỏa Ký Tế" rồi, đã cho "Ly Hóa Càn" và "Khảm Hóa Khôn" rồi lúc đó. Toàn bộ Chín Cung Bậc và đã từ Hậu Thiên bước qua Tiên Thiên rồi. Từ Nhị Nguyên Lương Lập bước qua Nhứt Nguyên rồi.

Kết Luận

- Bài Toán Đạo, Giải Pháp Lịch Sử Đại Đạo Thầy đã giải nháp sẵn và đã để lại trong Đại Đạo và trần gian này. Nếu có ai đó tự thấp lên một ngọn đèn phàm và cho rằng, quảng bá rằng đèn ta thấp sáng hơn ánh sáng Thái Dương, làm thử cái biết liền.

- Chí Tôn Thượng Đế chỉ nói một lời, không bao giờ nói hai lời.

- Chỉ có một Ông Trời, không bao giờ có hai Ông Trời. Xin nhớ cho.

- Thầy phán:

"... Khai Thánh Giáo, ban pháp luật, Hội Long Hoa nên nghĩa Đồng để Nam Bắc chung về nguồn Bát Quái..."

"... Cơ Bát Quái Thầy giao các con một chiếc đại thuyền để cho tất cả các con chung nhau chèo chống về một nơi mà các con cho là bất diệt. Trước khi bắt đầu thì thầy thấy thuyền ấy đang giữa Biển Đông, không biết đâu là bến bờ, mà hôm nay đã lao công tiêu tứ chèo chống thuyền ấy ngày nay đã thấy được mé bờ."

"Thế Thầy khuyên các con hãy hăng hái, hãy lấy sức nhiệt liệt, mạnh bạo thêm nữa đang đưa

thuyền ấy vào bờ, chỗ các con xưa nay hy vọng, rồi các con sẽ bước lên bờ ấy..."

"Nếu không có bến bờ thì con thuyền các con phải đậu nơi nào? Không lẽ chơi vui giữa biển, lừng đờng giữa dòng mà chờ cảnh nguy kéo đến?"

"Con khá kiếm hiểu!..."

Linh Thiên Quang

Ngày 29 tháng 7, Bính Tý, 1936.

KHƯƠNG THÁI CÔNG:

*Mặt Trời ló mọc phương Đông,
Mấy tay sĩ tử gánh gồng nước non;*

oOo

*Thành Nam Việt hãy còn dấu tích,
Luật cổ kim dấu tích còn đây,
Than ôi thế sự như vậy,
Sanh trong thế kỷ buổi này ích chi.
Đạo hoằng khai thời kỳ nguy biến,
Đời phong ba vì miếng đỉnh chung;
Tại sao thế sự nào nùng?
Tại sao cuộc thế chẳng chung một đàn?*

*Các Thiên Mạng tịnh đàn nghe kỹ,
Lý diệu huyền suy nghĩ cho xa;
Một phương cứu cấp bệnh già,
Một phương cứu cấp NHƠN HÒA NHỨT
NGUYỄN.*

THI:

*Thiên Cơ đã lộ hóa hoằng,
Dạy người biết giữ Đạo hằng xưa nay.*

oOo

Hành Luật Đạo bao nài thân khổ,
 Biết Đạo rồi báo bổ Tứ Ân;
 Làm trai nặng gánh trăm phần,
 Phải toan nghĩa vụ nợ trần cho xong.
 Mới mong được Non Bồng mắt thấy,
 Sự hành vi phải lấy chữ HÒA;
 Hòa sao đầm ấm trong nhà,
 Mới Hòa được cả Quốc Gia Đạo cường.
 Chí hồ thi đoạn trường mấy lúc,
 Dạ tử quân khổ cực mấy khi;
 Đạo tâm biết lý huyền vi...

Bát Quái Đồ Thiên

Tý thời đêm 1 rạng 2, tháng 10, Mậu Dần,
 1938.

Các Ý Chính:

1. "Đạo nẩy mầm sanh cây vườn Đất Thuần Trời Nghiêu chính là đây, Bát Quái Đồ Thiên.

2. "Cái sự hành động của các con đối với Luật Vô Vi như thế này. Luật Vô Vi không có quyền bắt buộc các con ở chỗ các con không tuân lời dạy của cơ bút, nhưng các con phải thọ lãnh cái tội ở trong lương tâm nó ngăn cản mà các con phải đè nén lương tâm xuống đặng đem một tánh phàm lên làm chủ trương để sai khiến cho một sự hành của các con. Rồi đòi con phải sống dưới quyền cái tánh phàm phu ấy cứ tung phá tan nát một cái chức vụ làm người của con đang hời có Đạo.

3. (Trang, Ngưu) nghe Thầy phán: Nếu Thầy chọn lựa các con để yêu vì chỗ dạy Đạo hay là chọn lựa các con để diu dắt chỗ thanh nhân mà không có tưởng đến tiếng tận độ chúng sanh thì Thầy chưa phải là Thầy của các con nữa được.

4. Đức Mẹ dạy:

"Công cuộc Bát Quái một ngày kia nó sẽ chỉ ngộ dẫn đường cho các con đi về một nơi, nếu nói nơi đó cao trọng thì chưa phải. Còn dùng lý thì nó chính là một nơi đòi đạo đức các con cần phải đến đó. Những con nào hết lòng về Đạo cao thâm chơn lý kia, con nên lấy một thiêng liêng, một Thiên Chức, một tánh mạng của con mà tạo ra một chương trình lên một phận sự của con, rồi đem cái phận sự ấy mà tán trợ với Bát Quái Đồ Thiên. Một ngày kia con mới dính liền với khuôn mẫu ấy, lại là nhiệm hành của Kiền Khôn thì chừng ấy con không còn là con nữa."

"Chừng đó con như giọt mưa phải chịu giông gió đập nhồi, rồi một thì giờ giọt mưa ấy rơi xuống biển thì không là giọt mưa nữa, đến chừng ấy dầu bão tố muôn trùng đi nữa đối với nước biển với với là một bài luyện cho nước biển soi khoét những chỗ cao như hòn, bèn như bãi phải hóa ra tha ma đó vậy..."

Đàn Rạch Giá

Tý thời 19 rạng 20 tháng 12, Mậu Dần, 1938.

Dạy CHƠN LÝ Định Tường, Tóm Ý Chính:

1. Đại Đạo Qui Nguyên Ngũ Chi Phục Nhứt, nếu hản thế thì Đại Đạo không còn chia rẽ hay phân

Phái nữa đâu.

2. Các con phải biết đầu anh em sai siêng đến đâu đi nữa rồi cũng lấy lý chơn của Đại Đạo mà ân xá cho nghĩa đệ huynh dìu dắt nhau theo Cơ Quan đi cùng bước Đạo. Nhìn nhau tay chân cốt nhục, hy sinh nhau với lẽ phải, bảo tồn nhau với nghĩa vụ, tha thứ cùng nhau với con học Đạo. Thoảng như chịu phải một trận mưa gió bão bùng, khá tùy cơ ứng biến với thời gian, rồi cũng hợp đoàn để theo Thầy học Đạo, để nối dây liên ái hầu cột chắc giải đồng tâm dựng một tảng bia vĩ đại ngăn đón nhiều trận bão vô tình, cứu chữa sự tồn tại cho nhơn sanh thế mới kêu là Đạo. Đạo không phải là chuyện riêng quên chuyện chung. Đạo không phải biết mình là đủ. Biết đến tình nhân loại phương chi chia manh xẻ mún. Bảo sao Thầy cầm cơ giáo Đạo không chỉ dạy các con nhiều lần cho được.

BÀI:

*Thấy con lưỡng lự tâm thần,
Nên Thầy định giáng phân trần con nghe.
Biết con lòng dạ chẳng yên,
Song không thể dám than phiền điều chi.*

oOo

*Thầy thường bảo ĐẠO QUI NGUYÊN MỘT,
Con thường ngày rường cột chia ra;
Làm cho tan cửa nát nhà,
Làm cho huynh đệ phiến hà chinh tâm.
Thầy Bạch Ngọc ruột bầm đoài đoạn,
Bởi vì con phân bạn dứt tình;
Mấy năm lao lý công trình,
Sợ dây liên ái giữ gìn se sần.*

*Ngày thôn môn liềm trăng khuyết bóng,
Lương tâm đời sớm Tống chiều Hiên;
Vội quên ngày trước thề nguyện,
Đây Trung đó Hậu nọ Tiên phân Ba.
Thầy chẳng dạy nhiều ra lâu lác,
Để Thầy lần lựa nhắc gần đây;
Phùng, ra tiếp điển của Thầy,
Trung Ương cầm một mối dây vừng bền.
Nhuần điển huệ Ôn Trên ban bố,
Song lâu ngày có chỗ sai ngoa;
Tại con không rõ chánh tà,
Tin không suy nghĩ mới ra nổi này.
Nhiều, con lại trách Thầy chẳng thấy,
Để tiếng như động dấy Thánh Tòa;
Con ôi! Suy nghĩ lại mà,
Tội làm chịu lấy trách Cha sao đành?
Thầy hết sức dõ dãnh khuyên dạy,
Con quyết lòng chẳng đoái lời Cha;
Ngày nay rõ chánh rõ tà,
Chừng con thấy hiện đã ra muợn rồi.
Rời đi đứng nằm ngồi áo não,
Giục tà tâm bỏ Đạo xa Thầy;
Con ôi! trong buổi thơ ngây,
Nếu con quên hẳn lời Thầy hư thân.
Thầy Bạch Ngọc huyền thâm chiếu xuống,
Cho các con yếu chuộng phụng thờ;
Đây là một lẽ Thiên Cơ,
Con nên gìn giữ để chờ Long Hoa.
Đời dầu có lãng xăng ngăn trở,
Con chớ nên lỡ dở cơ đồ;
Bởi Thầy chiếu Luật Thiên Đô,*

Ban lệnh Hoàng Cực môn đồ bạch y.
 Thầy chứng nhận con hòa tâm nguyện,
 Thầy mới phân câu chuyện con tường;
 Đùng lòng phụ rầy Trung Ương,
 Song con phải liệu phải lường Cơ Quan.
 Khỏi chịu tiếng chia đàn tách ngõ,
 Khỏi mang lời theo đồ phụ đen;
 Đồ đen dẫu cách sang hèn,
 Hễ người biết Đạo trắng đèn cũng vui.
 Con ôi! nghe lấy lời Thầy,
 Quên mình để nói mối dây Liên Đoàn.
 Thấy con đại bàng hoàng tác dạ,
 Bốn năm trường phân ngã chân tay;
 Quyết đem thờ Đấng Cao Đài,
 Tại gia tu kỷ hết ngày tháng thôi.
 Hỡi con khờ hãy hồi tâm lại,
 Nghĩa Đạo đồng cần phải nín nường;
 Con đừng quên nghĩa Trung Ương,
 Ca, Kiên cũng một huynh đường ngày xưa.
 Đời phải lúc nắng mưa day trở,
 Đạo phải hồi dang dở đó con;
 Chừng non có vẻ khuyết mòn,
 Thì con mới để lòng con đổi đời.
 Con có biết Cơ Trời sắp đặt,
 Lẽ bạch y đều dặt các con;
 Còn Trời, còn nước, còn non,
 Đạo tâm còn mãi há mòn đổi sao?

Linh Thiên Quang

Tý thời 29 rạng 30 tháng 1, Bính Tý, 1936.
 NGỌC Kinh ân xá buổi Tam Kỳ,
 HOÀNG lệnh Cao Đài đạo đức QUI;
 THƯỢNG Bằng linh thiêng dùng hữu sắc,
 ĐỂ truyền Bát Quái học VÔ VI.
 GIÁO dân thâm Đạo nguồn CHƠN LÝ,
 ĐẠO cốt ban hành Phái Bạch Y;
 DÂN chúng hoàn cầu đồng cộng lạc,
 SANH thời hữu hội sẽ ra thi.

Ngọc Hoàng Thượng Đế Giáo Đạo Dân Sanh,
 Thầy các con, các con an tọa tịnh tâm nghe Thầy dạy.

Thầy đau lòng chi xiết nỗi khổ của các con
 mắc phải lưới trần, nên nào âm thịnh sắc tướng, nào
 là phú quý công hầu, đê nén các con lần lần rồi phải
 sự trụy lạc không tiến hóa. Nên Thầy mới khai nền
 Chơn Lý để tiêm vào cơ thể của mỗi con cũng như
 thuốc mê đạo đức mà quên mất sự của đời.

Thanh, chơn lý là gì?

- Thanh bạch:...

Nghe, Chơn Lý là lẽ thật, lẽ thật là chơn lý.
 Cái lẽ nào mà được phẩm vị chơn lý là cái lẽ ấy không
 bao giờ hư hoại. Bởi thế cho nên Thầy mới đem chơn
 lý mà dạy các con. Còn cái sự tương lai hữu thể con
 đã thừa, nếu Thầy mà đem cái sự con đã thừa mà dạy
 đổ các con chắc Thầy không đủ ngày giờ. Các con ôi!
 Biết lấy. Dẫu con nào cũng học theo lý của Thầy đây
 mà tu thoát khổ. Các con nhớ rằng ngày nay các con
 đã hiểu Đạo, thì tấm lòng thương dân mền nước mà
 các con phải chịu chui nhũi vào cái khổ không hạn
 với thời kỳ. Thành ra làm cái công lao mệt nhọc, đến
 ngày kết liễu thì các con thấy những cái không đó là

vô hiệu quả nghe các con.

Thầy có dạy như thế này nữa. Phải dùng cái HỮU VI mà độ như sanh, rồi mãn thời gian ấy con sẽ học thêm lễ VÔ VI mà nấu nung đức tánh. Cái lễ Hữu Vi đó dùng cách nào Thiệu?

- Thiệu bạch:...

Nghe! Cái Hữu Vi mà con không dùng đến nó thì con không tiến hóa đến Vô Vi thì mới dùng đến. Còn cái Hữu Vi mà con dùng đến nó, nó không dẫn dắt tới lễ vô vi đạo đức thì dùng làm chi cho mất cả ngày giờ. Cũng như vật thực nào mà dùng không có bổ tỳ vị thì dùng làm chi. Không nói chi tới dùng vào mà mang hại mà các con vẫn dùng luôn đó là cái phải quấy của Đạo với Đời, khuyên các con kiếm hiểu... Hôm nay Thầy rất vui cho các con đến nơi Bát Quái hết dạ lo lường. Thầy sẽ ban ơn các con.

Đức QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT Khải Giáo:

"... Trong khi đó, người giác ngộ kẻ tu hành biết tận dụng BỘ MÁY TỐI LINH để giữ lại điểm Đạo Trường Tồn trong Luật Tắc THIÊN NHIÊN thì sẽ thấy Đạo là Vô Hình mà có HÌNH, vô tượng mà có TƯỢNG, vô danh mà có DANH. Ngược lại, nếu con người tự thêm vào đó những thân nạp Ô Hợp để mảnh Tâm Điền bị các chủng tử vọng thức gieo lên nẩy mầm đơm tược tức là tạo một cuộc đời hủy diệt cho cuộc đời. Vì vậy mà cuộc đời chịu tạt mạt..."

Huỳnh Liên Phủ Tự

Đàn Ngộ Thời mừng 2 tháng 2, Kỷ Sửu, 1949.

Giải quyết rắc rối giữa Nghi-Định tại Huỳnh Liên Phủ Tự.

THI:

VĂN đàn khây nhạc khúc ca ngâm,
TUYÊN thệ cùng nhau đoạt móng mầm;
KHỔNG Giáo truyền ban ra độ thế,
THÁNH Thần dẫn dắt kẻ phong trần.

Bàn Đạo chào chư phận sự nam nữ và ban ơn chư vị Hiệp Thiên Đài.

Giờ nay Bàn Đạo giáng cơ nơi đây với sứ mạng Tam Giáo Tòa, nhưng trước khi ban bố vấn đề Thiên lệnh Bàn Đạo có đôi lời ngõ cùng phận sự Hiệp Thiên Học Vụ.

Lão rất toại lòng nhìn thấy chư phận sự từ lớn chí nhỏ một dạ nhiệt thành phụng sự chí hướng cao thâm. Chư phận sự nên hiểu Cơ Quan Đại Đạo lúc nào cũng tương đối với đời, mặc dù sao đi nữa, với ngọn đèn chơn lý, ta vẫn tiến bước đến cõi hư vô tuyệt đích. Trên đường phụng sự Bàn Đạo cấm nhắc không nên bàn đến những hành vi của Đại Đạo ở ngày mai. Chư phận sự là những kẻ đệ tử Thiêng Liêng, chỉ có bốn phận hành theo Thiên lệnh, không nên bàn đến sự tương lai của ngày mai, hiểu chăng? Sở dĩ phải có Thiên lệnh ấy chính Bàn Đạo nhận thấy sự tiên đoán ấy chỉ trúng vào muôn một đấy thôi. Từ xưa đến nay cũng vì sự tiên đoán của phàm mà làm cho bao nhiêu cơ quan thất lạc. Một khi đã tiên đoán thì lòng háo thắng vượt đến cực điểm rồi vì do sự nóng của phàm làm cho hư hỏng cơ quan.

Vậy hôm nay chư phận sự có bốn phận trong Hiệp Thiên Học Vụ là một mầm móng vĩ đại của nền

thể Đạo, nên hành trong Thiên lệnh và không nên tiên đoán trước hành trình của ngày mai. Ấy là lời Bàn Đạo nhắc lại, chư phận sự nên chú ý.

Kể từ nay trở đi, về Thánh Giáo sau khi bãi đàn, bộ phận Hiệp Thiên Đài kiểm duyệt, chỉnh đốn xong, chép lại bốn sạch, ấn hành, đóng dấu truyền xuống Ban Hành Sự mới được phổ biến ra vì chính Bàn Đạo nhận thấy bao nhiêu Thánh Giáo vừa qua vì sự sai lộn làm mất cả ý nghĩa và giảm giá trị của lời Tiên tiếng Phật đó nghe!

Sự tập đàn, Phó Chưởng Quân nghe dạy, tất cả Hiệp Thiên Đài phải có giấy Thiêng Liêng bạch sắc và y phục phải sạch sẽ tinh khiết.

Trước khi lập đàn, Hiệp Thiên Đài có bốn phận xếp xét Thiên Bàn cho nghiêm trang, mọi lễ vật đầy đủ nghe.

Trước khi tạm ngừng bút nơi địa phương này Bàn Đạo rất hài lòng tinh thần của chư phận sự Hiệp Thiên Học Vụ và của Đàn Thanh Xuân cùng một phần của nữ phái. Ước mong sao trên đường đại lộ của Thiên lệnh, chư phận sự lúc nào cũng như lúc nào phải ráng đi theo tiếng gọi của bốn phận Thiêng Liêng.

Cho phép an tọa.

Kha, nghe dạy: Những bài đệ đã viết xong, cần phải đọc lại chín lượt. Mỗi lượt chữa sửa và thâu ngắn những lời văn thướt mượt và dịch rõ phía dưới trong những chữ khó hiểu hầu sau này những người ít chữ dễ hiểu. Sau khi dợt lại chín lượt đệ phải chép lại bốn sạch để trên Thiên Bàn được chờ một vị khác có bốn phận đến ấn tống nghe. Cũng sau khi đọc lại

chín lượt, Lão sẽ kiểm duyệt từng câu, từng nghĩa trong 25 bài ấy trước khi phổ biến.

Mỗi khi có đàn, điển ký cần phải thủ lễ trong lúc bình. Sự bình Thánh Giáo cần phải nghiêm trang để được trọn điển đối với đời, với kẻ hầu đàn, không cho là việc nhỏ, phải chăng? Bao giờ Hiệp Thiên Đài cũng phải trọn lễ trước Cửu Trùng Đài, nếu mỗi cử chỉ nhỏ của chư phận sự không trang hoàng tất nhiên làm giảm một phần đức tin của chư vị hầu đàn thì tội ấy phận sự Hiệp Thiên Đài khó tránh vậy.

THI BAI:

*Nguồn Đại Đạo khuếch trương cứu chúng,
Thoát bể trần dung tưng phạm tâm;
Ai là kẻ trí sơ tâm,
Cái nền chơn lý thâm thâm diệu huyền.
Xét kỹ lại lời Tiên tiếng Phật,
Rõ nguồn cơn duy vật duy tâm;
Phương châm độ thế vớt trần,
Là thuyền đưa khách hồng nhân trở về.
Tiếng Thiêng Liêng giác mê phạm tục,
Bước phạm trần ở tục hiểu thông;
Biết bao lặn độn phong trần,
Còn mê chi nữa nguồn nhân của đời.
Gắng liền bước hiện thời chủ ngộ,
Liệu lường cho cạn tỏ hành vi;
Cơ Quan Đại Đạo gặp kỳ,
Hiệp Thiên Học Vụ khoa thi cuối cùng.
Chư phận sự ung dung trí não,
Liệu lo toan hoài bão cơ quan;
Tiếng chuông giác ngộ dẫn đường,
Thì chư Thiên Mạng tâm sang lý mâu.*

Trên nhịp cầu sông nâu Tây Vức,
 Đẹp lục trần thướt mực chặt xong;
 Ngày kia dạo chơi Đại Đồng,
 Mới tường huyền bí mới thông Cơ Đò.
 Ôi! non nước bồi tô nhiều vẻ,
 Gấm giang san lặng lẽ đau thương;
 Mê chi vật chất khoa trường,
 Mà đem thân khổ não nường với đời.
 Kia Bách Thoàn Thầy Trời để sẵn,
 Chư hiền lo lắng lặn kéo neo,
 Trương buồm kẻ lái người lèo,
 Độ trần thoát khỏi sâu đeo khổ đời.
 Thuyền giữa biển ra khơi gặp sóng,
 Kẻ lái lèo trí đồng tâm mưu;
 Đoan trang khuếch hận trừ cừu,
 Cộng đồng giáo lý tâm sư hường nhàn.
 Hễ mọi việc chu toàn khéo léo,
 Mọi lệnh hành trong trẻo khuếch trương;
 Non Nam tiếng gọi quốc hồn,
 Hồ Tây sĩ tử long đong nào nài.
 Ngưu xuất hiện oản vai nặng nợ,
 Trí phong ba nâng đỡ cột rường
 Khuếch trương đạo đức mọi phương,
 Mới hầu tránh khỏi tai ương của đời.
 Dầu cơ Trời phô khơi đi nữa,
 Mà chư hiền không đỡ bên trong;
 Mong chi đến cõi Đại Đồng
 Trở về cảnh cũ là xong Cơ Đò.
 Dầu non nước bồi tô đai ngọc,
 Dầu quyền cao bổng lộc càng cao;
 Đa mang chi cái phong trào,

Phong trào điên bãi trẻ mau thoát vòng.
 Vì cộng đồng ban hồng ân phước,
 Nước Việt Nam mới được thành thời;
 Thì lo tu niệm giúp Trời,
 Thì lo dẹp bỏ những lời khảo tâm.
 Chung trí lại quanh năm mãn tháng,
 Liệu lo tròn rồi hãn lý sâu;
 Huyền cơ Thiêng Liêng nhiệm màu,
 Tà tâm không dẹp đi đâu đến đàng.
 Khuyên chư hiền liệu toan tính kỹ,
 Lời thê kia nơi trí nhớ chẳng?
 Nếu rằng thời gian trì phăng,
 Phận hành không vẹn muôn phần khôn nguy.
 Những lời Bàn Đạo nghiệm suy,
 Thốt ra cho cả gắng ghi tâm phàm.
 Dù cho thân phải tiêu tan,
 Mà lòng không mảng trên đàng hường ngôi.

THI:

Trên đàng ngôi báu để chờ kia
 Khuyên cả chư nhu liệu trở về;
 Hường cảnh Bồng Lai xa cõi tục,
 Phải cần phải dẹp cái tâm mê.

Địa phương sở tại Huỳnh Liên Phủ Tự. Cơ quan Hiệp Thiên Học Vụ là một Cơ Quan quan trọng của địa phương này.

Nhận thấy nơi Huỳnh Liên Phủ Tự lúc nào cũng có một làn hắc khí xung Thiên lần lượt bao trùm đến những điểm linh quang xán lạn địa phương này. Vì lẽ ấy Lão vâng lệnh Trên đến đây để dàn xếp cho xong thì Cơ Đạo mới mong tiến tới.

Nhưng trước khi giải rõ nguồn cơn, Bàn Đạo

nhờ chư phận sự trả lời câu hỏi của Lão sau đây: Trong ván cờ đang chiếu, ta có nên thí xe để mong đoạt kết quả chẳng? Hay là dụng xe để cho ván cờ ngưng trệ?

- Ngà bạch: Theo ý đệ, nên thí xe cho kết thúc mau, chớ để xe cản đảng hoài làm cho ván cờ phải ngưng trệ mà hư hỏng cơ hội.

- Sửu bạch: Nếu gặp hoàn cảnh thuận lợi đầu phải thí 2 xe cũng nên thí.

- Tố bạch: Nên thí xe.

Đây về Hiệp Thiên Đài, Điền hiền đệ liệu sao đây?

- Bạch: Nên thí xe.

Sau khi bãi đàn biên rõ ý nghĩa của Thạnh.

- Ý Thạnh: Nếu cờ nguy thì phải thí xe mới cứu chủ nước được.

- Kha bạch: Theo ý con nếu có thể tránh khỏi phải thí xe thì cũng là hay đảng dành lực lượng của xe nước sau hầu tìm cơ đắc thắng.

Lão rất tiếc giờ nay nữ phái thiếu sót nên không thể dụng phần đông ý kiến của nữ phái.

Giai đoạn trên ngăn ra, vẽ một lần gạch.

Đây Lão tiếp tục về vấn đề xáo trộn Huỳnh Liên Phủ Tự.

Muốn giải rõ nguồn cơn khỏi cần phải thí xe, khỏi cần chạm vào tướng, thì không gì hơn là phải chỉ có một đàn cơ chánh đại quang minh, không dung túng những quấy, không ngăn trở những lẽ phải của nhị đệ Nghi, Định.

Lão rất hiểu nhị đệ là những người lãnh đạo

từ phong trào nào đến phong trào nào, tới nay mà cứ làm tưởng nhau, cứ đem lại sự khảo đảo cho nhau thì mong gì cơ quan phát triển.

Sự khảo đảo ấy chẳng những riêng phần nhị đệ lại còn làm lan rộng đến các tay lãnh tụ của Ôn Trên.

Giờ nay Lão chuyển tất cả chư phận sự đến đây lập ra một phiên hội kiến giải rõ kẻ phải người quấy, mặc dầu có chạm lòng tự ái của một trong hai cũng không sao.

Nghỉ 2 giờ sau tái cầu. Chư phận sự cả đàn trung phải chứng kiến phiên hội do thần cơ diệu bút của Đức Lý Tiên Trường.

Nói cùng Nghi, Định, nhị đệ phải chuẩn bị ý kiến sẵn để trả lời trong đàn cơ ấy.

Bàn Đạo nhờ chư phận sự Hiệp Thiên Học Vụ chứng kiến phiên hội và tán thành ai phải ai quấy nghe chẳng! Lão tạm ngưng bút. Kiếu.

(TẠI CẦU)

THI:

Lý chánh phương chi trước cửu huyền,

Đại thừa cố gắng bước triển miên;

Tiền phạm đồng sức chung vai chịu,

Trường báo hồi lai đắc cửu huyền.

Lão chào chư Thiên Mạng nam nữ.

THI:

Giáng đàn với lệnh của Trời ban,

Giữa tiếng xuyên xao khắp cả đàn;

Thấy thế buồn cười dùm cho thế,

Kiếp người có bấy khổ mà than.

oOo

Than chi cái kiếp đoạn trường kia,
Nhắm mắt bỏ qua để trở về;
Phủi sạch nợ trần tâm khảo biến,
Thế là người tục thoát sông mê.

oOo

Sông mê muốn thoát để gì đâu!
Diệt cả bản tâm lục đục sâu;
Tu dưỡng nguồn căn ra cội phúc,
Ấy là đức trọng quý thân sâu.

oOo

Sầu xa hơn nữa gắng tâm chuyên,
Lý chánh khuyên răn giữ mối giềng;
Công quả công trình công phu cố,
Thì lo thoát tục sẽ về Tiên.

oOo

Tiên truyền ban phước cả đàn trung,
An tọa lắng nghe dạ não nùng;
Tiếng nhận bản thính Đông qua Á,
Rồi ngày rối loạn thấy sầu nung.

oOo

Nung nấu đạo tâm để thoát nguy,
Gìn cho nổi khổ dạ sầu bi;
Ý cao thâm của lời Tiên dạy,
Không gắng tìm xem những diệu kỳ.

oOo

Diệu kỳ ẩn hiện ở lời Tiên,
Trẻ khá liệu lo cố gắng chuyên;
Đọc để tường tri lời Tiên Phật,
Đừng ham véo văt giọng đồn Tiên.

oOo

Đồn Tiên hãy hiểu phải tìm xem,

Lý lẽ cao thâm vén bức rèm;
Ngày Hội Long Hoa hiền sẽ rõ,
Cái ngày vạn vật phải đòi phen.

oOo

Đòi phen khổ não vì Hoa Long,
Đức trọng mới mong vượt khổ lòng;
Cái bà tà tâm xưa đuổi nó,
Thì người khỏe được nổi lòng trong.

THI BÀI:

Lòng đạo đức nấu nung âm chất,
Dạ hy sinh thước mực giữ tròn;
Công kia sánh tựa đình hòn,
Quả kia sánh tựa non mòn đầy nghe.
Đời phải cần đặt dè mọi nổi,
Muốn nên người phải gội bụi nhờ;
Chung nhau bám lấy cơ đồ,
Lời Cha truyền dạy chung qui Đạo vàng.
Chớ tưởng tưởng rằng đang Đại Đạo
Hễ lập công đào tạo nên căn,
Mà cho làm chẳng trang bằng,
Thì công kia mỗi lòng nhân kia sâu.
Người cần hiểu đuôi đầu tâm lý,
Phải tùy thời hủy trí nhọn tâm;
Diu nhau tựa núi tựa sông,
Tựa bầu đào từ bên trong bên ngoài.
Muốn mùi thơm bay ngay chất ngát,
Muốn người khen đó tạt bỏ xa;
Thì là tránh khỏi chữ tà,
Chữ tà tránh đừng khỏi ma vương lòng.
Người lãnh đạo hiểu trong hiểu đức,
Mâm căn duyên phong tục Trời trao;

Tỏ rằng là đứng anh hào,
 Thì bao khổ mộng trước sau bỏ lia.
 Lòng quân tử danh bia đa tạc,
 Dầu gió lay nào chác được đâu;
 Cũng như Đạo đã ghi sâu,
 Vào thiêng cổ thụ phai đâu được nào.
 Người nhi nữ chùi lau liệu lượng,
 Tùy thời cơ chí hướng trượng phu;
 Liệu lo sẵn sóc công phu,
 Với người quân tử như dù tựa thân.
 Thân phải núp ân cần dưới bóng,
 Để bóng che khỏi phỏng da trần;
 Nên người ái nữ đai cân,
 Lòng son dạ sắc phong trần lâm nguy.
 Phải hiểu chữ tu mi thiết thạch;
 Phải hiểu lời đòn ngách vạch tai;
 Dù cho muôn bước dặm dài,
 Nữ nhi khổ não đắng cay cũng đành.
 Đừng tưởng rằng Trời Xanh chẳng biết,
 Không thuận chiều hào kiệt tề hư;
 Nhớ rằng quân tử nào từ,
 Những lời thiết thạch nên hư tại người.

oOo

Công tròn quả mãn vui cười,
 Mối mong thoát khỏi nụ cười trần lao.

Theo lời Đức Văn Tuyên Khổng Thánh, hôm nay Lão có bốn phận đến để giải lần hắc khí đang trú ẩn nơi Huỳnh Liên Phủ Tự. Nhưng muốn cho lẽ phải ra trắng, muốn sự làm lạc sửa chữa, đứng vào phương diện Giáo Tông Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, bao giờ Lão cũng có đủ huyền diệu để thiên biến vạn hóa mọi vật

dưới trần. Nhưng nghĩ vì Cơ Đạo là một Cơ Đồ độ rồi chúng sanh thoát trần ái khổ lụy. Cơ Đạo dùng huyền diệu cơ bút để thức tỉnh chúng sanh, thì mọi lẽ trắng đen của trần đứng trong bốn phận các vị lãnh đạo các cơ quan hệ trọng cần phải giải quyết được dẹp bỏ nổi trở lòng. Nếu bất tuân cưỡng bách lời dạy Thiêng Liêng sẽ bị phạt một cách hữu hình. Đây chư đệ, đừng tưởng Lão nói dọa hăm chi đâu. Đó là vì quá thương kẻ trần nên Lão có đôi lời tâm huyết. Chư đệ muội nhớ rằng lòng nhơn Thiêng Liêng bao giờ cũng sẵn, nhưng Luật của Tam Giáo Tòa nào vị được ai, mặc dù kẻ ấy là Tiên đi nữa. Cười...

Cơ Quan Hiệp Thiên Học Vụ nảy sanh ra do Huỳnh Liên Phủ Tự. Người đã thế Thiên dựng lập Ngôi Tịnh Đường đây hầu đã đầy công phu với Đạo, công phu mặc dầu kiên cố, nhưng phần chất phàm còn nặng nơi lòng thì là một cản trở của bước hành trình tiến hóa cho Hiệp Thiên Học Vụ vậy. Vì nơi Cơ Quan Hiệp Thiên Học Vụ nên Lão không quản chi, giáng đàn hôm nay để giải quyết cho xong. Chư phận sự Hiệp Thiên Học Vụ hãy lấy công tâm xét đoán đôi bên, nhưng không nên phân biện ra lời nói nghe. Đó là một sự chạm lòng tự ái hiểu chẳng?

Định, nghe Lão hỏi đây: Vì lý do gì hiện muội lại quì trước Thiên Bàn khóc lóc?

- Định bạch: Vì chồng của đệ tử cần đấng làm cho đệ tử khổ tâm, khó nổi tâm đầu ý hiệp, nên bây giờ đệ tử chỉ muốn tự vận cho rồi để lập công bằng chơn linh mà thôi.

Tại sao điển ký không biên hết lời bạch?

- Kha bạch: Bạch Đức Tiên Trường, con

không nghe ngài truyền dạy.

Hiền đệ nhớ ghi những đại cương lời bạch nghe.

Đây Lão hỏi Nghi, hiền đệ, trước những lời của Định đã bạch vừa qua, hiền đệ có phạm vào một chi tiết chi chăng?

- Nghi bạch: Bạch Đức Tiên Trưởng, tôi có khuyên Ngọc Định Hương lo tu hành, còn sự ngoài thế gian nên dẹp bỏ đi. Vì chạm lòng tự ái nên Định phiền lòng. Tôi chỉ quyết dẫn dắt lên đường đạo đức, như lời đã hứa trước kia chớ không có sái quấy chi trong sự ấy.

Đứng về phương diện Giáo Tông của nền Đại Đạo, Lão chứng thật rằng lời nói thốt ra của hiền cũng như tâm vậy. Lão rất khen cho hiền đệ giữ tròn một tinh thần đạo đức. Lời cương quyết bao giờ cũng trọng lẽ phải. Nhưng có lẽ vì tuổi già chùng chất, tinh thần suy kém nên hiền đệ quên rằng: Đối với nhi nữ thường tình phải dụng lấy giọng du dương khuyên dạy. Bao giờ cũng lấy lời êm tiếng ngọt để dẫn dắt từ chỗ quấy đến chỗ phải, từ nơi tối đến nơi sáng. Đành rằng nơi kia là sáng rõ, hưởng được không khí thanh cao mà thiếu đi những lời ngon ngọt, chưa chắc gì dẫn dắt được hiểu chăng?

Tóm tắt lại, Lão rất hài lòng lúc nào đến lúc nào, lòng chơn thật của đệ vẫn giữ nơi tâm của hiền đệ. Lão chứng chặt, an tọa.

Đàn cơ hôm nay đáng lẽ Lão rất đổi phiền phức chư vị, tại sao chư vị lại thốt những lời đau tâm thế ấy.

Chư nhị đệ định tâm để nghe Lão dạy đây.

Riêng phần Định nghe: Muốn cho đời khỏi bảo ta là nhi nữ thường tình, trước những lời ngon ngọt ta phải cương quyết xô ngã, và trước những lời chơn lý thành thật dù gắt gỏng ta phải phụng sự vui vẻ thêm.

Hiền muội tự xưng là Nữ Kiệt của Thầy Mẹ, thì trước cử chỉ ấy, hiền phải tiêu biểu thế nào cho xứng đáng con dòng cháu giống. Sự hy sinh của đời bằng cách tự quyền sinh là một tội vô cùng vô tận, sẽ trở lại côn trùng thảo mộc để đền tội. Đó là Luật Luân Hồi, đừng tưởng rằng muốn tránh đời là dễ đâu? Lão đứng về phương diện Ở Trên, chỉ có bốn phận dạy dỗ, chớ không có bốn phận chỉ trích, nhưng Lão đoán cho kỹ, giữa thời niên thiếu, chính hiền muội đã làm khổ người thì giờ nay người làm khổ lại. Câu Tạo Hóa bao giờ cũng mắc mớ công bình. May mắn thay! Lúc tuổi già hiền muội lại gặp Đạo Thầy, nên mới được thế này, nhược bằng không thì từ tâm hồn lẫn xác thịt phải khổ não trăm chiều đấy. Hăng hái lên trên đường tu niệm, dẹp bỏ tất cả bụi hồng mà tiến bước trên đường đạo đức.

Chính Lão nhìn nhận lời của Nghi thốt ra là chơn chánh, tại sao hiền muội lại cho là mỉa mai? Có phải chăng tại lòng hiền muội đã chất chứa sẵn sự khổ lòng? Hăng hái, cương quyết xô đẩy những lòng lo khỏi cõi lòng. Nhìn nhận sáng suốt lời nói phải của người tất nhiên ta được bước lên nấc thang cao cấp đấy.

- Định bạch: Trước đệ tử có gây quả cho người thật, nhưng xin Ở Trên cũng giải quyết dùm cho bốn phận ai nấy riêng lo vì đệ tử có lòng tự ái, vì không tâm đầu ý hiệp, nên không thể chịu nổi. Xin

Ơn Trên rộng xét cho.

Nếu không ý đem lại hòa khí thì không bao giờ Lão dạy Nghi vừa qua là thế nào?

Ban Hành Sự Hiệp Thiên Học Vụ trước những tình thế, vậy chư phạm sự liệu tính sao đây, bạch Lão biết?

- Ngà bạch: Ngài phán xét vậy cũng đủ rồi, đệ tử chỉ yêu cầu sẵn có dịp, hiền huynh của đệ tử đi Kiên Giang để tom góp huynh đệ đạo đức nơi địa phương Kiên Giang, để cho luồng hắc khí lần lần tiêu tan đi.

Do theo lời bạch ấy, Lão ban bố chữ thuận tình giữa gia đình của Nghi.

Nếu muốn bên trong về chuyện gia đình mau xong thì Nghi và Sứu nên lai đảo Kiên Giang, và Định cần phải dưỡng trí nơi Huỳnh Liên Phủ Tự.

Nhược bằng cãi lời ấy thì chư đệ muội sẽ khổ tâm lắm đấy nghe!

Sở dĩ Lão muốn dò biết ý kiến của chư phạm sự, nhưng tạm gọi là xong, vì càng thốt ra thì đó là phương chạm lòng tự ái.

Sứu, hiền đệ đem bầu tửu đào và hai chung đến trước đây Lão dạy.

Điển Ký biên rõ lời thệ:

"Dưới lằn điển quang của Đức Đại Tiên Trưởng Giáo Tông Tam Kỳ Phổ Độ và dưới sự chứng chiếu của Lôi Công Thần, đệ tử tên họ:.....,.... tuổi, xin thề rằng, kể từ đây trở đi, dẹp bỏ những sự tà tâm khảo đảo, yêu thương nhau, đoàn kết nhau, tin cậy nhau, để nghe dạy bảo trên con đường Đại Đạo. Nếu tôi còn chất chứa nơi lòng những sự ích kỷ cá nhân,

thì chịu dưới sự hình phạt của Đức Lý Đại Tiên Trưởng và Lôi Công Thần, tôi xin chịu tội.

Huệ Minh, rót tửu đào. Lời thề ấy là tùy nơi lòng nhị đệ. Nghi, hiền đệ đủ can đảm để lập thệ chẳng?

- Nghi bạch: Xin vâng và lập thệ theo tuyên thệ vì bản tuyên thệ.

Thần Lôi Công giữ để chờ ngày nào sai lệnh, sẽ bị dưới hình phạt ấy.

Định, cũng lập thệ y như vậy. (Định lập thệ y như vậy "...").

Lôi Công Thần có lời chào chư Thiên Mạng, trở lại với bốn phạm thiêng liêng với hai tờ tuyên thệ.

Sứu, hiền đệ hãy đem hai ly tửu đào trước Nghi và Định ẩm để nhắc nhở nơi lòng lời tuyên thệ tối cao quan trọng kia. Tiếc vì Điển ký không viết đủ lời bạch để kỷ niệm.

Huệ Minh, đem bầu tửu đào đến trước Ngọc Cơ được Lão bố điển Thiêng Liêng cho chư phạm sự Hiệp Thiên Học Vụ ẩm lần chót kể từ nay trở đi, sự ban thưởng tửu đào sẽ gián đoạn, vì nhận thấy tinh thần chư vị còn sút kém nên Lão mới bố điển chút huyền diệu Thiêng Liêng.

Vậy thì chư phạm sự hãy xem giọt tửu đào đây là giọt tửu đào mà kể từ đây trở đi chắc gì còn uống được nếu không đoạt được những kỳ công đắc thắng huy hoàng.

Huệ Minh, đem bầu tửu đào để trước Ngọc Bút dặng Lão bố điển nghe.

Sau khi bãi đàn chư phạm sự chia sót huyền diệu tửu đào để ẩm và dặn lòng lúc nào cũng nhớ bốn

phận Thiêng Liêng và lời thề vừa qua của chư phận sự.

Tiền đây, khi Hiệp Thiên Đài cất bước hành trình có Đại Tiên Diệt Tâm Phong ủng hộ, nghe: Trước khi cất bước hành trình, chư phận sự Hiệp Thiên Đài làm lễ trước Thiên Bàn. Bầu tửu đào, Lão nhờ Sứu phân phát cho các anh em huynh đệ sau khi bãi đàn và trước khi ẩm phải quì trước Thiên Bàn "Thành Tâm Cảm Tạ Thiêng Liêng".

Giờ nay để dứt những chuyện riêng và phận sự trước khi gát bút Lão có đôi lời chúc chư phận sự Hiệp Thiên Đài đoạt được kỳ công đắc thắng vẻ vang và xin chào cả đàn trung nam nữ. Lão kiếu.

Thăng.

Bát Quái Đồ Thiên

Tý thời đêm 15 tháng 1, Đinh Hợi, 1947.

Quan Âm Như Lai:

1. Vâng lệnh Đại Từ Phụ giảng đàn.

2. Bàn Đạo sơ qua với tình thế Bát Quái Đồ Thiên. Một khi người tâm Đạo lo cho Đạo thì người sẽ trở nên người của Vô Vi bảo trợ, thì còn chi chi mà phải nghi ngại rồi phải làm cho mất cái vẻ liên hoan mật thiết với tình huynh nghĩa đệ...

Cả tiếng kêu vang khúa tỉnh về,

Đồ Thiên rành rạnh sẽ sum xuê;

Bát Quái sẽ còn người Thiên Đạo,

Những tưởng tâm thành một cảnh quê.

Kêu sanh chúng qui về Bát Quái,

Tâm định thiên trở lại như xưa;

Đồng chung có sớm có trưa,

Để chia sót gánh đong đưa trở kỳ.

Bát Quái Đồ Thiên

Tý thời đêm 15 tháng 11, Đinh Hợi, 1947.

Lý Đại Tiên Trưởng, Thái Bạch Kim Tinh:

1. Giảng luận triết lý chánh tà đều do tâm tạo.

2. Dạy và cảnh báo những điều cần yếu của Đạo và mục đích của người tu hành ăn ở sao để tránh những luồng hắc khí tai ương trong khi có cuộc khủng khiếp hãi hùng...

3. Than ôi! Rất ủng hộ cho bao công trình được tạo gầy trên một hình thể con người mà tới ngày sảng sẩy xác hồn phải tiêu tan ra tro bụi.

Bát Quái Đồ Thiên

Dậu thời ngày 29 tháng 10, Bính Tuất, 1946.

Ngọc Hoàng Thượng Đế giáo Đạo hoàn cầu:

1. Thầy chẳng binh con nào, chẳng bỏ con nào, song vì Tam Giáo Tòa định phân thì Thầy chẳng biết làm sao để binh vực lại đoàn con Nam Việt chịu tai sầu. Thầy chỉ có đau lòng xót dạ mỗi con đau đớn khổ sầu bao nhiêu thì Thầy lá gan vàng dường tợ nát tan...

2. Thi Bài.

3. Thầy khuyên mỗi con nên cố gắng bằng tinh thần, hãy cùng chung đồng chia sẻ, đồng hồ hào, đồng dìu dắt cùng chung, cả con đang lo về bờ cõi móng nền thì các con cũng lấy bằng nền tảng tinh thần mãnh liệt ra phấn đấu. Vì con là đạo đức, lấy chữ đạo đức ra phô dựng độ đời...

4. Mỗi con lãnh tụ nơi này cứ mệnh lệnh y hành, mỗi việc đáng cho phong hóa Nhà Nam thì cứ hành đi, nào tìm rẫy khoai, mễ cốc để sẵn sàng con ta được nhờ, nào công nghệ, tất các con phải hành...

Bát Quái Đồ Thiên

Tý thời đêm 1 tháng 12, Bính Tuất, 1946.

Lý Thái Bạch:

1. Dạy Ngà: Lãnh mạng Đoàn Thanh Niên và Thanh Xuân lo khuếch trương Công Nghệ, lo kinh tế Bát Quái là chánh yếu.

2. Dạy Tồn: Hãy chiếu cố trân trọng lấy phận sự mình và thiên chức của hiền đệ. Là một Thiên Chức đem non sanh Thống Nhứt lại đặng lấy lực lượng giúp Đạo giúp Đời... Đến thời buổi này là thời buổi cần phải đem lại cho Đạo một cái gì có thể Đời vịn đó mà làm theo... Nếu Đạo bị các hiền bản ngã Chi Phái, hoặc bản ngã chức sắc, làm cho Đạo phải chia manh xẻ mún thì Thiên Chức ấy không rồi. Nếu Thiên Chức ấy không rồi thì đời của Chức Sắc ấy sẽ tồn tại cái không hay, và hiền đệ cần chỉ bảo đoàn em nhiệm vụ ấy.

3. Hơn nữa, nơi Bát Quái Đồ Thiên, hiền đệ

cũng nên dựng lên một tiêu biểu rất chánh trực và hoàn mỹ để cho các người xa học và hiểu. Lại nữa, Tổng Trưởng Vô Vi Phan Thanh Giản muốn lập Tòa Thánh Hậu Giang nơi Bát Quái mà Luật Tam Giáo Tòa mới hiện giờ quyết định rằng: Không thể được. Nếu Tòa Thánh Hậu Giang mà đóng bản nơi Bát Quái Đồ Thiên thì cơ chia rẽ không bao giờ hết, mà Luật Tam Giáo Tòa nếu Tòa Thánh Hậu Giang dựng bản nơi Bát Quái Đồ Thiên, thì Bát Quái sẽ chịu một phần như thế nghe. Vì Cơ Bát Quái là một Cơ Quan rất Đại Đồng, không bao giờ phân Chi rẽ Phái, đối với Tam Giáo Tòa hoặc Đảng Phái nào thì Bát Quái đều lấy chủ nghĩa mình đặng dung hòa đem đến ngày Đại Đồng Thống Nhứt. Vậy hiền đệ hãy sửa lại Bản Công Nghệ nghe. Nên dùng "TRƯỜNG CÔNG NGHỆ BÁT QUÁI ĐỒ THIÊN" chánh nghĩa hơn...

4. Dạy Tố:...

5. Dạy Thông và Hữu:...

6. Dạy Nhi, Huệ Linh, Huệ Thiện:...

7. Dạy Thế:... ti 2

8. Thi Bài dạy Cao Triều, Hậu Giang...

Tiền, Trung, Hậu Ba Trường Đại Học,

Phật Thánh Tiên lừa lọc Thiên Đình;

Trách ai phải giữ phải gìn,

Nhiệm vụ phải cố gắng gìn giữ thêm.

oOo

Cũng như non nước Hậu Miền,

Kẻ thôi, kẻ thói, kẻ Tiên người Trung;

Nhìn cảnh ấy lòng trong như cát,

Ngó non tình lòng bắt khô khan;

Ở các đệ Miền Hậu Giang,

*Bao công nhọc mệt giang san lắm lần.
 Nay gặp lúc phong trần điên đảo,
 Ta chỉ nên lấy Đạo làm nền;
 Đạo cơ do một chí bền
 Do người sáng suốt dựng nền QUI NGUYÊN.
 Dem chủ nghĩa của Tiên Trung Hậu,
 Làm cội nguồn noi dấu về sau;
 Việt Nam dẫn nghiệp đồng bào,
 Cao Đài Giáo Chủ phong trào trường miên.*

Bát Quái Đờ Thiên

Tý thời đêm 29 tháng 6, Bính Tuất, 1946.
 Lý Thái Bạch, Các Nước Cờ Thế Trận Đạo

Đời:

*Hoành xuất sơn lâm phá thị trường,
 Đạo kỳ định phảng khả ngôn phương;
 Hoạch tri diệu mã song tương kiến,
 Hội lạc Hà Giang hữu nhị trường.
 Bích Ngọc cảm lòng bôi khước tửu,
 Sơn đầu xuất Tướng thị Sài vương;
 Thu lai hoành địa Chiêu câu trận,
 Ngũ Bá minh phân hiệp nhứt tường.*

Tại Gia THẠNH

Tý thời đêm 23 tháng 3, Kỷ Sửu, 1949.
 Thần Hoàng Bốn Cảnh:
 1. Tịnh tâm nghe dạy sau đây. Lệnh của Đức

Lý Giáo Tông thì Bàn Đạo cho chư phận sự rõ Tý mai có đàn mà đàn ấy lập tại gia Phó Chương Quán Hiệp Thiên Đài. Những vị có lệnh hầu các đàn có tên sau đây:

- Đàn thứ Nhứt: Thạnh, Tố.
- Đàn thứ Nhì: Định, Kính, Chỉ, Ngưu, Diêu

Vân, Trang.

- Còn về đàn thứ ba, Ôn Trên sẽ sắp đặt chương trình về học vấn, chư phận sự cần chu đáo mọi phương diện. Cần phải sắp đặt đàn trung có phần nghiêm trang, không vì lẽ gì sơ sót, và cũng chuẩn bị tinh thần để trả lời những câu hỏi của Ôn Trên.

2. Đây đôi lời vắn tắt của Đức Lý trao lại cùng vị Phó Chương Quán Hiệp Thiên Đài: Hiền đệ từ đây trở đi có bốn phận huấn luyện tinh thần đạo đức của đoàn Thiếu Niên như từ lâu Ôn Trên giao phó... Bốn Thần nhờ hiền đệ Chơn Tâm chuyển giao cho Phó Chương Quán đấy.

Tại Gia Phó Chương Quán

Tý thời đêm 24 tháng 3, Kỷ Sửu, 1949.
 Ngọc Hoàng Thượng Đế:

*Này trẻ có tường Cơ hiện nay?
 Hậu Trung Tiên lắm cỡ chông gai!
 Khó bề Thống Nhứt nơi đây đượ,
 Nên phải chia ra Một với Hai.*

1. Các con có biết rằng Thầy lập HIỆP THIÊN HIỆP VỤ nơi đây để qui tụ các con tử đồng Tam

Giang hiệp nhứt mà ngày giờ này đây Thầy nhìn kỹ lại sức các con không thể đảm đương với ngày Tam Giang qui tụ đủ đây. Thế nên Thầy cho các con được biết, Thầy sẽ cho chư Tiên giáng các nơi để tổ chức Tiểu Hiệp Thiên Hiệp Vụ vì Thầy nhìn lại khi mà qui tụ lại đây đủ khó bề yên được. Vậy với ngày xa thăm mà Huệ Minh vâng lệnh trước hết để tổ chức vấn đề Tiểu Hiệp Thiên Vụ Trung Giang và Tiền Giang, đến khi được hoàn toàn sau trước sẽ đắc lệnh lai đáo nơi đây...

2. Này các con ôi! Đời tàn non nước khó còn để các con vũng vàng được đâu. Nhưng trước cảnh tình nguy biến, trước bao hời điên bái lòng con, Thầy khuyên các con nên giữ vững lòng tin tưởng điều chơn chánh, đừng dục vọng đến mức thang quá cao rồi Thầy nhìn các con lỡ bước lầm đường...

3. Dạy: Thanh, Điền, Tố... (Thi Bài).

4. Dạy: Thanh, Điền, Tố... (Thi Bài 13).
(Tái Cầu)

Đại Nam Thánh Mẫu:

1. Dạy Đoàn Nữ Phái mạnh vững tiến bước
kịp chuyển Đò Đạo do Thiêng Liêng tiến dẫn.

2. Thi Bài (16) về dạy: Định, Trang, Kính,
Ngư, Chỉ, Diệu Vân, Tuyết Minh.
(Tái Cầu)

Đông Phương Chưởng Quân:

1. Dạy về chương trình học Hiệp Thiên Đài
thì Bàn Đạo giao cho hiền đệ Chơn Tâm huấn luyện
đoàn em.

2. Về Bát Tú Thanh Xuân: Thì Lão nhờ Phó
Chưởng Quân lo nơi sự huấn luyện theo trình độ của

môi vị và hiền đệ nên sắp đặt bài võ cho hiền muội
Diệu Vân huấn luyện Đoàn em nhé.

- Phó Chưởng Quân bạch:...

Huỳnh Liên Phủ Tự

Ngọ thời ngày 15 tháng 9, Kỷ Sửu, 1949.

Khương Thái Công:

1. Ngày giờ mà chư hiền nam nữ được kề bên
lần Điển Vô Vi chỉ bảo thì Lão không một giờ khắc
nào phải sợ cho chư hiền phải chịu bao nỗi đắn đo.
Nhưng rồi đây Cơ Quan sẽ không còn lưu trú nơi địa
phương này. Vì lẽ ấy nên Lão mới lâm đàn cho chư
hiền được rõ để giữ gìn nền tảng của Bát Quái được
vững vàng trên đoạn đường, khoảng thời gian vắng
tiếng Thần Tiên dạy bảo.

- Hỏi: Chư hiền có biết rằng tại sao Cơ Quan
Bát Quái Đò Thiên từ thuở đến nay phải chịu thiệt
thòi trước làn sóng bạo tàn của tuồng đời quyết lấn
áp ta chăng?

- Trả lời: Vì lý chánh không bao giờ phục
tùng dưới tà quyền toan xâm chiếm thì lý chánh ấy
phải chịu bao lần nghiêng ngửa, nhưng dù phải đến
đâu với lý tà vẫn đi thẳng con đường không bao giờ
xiêu đổ, vì lẽ không xiêu đổ ấy mà ngày giờ này còn
phải chịu bao nỗi áp bức của đảng phái, đồng Đạo,
đồng chủ nghĩa Cao Đài Ngọc Đế, nên trước mắt của
chư hiền lại chuốc lấy sự êm đềm ngon ngọt, vì sự êm
đềm ấy mà chư hiền lại quên rằng lý tà sẽ bị người
giành giật. Rất đáng buồn cười thay!

Nhưng chư hiền nam nữ ôi! Vì bốn tiếng Bát Quái Đồ Thiên đã vang dội khắp Tam Miền thì ngày giờ nay thử hỏi bốn tiếng ấy có thể tiêu tan đi trước ngày thành Đạo được chăng?

Nếu Bát Quái Đồ Thiên mà Thầy phải chịu điều tàn trước ngày THÀNH ĐẠO thì Thầy phải Cảnh Hồ Nhục với các Đấng Thánh Tiên và hơn hết là phải chịu đau lòng nhìn đoàn con hy sinh vì lẽ phải.

Chư hiền từ nay nên nhớ rằng ta bao giờ cũng là tay hướng đạo từ trong thâm tâm Bát Quái nẩy nở từ bấy đến giờ thì ta cố giữ cho tròn lời nguyện nhập môn theo Thầy, theo Đạo để nung nấu khối tinh thần cứng rắn hầu ngày gần đây ra đờm đương mối Đạo, hoát khai chủ nghĩa chủng loài, vì mối Đạo nếu thiếu tay nâng đỡ, Lão e rằng phải chậm trễ Cơ Quan.

Nhưng lời tâm huyết Lão đây, chư hiền nam nữ nên tâm suy để hiểu lấy phận mình, để theo dõi nèn Đạo, chớ đừng cung kính trước giờ đảnh lễ, sau giờ rồi lại coi như trò chơi thì tội ấy trả vay nhân tiền trước mắt. Đến ngày lâm vào khổ cảnh chớ than rằng Thần Tiên không bảo trợ. Vì Thần Tiên bảo trợ những ai sẵn có một chí hướng Đại Đồng, quên ta để giúp ích cho người. Khi ta làm tròn bổn phận ta đấy là ta làm tròn lời hứa với Thiêng Liêng.

Chư hiền nam nữ nên biết rằng, mối Đạo Cao Đài đã sáng lập ra, ngoại trừ các Đạo, các Chi cũng mượn danh Cao Đài là thế để lợi dụng chủ nghĩa tối cao tối trọng mà dưng đồng bào. Rất thương tâm cho những người quá tin tưởng, quá mê say mà phải chịu nỗi đau buồn ôi thôi! Biết sao nói cho cùng lẽ. Nhưng

chánh lý Cao Đài đâu có thế, vì Cao Đài Đại Đạo lập ra để độ chủng loài thoát ra nơi trầm luân khổ hải. Mục tiêu định hướng Tôn Chỉ của Đạo là thế, còn người lãnh đạo sao không noi dấu nghĩa nhơn, lại đoan tâm dùng quyền ép người lương thiện. Rồi đây Thiên Tào sẽ phán đoán phân minh trước Tam Giáo Cộng Đồng, nếu kẻ nào vì tham danh vọng, vì quyền tước cao sang hiếp người lương thiện đến ngày ấy phải chịu quả nòi khó mong khẩn cầu được giảm. Giờ nay Lão giảng đàn khuyên chư hiền nam nữ luôn nhớ lấy nhiệm vụ tối cao mà Ông Trên hằng nhắc nhở để hoát khai Cơ Đạo cho rạng rỡ bước Hậu Kỳ khỏi lu lờ theo thời gian trôi chảy.

2. 36 vé Thi Bài dạy: Thạnh, Ngà, Điền, Tố, Tài, Trung, Lượng, Chà, Trang, Chỉ, Ngưu, Huấn, Trọng.

3. Dạy điểm Bát Tú Thanh Xuân.

Huỳnh Liên Phủ Tự

Tý thời đêm 11 tháng 4, Kỷ Sửu, 1949.

Đồng Phương Chương Quản:

1. Khen Huệ Minh đã hoàn thành nhiệm vụ chuyến công du hành sự Thiên lệnh vừa qua.

2. Thi Bài (10) Về Điểm Đạo.

(TÁI CẦU)

Lý Đại Tiên Trưởng:

1. Thế thì ngày nay chư phận sự đã phăng được mối, đã níu được giềng thì cần phải ngày đêm lo liệu đoàn kết từ tinh thần lẫn vật chất để nung đỡ Cơ

Quan đến ngày thành tựu hầu khỏi lòng các Đấng Thiêng Liêng đã dày công lẫn tiêu trí và cũng đã vén bức màn mờ tối đã che phủ chư phận sự từ lâu...

2. Đàn cơ hôm nay Lão vâng lệnh Tam Giáo Tòa truyền ban những Huấn Lệnh sau đây, chư phận sự Ban Hành Sự Hiệp Thiên Học Vụ khá hành y không nên sai siêng một mảy may gì:

- Lệnh thứ Nhất: Tý thời thập nhị lập đàn cơ, Ban Hành Sự Hiệp Thiên Học Vụ hầu lệnh.

- Lệnh Thứ Hai: Tý thời thập tam nhứt lập đàn cơ nữ phái hầu lệnh.

- Lệnh Thứ Ba: Tý thời thập tứ nhứt lập đàn cơ Thanh Xuân hầu lệnh.

- Lệnh thứ Tư: Chơn Tâm thừa nhận Chơn Thanh, Huệ Trí để huấn luyện kỹ luật Hiệp Thiên Học Vụ, những đàn cơ kể trên những địa điểm như sau đây: Tại gia Phó Chưởng Quản Hiệp Thiên Đài, đồng tử luân phiên phò cơ, Huệ Minh độc giả. Điền, hiền đệ hiểu chăng?

- Điền bạch: Hiểu.

3. Thi Bài 17 về: Dạy Đạo chung.

4. Đức Lý dọn bài của Đức Lý Thông Minh Tiên có: Huệ Minh, Chơn Tâm, Huệ Linh, Huệ Từ, Minh Trí, Diệu Vân, Bạch Liên, Tuyết Minh...

Huỳnh Liên Phủ Tự

Tý thời đêm 15 rạng 16 tháng 4, Kỷ Sửu, 1949.

Nhứt Phẩm Bát Tiên:

Nay Lão giảng đàn để chỉ rõ một đôi lời cho chư hiền nam nữ hiểu thông Nền Chánh Giáo QUI NGUYỄN.

Này chư hiền ôi! Nay đã đến kỳ Qui Cơ Hiệp Nhứt mà chư hiền lại là tay Lãnh Tự. Vậy chư hiền phải liệu lo sao cho ra mặt đạo đức hầu thâm phục nhơn tâm của môn đồ chớ chư hiền mãi trong vòng thấp thỏi thì làm sao thâm phục người tài ba cho đặng.

Vậy kể từ đây về sau mỗi khi lập đàn thì chư hiền phải nghiêm trang và bao giờ cũng phải đàng hoàng cho ra vẻ người đạo hạnh. Vậy chư hiền nam nữ nghiêm trang cung triều nghinh Thánh Giá.

1. Ngọc Hoàng Thượng Đế Chuyển Đạo QUI NGUYỄN:

*NGỌC HOÀNG mở Đạo độ toàn linh,
THƯỢNG ĐẾ hoát khai mới Đạo Huỳnh;
CHUYỂN ĐẠO cứu con kỳ tận thế,
QUI NGUYỄN các giới mới an bình.*

Các con nam nữ ôi! Mới đây đã trải qua 24 năm dài đặng đặng mà Thầy nào trông thấy một đứa con nào hết tâm vì Đạo hết sức cùng Thầy mà ra gánh gồng chủ nghĩa hầu cứu vớt ba dân trở về con đường chí thiện chí mỹ như xưa. Đã không được thế mà lại còn lằm con mượn danh Đạo mà tạo danh đời mà khiến cho Thầy lằm phen rơi lụy, lằm lằm khổ hải với bầy con.

Nay nhằm thời kỳ loạn ly mà nơi đây Thầy thấy các con chung tâm hợp sức mà hoát khai Cơ Quan Hiệp Thiên Học Vụ và tinh thần đạo đức hầu đi đến tận chỗ Qui Nguyên Phản Bản cho Cơ Đạo thì

Thầy rất lấy làm vui lòng. Trong giờ phút cuối cùng mà thấy một đoàn con hết tâm hết dạ để phụng sự cho Cơ Đạo Thầy ngày nay đây.

Các con cần phải có tinh thần đoàn kết thiêng liêng thì cái nguyện vọng mà hiện giờ các con đang dần bước thì ngày kia các con mới mong đắc thành.

Thầy tỷ dụ trong võ triệu ngày nay biết bao nhiêu anh hùng oanh liệt, biết bao nhiêu người tài ba trí đức, biết bao nhiêu người đạo đức hơn con mà ngày hôm nay con muốn họ đi theo tiếng gọi của Thiêng Liêng hầu thấu phục n'hững anh tài các Chi Phái, các Tôn Giáo trên mặt quả địa cầu này thì cũng như các con phải ra khơi thả lưới để mong bắt những con cá thật to, cái lưới ấy là tinh thần đoàn kết vô vi đó con. Nếu các con muốn gom các anh tài về một nơi thì tinh thần đoàn kết con phải cho chắc chẽ mới mong thấu phục người được.

Ngà, con hiểu chăng?

- Ngà bạch:...

TRƯỜNG THIÊN 7:

*Ngồi bút Thầy phê trẻ ráng gìn,
Bao nhiêu tiêu tứ cửu sơn trình;
Trời Nam gấm vóc non sông nhuộm,
Đất Việt sơn hà một góc chinh.
Lời ngọc khuyên con cùng hợp sức,
Tiếng vàng trẻ giữ gắng chung tình;
Hầu ra tài trí an Cơ Đạo,
Vậy mới mau xem thế phục bình.*

oOo

*Phục bình Quốc Đạo cứu toàn dân,
Xáo thịt nôi da nổi lấm lân;*

*Giác thế là nhờ nơi đạo đức,
Tinh đời gầy dựng mối nền nhân.
Trời Nghiêu tác lộc con thiên hạ,
Đất Thuấn gầy nên thấy đã gần;
Vậy cả nữ nam con gắng sức,
Giúp Thầy phút chót một vài phân.*

Thầy dạy riêng Ngà, dạy riêng Chơn Thanh...

(TÁI CẦU)

*NGỌC tái hồi lai giáng xuống trần,
HOÀNG đồ con trẻ cố chuyên cần;
THƯỢNG ban thánh chỉ gìn nơi dạ,
PHỤ tử vậy vui được mấy phần.
Muốn đặng Qui Nguyên hợp Nhứt đoàn,
Thì cần nam nữ ráng lo toan;
Cơ đồ non nước ngày nay đã,
Phải chịu lấm than lấm khổ nân.*

Thầy nhận thấy các con phải gánh nặng cơ đồ với Thầy kể từ nay, nhưng các con nhớ trước nhứt phải dụng sự liên đoàn với nhau chùng hoàn toàn Thầy mới giao nhiệm vụ tối cao cho các con cầm nắm, chớ như các con cứ mãi chia rẽ, con nào cũng giữ lòng ích kỷ riêng, tự ái riêng, không hết tâm cùng lời Thầy đã dạy, hỏi vậy làm sao Thầy giao cho các con mối Cơ Quan để ra độ vớt nhơn loài?

*Con muốn hết tâm để giúp Thầy,
Dẹp trừ tánh tục bỏ từ đây;
Chuyên lo đạo đức Thầy gieo rải,
Độ rồi chúng loài hiệp kết đây.*

Thi Bài 29 vé dạy: Thạnh, Ngà, Tố, Lượng, Trứ, Chà, Định, Chỉ, Kính, Ngư, Trọng, Trang, Quận, Xuyên.

2. Thầy dạy dẹp ích kỷ, tâm tâm riêng, để đi ngày Qui Nguyên, hoàn Nguyên Phản Bồn Cơ Đạo của Thầy.

3. Thầy dạy lập đàn Tý Thời 21 tháng 4 tại Mật Lý Tiên Đàn. Ban Hành Sự nam phái đủ mặt và Trang, Chỉ, Định, Kính, ngoài ra không ai được đến đàn ấy. Chơn Minh chấp bút, Huệ Minh đọc giả, Chơn Tâm điển ký.

Huỳnh Liên Phủ Tự

Tý thời đêm 14 tháng 6, Kỷ Sửu, 1949.

Pháp đàn: Phó Chương Quán, Phò loan: Minh Trí, Độc giả: Huệ Minh, Điển ký: Chơn Tâm.

Giáo Tông Đại Đạo:

THI:

*GIÁO hóa dân Nam buổi hạ kỳ,
TÔNG truyền chủ nghĩa cố lân đi;
ĐẠI thừa đức hạnh là căn bản,
ĐẠO ngãi hồi tâm kíp kíp thì.*

Giáo Tông Đại Đạo, Lão mừng toàn cả đàn trung, vưng lệnh Tam Giáo Tòa giờ nay Lão có bốn phận đến Huỳnh Liên Phủ Tự hầu báo tin và hộ đàn, chư phận sự khá nghiêm chỉnh và đoan trang hầu tiếp chỉ truyền Ngọc Đế... Bao lời vắn tắt chư phận sự khá liệu lường thành tâm tiếp điển Đức Lý Thông Minh Tiên. Lão hộ đàn. Kiếu.

Tiếp Điển

THI:

LÝ thuyết Kỳ Tam khó liệu lường,

*THÔNG toàn nơn đạo để làm gương;
MINH quân ẩn dật nơi non đảnh,
TIÊN Phật vì ai phải khổ tường.
GIÁNG dạy phàm gian lời thiện chí,
HUỲNH hoa đua nở để đài gương;
LIÊN minh Âu Á trong bờ cõi,
TỰ tỉnh hầu sau tránh đoan trường.*

Lý Thông Minh Tiên Giáng Huỳnh Liên Tự, Bàn Đạo chào chư Thiên Mạng nam phái, ban điển lành phận sự Hiệp Thiên Đài nam nữ, mừng đoàn nữ phái và bố hồng ân Bát Tú Thanh Xuân.

Giờ nay Bàn Đạo vãng sắc chỉ Tam Giáo Tòa dưới sự chỉ định của Đức Đông Phương Chương Quán có bốn phận giáng điển nơi Huỳnh Liên Phủ Tự hầu có đôi lời ngõ cùng chư phận sự nơi địa phương này và truyền những lệnh của Tam Giáo Tòa sau đây.

Rất toại chí là được phép Tam Giáo Tòa giáng lệnh lần thứ hai mà lần này lại gặp những người của cảnh xưa, gót chân dĩ vãng phàm trần của ngày qua khêu gợi tâm thần Bàn Đạo một mối cảm hoài vô hạn.

THI:

*Non còn nước cũng vẫn còn đây,
Bát Quái quanh hui sái lệnh Thầy;
Thế cuộc điều tàn đời loạn lạc,
Người xưa cảnh cũ dạ nào khuây.*

Miễn lễ an tọa. Hồi nhớ khoảng đời dĩ vãng cũng người phàm trí tục đôi phen đem chí hy sinh chung khắp bờ cõi hầu nuôi một chí ước tuyệt đối cao siêu đem lại cho trào lưu đạo đức một khối tinh thần vững mạnh, một kế hoạch vô lượng vô biên cứu vãn

tình thế Đại Đạo bao hồi gây cần.

Cũng bởi thời xưa giữa cảnh Tô Châu hùng dũng trước mặt biển Đông Hồ dưới sứ mạng Thiêng Liêng, lưu trú một thời gian ngắn ngủi với cảnh Bát Đồ chuốc một phần công quả vô vi và cũng là một kỷ niệm xưa mà ngày nay vì duyên giảng bút. Chư Thiên Mạng toàn phận sự nam nữ ôi!

Cơ đời gay cần, tinh thần quần chúng hoang mang bày bố chiến thuật sát hại lẫn nhau gây ra cảnh nôi da xáo thịt làm cho Quốc Hồn phải chình nghiêng mà Cơ Đạo Thầy phải nhiều phen suy sụp. Với đời là thế, đó là luật công bình của bánh xe luân hồi xoay trở ta nào nói được chi. Nhưng đôi khi được đứng vào hàng Vô Vi như Bàn Đạo, đứng vào phương diện hữu hình như chư hiền có phận sự, lòng chúng ta thổn thức, tim chúng ta dầy xéo xót xa bởi những kẻ lợi dụng căn bản Đại Đạo khuyến rủ tín đồ xa dần đường chánh giáo chơn truyền Đại Đạo. Thiêng Liêng bao giờ cũng đủ huyền vi chuyển biến, nhưng vì cần quả phải đành liếc mắt ngơ tai. Biết rằng mọi chuyện trần thế trong vòng Đại Đạo dù nhỏ dù to thế nào đi nữa cũng là sự chỉ định thiêng liêng. Nhưng thử hỏi chư hiền trước cảnh điêu tàn chơn lý, Quốc Hồn Đạo lung lay thế ấy, người phụng thừa lý tưởng cao siêu phải chẳng đành ôm mối hận trường giữ kín nơi tâm!

Chư hiền, mặc dầu tinh thần mỗi một đến đâu đi nữa, với đàn cơ hôm nay cố bền chí tịnh thần được Bàn Đạo thổn thức những thiên trường hận. Chư hiền ôi! Tình thế Đạo thế ấy. Lòng người đạo đức phải sao? Nếu nói nản chí nơi tâm thì Cơ Đạo Thầy mong gì thành đạt! Trước cảnh tượng thê lương thế

ấy, kẻ vô vi người hạ giới chúng ta đồng xiết chặt tay nhau hầu nâng đỡ bách toàn đến ngày ĐẠI ĐỒNG VẠN LINH THỐNG NHỨT.

Đây Bàn Đạo lược luận đến Cơ Quan Hiệp Thiên Học Vụ. Bốn tiếng vang rền các cấp Phật Thánh Tiên: Hiệp Thiên Học Vụ là một hạt ngọc quý giá vô ngần từ xưa đến nay Thiêng Liêng chưa hề giao phó một ai. Ngày nay chư phận sự nơi địa phương này, mặc dầu quanh quẩn trong một thiếu số, mặc dù không một thế lực của đời mà Tam Giáo Tòa lại giao phó chư hiền hiểu chăng?

Thế lực phạm gian cứu người thì ít mà hại chúng thì nhiều. Đạo đức là tinh thần, muốn cho khối tinh thần ấy được hùng cường tráng kiện nào phải nhờ chi thế lực phạm gian mà trái lại nên căn cứ nơi lực lượng vô vi mới mong đi trên con đường xa vời trọn vẹn.

Ngày khai trường vừa qua là một ngày kỷ niệm của nền Hiệp Thiên Học Vụ, là một ngày mà Tam Giáo Tòa đã chuẩn phê đúng ý. Phật Thánh Tiên đặt để trụ cốt Hiệp Thiên Học Vụ nơi Bát Quái mà chư hiền nào thông tỏ. Với Thiên Chức quá ư vĩ đại ấy nam nữ chư hiền gắng liệu lường xem phải thế nào cho tròn bổn phận. Đã là bổn phận giữ viên ngọc quý Trời trao, người ngọc lúc nào cũng phải đầy đủ điều kiện mới mong hòn ngọc kia khỏi phải người cướp mất.

Chư hiền nam nữ nào hiểu đâu với chủ nghĩa tối diệu cao siêu của Đại Đạo. Bát Quái Đồ Thiên mà chư hiền Hiệp Thiên Học Vụ hiện đang lãnh trách vụ do Ôn Trên giao phó phú thác chính chư hiền gánh

vác thực thi. Chư hiền đã rõ và đã thấy tỏ tường đường lối của ngày ĐẠI ĐỒNG THỐNG NHỨT ĐẠI ĐẠO. Muốn đoạt thành nguyện vọng cao siêu ấy, sự thấu hiểu nếu thiếu sự hành e khó mong đoạt huyền vi ấy được. Thiêng Liêng đã vạch rõ rệt chương trình cụ thể, chư phận sự nên khéo léo đi từ bước một vững chắc trên con đường ấy để chung hưởng ngày hậu cảnh vinh quang.

Điều kiện và phương pháp của sự hành, chư Phật Tiên Thánh và Đấng Từ Lành đã đôi phen dạy rõ, chư hiền gắng chí liệu lường tầm suy. Hiệp Thiên Học Vụ là một hột giống Ôn Trên gieo vào miếng đất Bát Đò, tất nhiên miếng đất ấy phải đủ đầy điều kiện để nuôi nấng một hột giống kia chờ ngày kết quả đơm hoa. Nhược bằng chất phân thiếu thốn, nhược bằng đất kia khô khan mong gì hột giống nở kịp kỳ kịp tiết.

Chư phận sự nghe rõ thời gian qua Tam Giáo Tòa đã xoay trở nhiều phương pháp dẫn dắt các tay lãnh tụ trên con đường đi xán lạn quang minh ấy. Ngày nay đứng trên đoạn đường ấy đã rõ, chư hiền nên dìu dẫn đoàn hậu tấn lần lượt tùy thời tùy thế để đoạt chí nguyện của ngày xuân.

Hiệp Thiên Đài là bộ máy, là một đoàn quân tiền tuyến của Hiệp Thiên Học Vụ, phải người đây kẻ đó để giữ, để gieo mầm móng và đoàn kết lực lượng đạo đức giữa lúc chư hiền đang tưới nước bón phân.

Chư Thiên Mạng Ban Hành Sự Hiệp Thiên Học Vụ nghe những lời Bàn Đạo bổ khuyết từng cá nhân, xem rồi chư phận sự hãy nghiệm suy để đoạt màu vi lý trí.

Bàn Đạo trước hết có đôi lời ngõ cùng Ngài Cố Vấn. Đứng vào Thiên Chức Cố Vấn, miễn lễ an tọa, Ban Hành Sự Hiệp Thiên Học Vụ, mặc dù ngày nay tuổi đã già, thân đã yếu nhưng hiền nên nghĩ bốn phận còn chông chất ngổn ngang giữa cảnh Tô Châu mà ngày nay vì thời gian ngưng trệ, sự ngưng trệ ấy để đào tạo một tinh thần dũng mãnh, để tạo lập một quả tim nóng hần ngày sau chống vững cảnh Bát Đò trong lúc nhơn sanh điêu tàn nghiêng ngửa. Thế thì ngày nay trước hoàn cảnh này hiền nên dụng công tùy sức để đem lại khối tinh thần đoàn kết cho nhau. Đoàn kết là một bức ảnh chiếu sáng gương mẫu hầu sau này cho nhơn sanh nom vào đấy để noi theo. Giữa lúc lời Tiên sắp vắng, giữa lúc Hiệp Thiên Đài sắp phải làm việc nơi xa, hiền nên đem lý trí dung hòa đoàn kết đệ huynh, giữ vững khối tinh Thần trong sáng.

Bàn Đạo có đôi lời ngõ cùng Chánh Hội Trưởng Ban Hành Sự, Đức Minh Cảnh Chơn Thần rất toại lòng nhận thấy hiền ngày nay đảm nhận một phận sự vĩ đại của Cơ Quan, nhưng Ngài cũng rất phiền muộn vì hiền đệ không cần hạnh cần ngôn, tỏ vẻ đàn anh trong Hiệp Thiên Học Vụ, cũng như Cơ Quan Bát Quái Đò Thiên đứng vào phương diện một người lãnh tụ. Một lời nói ra nào phải dễ, nói mà thành lũy phải nghiêng, nói mà giang san vững chắc, Bàn nay thử hỏi cái nói nào hơn? Cố gắng đi nghe đệ, để cho thân phụ vui lòng không nở dùng tiếng nặng quở răn.

Ngày nay đứng giữa một khối đạo đức thiếu số, hiền nên tập lần đi, rồi ngày kia giữa vạn linh

đông đảo, người hướng đạo phải thế nào để đoàn em khâm phục nghe theo. Mặc dù sự hy sinh, mặc dù đường công quả có đầy đủ đến thế nào đi nữa, hiền cũng nên tỏ vẻ trang hoàng để khỏi phụ lòng Tam Giáo Tòa giao phó một thiên chức vĩ đại trong nền đại thể Đại Đạo Kỳ Tam. Cầm cán Cơ Quan Hiệp Thiên Học Vụ, về phần Cửu Trùng Đài hiền là anh cả có bốn phận phải liên minh từ nhỏ đến lớn, có bốn phận đem lại sự đoàn kết thực tế cho nhau, có bốn phận giữ hột giống sao cho ngày sau đơm hoa kết quả. Rồi đây Hiệp Thiên Học Vụ trên đường thiên lý trong thời gian vô định, hiền phải thay thế lời Tiên tiếng Phật để khuyên nhủ đoàn em.

Bàn Đạo có đôi lời cùng Phó Chương Quản hiền đệ. Bàn Đạo với cõi vô vi lãnh việc dưới mạng linh Đức Đông Phương Chương Quản Vô Vi Hiệp Thiên với sự hiểu biết của Bàn Đạo, hiền đệ là một vị Pháp Sư trong hàng nhứt nhị phẩm đấy nghe! Thiên chức vĩ đại ấy lúc nào cũng như lúc nào hiền đệ nên nhớ rằng nơi vô vi những vị đồng chí hướng phải mệt nhừ với phận sự hơn nữa. Ngoài phận sự Hiệp Thiên Đài, hiền có một bốn phận về Đạo đối với Cửu Trùng Đài cũng như đối với nền tảng Hiệp Thiên Học Vụ. Theo những lời Bàn Đạo sơ lược trên thì sự quý hóa của nền tảng Hiệp Thiên Học Vụ đến ngàn nào. Hễ vật quý có kẻ tài chực cướp thì lúc nào cũng nên dự bị sẵn sàng để tránh khỏi những cơn phong ba giông tố ấy ấy nghe hiền đệ ôi! Sự chuyển biến Cơ Quan, Bàn Đạo muốn sơ lược rõ nhưng đệ nên nhớ kỹ bí khuyết của sự thành công do nơi sự hành cơ mật - sự cơ mật do nơi Thiêng Liêng chấp chương tất nhiên phải khéo

léo đến đâu, sự buồn khổ chia ly, ngày kia sẽ trả lại bằng sự vui khi hội hợp đó nghe đệ. Giữa lúc các em Hiệp Thiên Đài phải Đông xong Tây được bất luận trong ngoài hầu giữ nền tảng, hầu giữ hột giống Hiệp Thiên Học Vụ rồi ngày kia công đệ nào hoài và sự thường ban nào kể được phải chăng đệ?

Quyển Sổ Vàng Tam Giáo Tòa đã chuẩn phê, hiền đệ nên nhờ sự khéo léo một ai lập một hộp sơn son trên đề chữ vàng "Linh Hồn Bát Quái" bằng chữ Hán và phía dưới đề "Hậu Giang Phái" nghe đệ nhớ kỹ chớ sai siêng rồi ngày vạn linh không đồng khuôn rập với Thập Nhị Phái Chi thì hiền chịu trách nhiệm đó nghe! Đồng tử mẫn thần, Chơn Minh thế bút, Bàn Đạo tạm ngưng.

(TAI CẦU)

*Lý Thông tiếp diễn lần thứ hai,
Khuyến dạy nữ nam gắng sức mài;
Công quả, công trình, công phu trọn,
Ngày Long Hoa Hội mới tường hay.*

Miễn lễ an tọa, Huệ Linh tịnh dưỡng hầu tiếp tục. Bàn Đạo sơ lược đến Từ Hàng Ban Hành Sự (Thông?) Hiệp Thiên Học Vụ, đã đôi phen vắng bật ngày nay lại gặp nhau, người xác thật kẻ linh hồn, nổi tri âm nào tỏ được bạn cũ thời xưa ôi! Từng chung sống nơi cảnh Bát Quái Đờ, từng đem lực lượng nhơn tâm vùa Thầy giúp Đạo, ngày nay lại đáo cảnh Hà Giang lại gặp bạn cố tri, lòng nghĩ ngày xưa gởi lại tâm can, nổi niềm đậm đà nhớ tiếc. Khuyến hiền nên chí công mài sắt ngày kia sẽ được nên kim. Mối chỉ đường kim ấy ta sẽ may lại bức màn Tiên Trung Hậu để bao phủ trên nền Bát Quái Đờ tháp thành ngọn cờ

treo vào cột phướn phát phơ dưới ngọn gió Đông phong rất toại lòng phải chăng đệ?

Hãng hái lên trên đường nhiệm vụ, mặc dù ngày nay hiu quạnh cũng vì lẽ Thiêng Liêng rời ngày kia đông đúc qui miền Bát Đò lai đáo, ta đồng chung người hưởng cảnh non bồng nước nhược, kẻ hưởng cảnh Đất Thuần Trời Nghiêu. Bốn phận giữ tròn với linh Thầy lòng khỏi bồi hồi ân hận.

Giữa lúc các trò Hiệp Thiên Đài phải đảm nhận phận sự phương xa, nơi 8 cảnh Hà Tiên trong bầu không khí đạo đức trên nền tảng Hiệp Thiên Học Vụ đệ khá chung đoàn kết cánh với đệ huynh em chị hầu khỏi phụ lòng những trẻ sắp lặn mình vào sương tuyết đem lại mối vinh quang.

Bàn Đạo ngộ cùng hiền Lương, với tuổi già sức yếu ngày nay phụng thừa một chơn truyền đạo đức cao siêu, Bàn Đạo rất toại lòng nhận thấy tinh thần lão thành còn dững mãnh dưới ngọn bút Thiêng Liêng. Bàn Đạo bố cho hiền một luồng điển quang minh, dưỡng tinh thần trong sức khoẻ, mời an tọa.

Về phần hiền Chà, cũ kỹ trong nền phong hóa Việt Nam phụng sự một lý thuyết thâm cao Đại Đạo, hiền đệ tùy sức theo lẽ đàn anh tiến bước chập chông trên con đường thế sự mà giữ vững khối tinh thần Hiệp Thiên Học Vụ, cùng riêng về Huỳnh Liên Phủ Tự hiền đệ lại có tinh thần chu đáo, đừng vì sự phiền phức bên trong. Lúc nào cũng nên nhớ rằng ta là đệ tử Thiêng Liêng vì Thầy vì Đạo không nên thối chí ngã lòng, miễn lễ bình thân.

THI:

Những lời tâm huyết tự lòng ta,

*Khuyên cả đệ huynh hiểu ý xa;
Chung bước nâng cao nền Học Vụ,
Ngày kia toại hưởng cảnh Long Hoa.*

oOo

*Long Hoa không vắng cũng không xa,
Do đức của phàm để thoát ra;
Lý trí Thiêng Liêng đã định sẵn,
Ngày sau ảnh hưởng mở rộng mà.*

oOo

*Rộng mà nở mặt với giang hà,
Nữ phái cùng chung hiệp nhứt Đài;
Phụng sự Cơ Quan kỳ mật kiếp,
Mới là rạng rỡ gái Nam Bang.*

Bàn Đạo có đôi lời ngõ cùng đoàn nữ phái địa phương. Bất luận tuổi lớp nào nữ phái cũng là một lực lượng vô biên cả. Nữ phái, nhắc đến hai tiếng ấy làm cho tâm hồn Bàn đạo liền nhớ lại các nước văn minh của phía Trời kia. Tinh thần nữ phái nơi cõi xa xăm kia tiến triển đến một trào lưu rộng lớn, đã giúp ích xã hội nhân quần trong một bình diện Đạo Đồi đã nung nấu bao kẻ anh tài trên con đường nhiệm vụ gặt gầy.

Tóm tắt lại, mọi việc chi Đạo Đồi hoài vọng nơi nữ phái cũng là một hấp lực vô biên xô đẩy Cơ Quan đến nơi tuyệt đối cao siêu.

(Xin Xem Tiếp Quyển Bát Quái Đồ Thiên)